

Số 280
(Tháng 02-2017)

▶ **Tổng Biên tập:**

HOÀNG QUANG ĐỘ
(*Phó Chủ tịch Hội*)

▶ **Phó Tổng Biên tập**

VI THỊ THU ĐẠM

*

▶ **Ban Biên tập:**

TRỊNH TRỌNG ANH
(*Phó Trưởng ban*)

NGUYỄN LAN HUYỀN
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG
LÊ THỊ THUẬN
VY THỊ NGỌC HẰNG

▶ **Tham gia biên tập:**

HOÀNG KIM DUNG
ĐÌNH QUANG TRUNG

*

▶ **Trị sự và phát hành:** VĂN PHÒNG
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN

*

▶ **Tòa soạn:**

Số 3 Trần Hưng Đạo -
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn
ĐT: (025) 3812 338
Email:
vannghexulang@gmail.com

*

▶ **Giấy phép xuất bản:**

Số 880/GP-BTTTT do Bộ
Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 23/5/2012; Giấy
phép sửa đổi, bổ sung số
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày
15/11/2012

*

▶ **In tại:**

Công ty cổ phần In Lạng Sơn.
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 02/2017

*

▶ **Trình bày:**

NGUYỄN LAN HUYỀN

GIÁ:12.000 đồng

**TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU,
LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**



TRONG SỐ NÀY

*** Thơ**

Của các tác giả: NGUYỄN A TUẤT, TẠ
QUANG MINH, BẾ HẢO HOA, NGUYỄN
THỊ MINH, SĨ CƯƠNG, TRẦN NAM
HÙNG, VŨ ĐÌNH THỊ, NGUYỄN ĐÌNH
THỌ, LƯƠNG ĐỊNH, ĐẶNG BẦY, HÀN
KỲ, CHU TÓ UYÊN, TRỊNH THỊ THỨ.

*** Văn xuôi:**

Những mùa xuân bắt diệt (ĐÌNH ÍCH TOÀN), Tư tưởng Hồ
Chí Minh về Đảng Cộng sản (LÊ QUANG BÌNH), Sắc xanh
nơi Tổ quốc bắt đầu (TRƯƠNG THỊ THƯƠNG HUYỀN),
Mùa hoa sở (LÝ THỊ THẢO), Hội xuân quê tôi (DƯƠNG
LỘC VƯỢNG), Đồng nghiệp nữ (CHU THANH HƯƠNG),
Đánh mất (TRẦN VĂN ANH), Tuổi trẻ là sống vì đam mê
(NGỌC HẰNG), Tục thờ thổ công trong tết nguyên đán của
người Tày, Nùng xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc (LÝ VIỆT
TRƯỜNG), "Câu Sli Tam Thanh" gợi nhớ một nét văn hóa
Xứ Lạnh xưa (HOÀNG KIM DUNG), Lạng Sơn trong cải
cách hành chính thời Minh Mạng (CHU QUẾ NGÂN),
Thăm chùa Bụt Bay (BẾ MẠNH ĐỨC), Câu đối, hoành phi
thường dùng (NGUYỄN KHẮC ÂN).

*** Nhạc:**

- Xuân đất Việt - VY NƯỚC
- Mùa xuân ơi

Nhạc HOÀNG BIỂU

Thơ TRẦN CÔNG THANH

Và các chuyên mục khác.

Bìa 1: Hội đầu pháo

Ảnh: NGUYỄN XUÂN TIẾN

Những mùa xuân BẮT DIỆT

ĐINH ÍCH TOÀN

Tìm hiểu về tổ tiên ta đánh giặc trong hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, nhân dân ta luôn ghi nhớ những mốc son bắt diết với 3 "**Bản tuyên ngôn độc lập**" của nước nhà. Đó là "**Bản tuyên ngôn độc lập**" đầu tiên bằng bài thơ của Lý Thường Kiệt ra đời năm 1077 thể hiện tinh thần đấu tranh kiên cường, bất khuất của dân tộc ta: Nam quốc sơn hà Nam đế cư/ Tiệt nhiên phận định tại thiên thư/ Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm/ Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư (Dịch: Non sông nước Nam đất nước Nam này, Nam đế chủ/ Sách trời định phận rõ non sông/ Có sao nghịch tặc dám xâm phạm?/ Bay hãy chờ coi, chuốc bại vong (Văn hóa Việt Nam (1989 - 1995) trang 235), "**Bản tuyên ngôn độc lập**" lần thứ hai (1428). Sau chiến thắng Chi Lăng, Xương Giang (Lạng Sơn - Bắc Giang) 8/10/1427 và 3/11/1427). Sau kết thúc thắng lợi, mở ra thời kỳ độc lập, thái bình mới. Lê Lợi giao Nguyễn Trãi viết bài "Bình ngô đại cáo" công bố cho toàn dân biết (cuối tháng 12/1427 sang năm 1428) gồm 142 câu. Trong đoạn mở đầu có câu: Như nước Đại Việt, đất văn hóa xưa/ Cõi bờ sông núi đã riêng, phong tục Bắc Nam cũng khác/ Trãi, Triệu, Đinh, Lý, Trần dựng nền độc lập cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên, đều chủ một phương/ Tuy cường nhược, có lúc khác nhau/ Mà hào kiệt bao giờ cũng có. Đoạn kết viết: Bốn bề phẳng lặng, sạch hết nhục nhơ, tuyên bố mệnh duy tôn khắp nước. Mấy lời bá cáo thiên hạ nghe tường. (Tìm hiểu tổ tiên ta đánh giặc, Nxb quân đội nhân dân, năm 1971, trang 50). "**Bản tuyên ngôn độc lập**" thứ ba, sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc tại Quảng trường Ba Đình lịch sử.

Cũng trong chặng đường lịch sử ngàn năm ấy, mùa xuân của thiên nhiên tươi đẹp, đất nước

bao la đã khéo giao hòa, trùng hợp với "Những mùa xuân bắt diết" của đất nước - đó là những mốc son chói ngời chân lý luôn hiện về tràn đầy sức mạnh, là động lực tinh thần phi thường, có sức thuyết phục lớn lao xây đắp niềm tự hào, niềm tin đối với nhân dân, tiếp tục đoàn kết, vượt mọi khó khăn gian khổ vững bước đi lên hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc: **Xuân Canh Tý**, năm 40 - 43 thế kỷ thứ I khởi nghĩa Hai Bà Trưng, dân tộc ta vùng lên giành 65 thành. Lật đổ bọn thống trị Tô Định (nhà Hán). Đất nước sạch bóng quân thù, xây nền tự chủ trong 3 năm. **Xuân Nhâm Tuất năm 542**, Lý Nam Đế (Tức Lý Bôn hay Lý Bí) quê Thái Bình, cùng nghĩa quân và nhân dân nổi dậy lật đổ ách thống trị của nhà Lương, khôi phục chủ quyền dân tộc, lập nên nhà nước Vạn Xuân. **Xuân Mậu Tuất, năm 939**, Ngô Vương (Ngô Quyền) đã lãnh đạo nhân dân ta chiến đấu anh dũng giành chiến thắng oanh liệt trên sông Bạch Đằng, kết thúc trên 12 thế kỷ bị nô dịch, đã mở ra giai đoạn lịch sử mới: Dân tộc ta hoàn toàn giành lại độc lập, chủ quyền đất nước, toàn vẹn lãnh thổ, kết thúc sự thống trị của nước ngoài hơn một nghìn năm lịch sử. **Xuân Tân Tị năm 981**, Lê Đại Hành, Lê Hoàn vẫn lấy tên nước Đại Cồ Việt, cùng nghĩa quân và nhân dân địa phương Chi Lăng (Lạng Sơn) đã đánh tan quân Tống trên ải Chi Lăng, giữ vững nền độc lập dân tộc, tiếp tục bảo vệ Tổ quốc, chăm lo đời sống nhân dân, đối ngoại mềm dẻo, khôn khéo, kiên quyết bảo vệ nền độc lập đất nước. **Xuân 1075, 1077** dưới sự lãnh đạo của Lý Thường Kiệt quân ta phá tan âm mưu xâm lược của quân nhà Tống tận nơi xuất phát, rồi chủ động rút quân về lập phòng tuyến bờ bắc sông Cầu, quân dân ta đánh du kích tiêu hao sinh lực địch trong số mười vạn quân, một vạn ngựa của quân thù, buộc chúng "tiến thoái lưỡng nan". Bài thơ của Lý Thường Kiệt là "Bản tuyên ngôn độc lập" thứ nhất ra đời tại đây. Quân

VĂN NGHỆ

Số 280-02/2017 - xứ Lạng

Tổng bị phản công mãnh liệt, chúng khiếp sợ rút về nước. Nền độc lập nước ta lại bền vững. **Xuân 1285, 1288** (Mậu Tý) quân Nguyên thuộc loại mạnh nhất lúc bấy giờ, chúng hoành hành thống trị toàn Trung Quốc và trên nửa châu Âu. Chiến thắng Tây Kết, Vạn Kiếp (1285) Bạch Đằng - Nội Bàng (1288) tiêu diệt mấy chục vạn quân xâm lược. Trong cả ba lần chúng liều lĩnh xâm lược nước ta (1258, 1285, 1288). Vua nhà Trần tổ chức hội nghị các bô lão ở Điện Diên Hồng, cả nước đồng lòng quyết "đánh", khắc trên tay hai chữ "Sát thát" (Đánh quân Nguyên). Sức mạnh lan tỏa tinh thần hội nghị đến toàn dân, tạo nên chiến thắng vĩ đại. Ngày 8/3/1288 (**Xuân Mậu Tí**) bằng mưu cao, trí dũng, Hưng Đạo đại vương dẫn quân đánh địch trên sông Bạch Đằng, bắt nhiều tướng giặc, số còn sống sót khiếp đảm chạy về nước.

Mùa xuân Mậu Tuất (1418) Lê Lợi cùng những hào kiệt đồng chí hướng như Nguyễn Trãi, Trần Nguyên Hãn, Lê Văn An... chính thức phát cờ khởi nghĩa Lam Sơn, kêu gọi nhân dân đứng lên đánh giặc cứu nước. Sau mười năm chiến đấu gian khổ, Lê Lợi lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân Minh thắng lợi. Đến ngày 3/1/1428 quân Minh bị quét sạch khỏi bờ cõi. Ngày 15/4 năm Mậu Thân 1428, Lê Lợi lên ngôi vua, đặt tên nước là Đại Việt, đóng đô ở Đông Đô (Hà Nội), ông sai Nguyễn Trãi thảo "Bình Ngô Đại Cáo" chính là "Bản tuyên ngôn độc lập" thứ hai. Đây là một thiên anh hùng ca bất hủ, nêu cao ý chí độc lập tự chủ, truyền thống quật cường, bất khuất



Xuân về

Ảnh: HOÀNG NÚI

của dân tộc ta. **Xuân Kỷ Dậu, năm 1789**, vua Quang Trung (Nguyễn Huệ), cùng nghĩa quân hành quân từ Nghệ An ra Thăng Long (Hà Nội) cùng toàn dân làm nên chiến công hiển hách. Trong khoảng 5 ngày đêm chiến đấu anh dũng, thần tốc, với trận Ngọc Hồi - Đống Đa oanh liệt, tiêu diệt 20 vạn quân xâm lược, giữ vững độc lập thống nhất, **chấm dứt** nạn xâm lược của phong kiến phương Bắc, luôn đe dọa dân tộc ta từ 20 thế kỷ qua.

Mùa xuân Canh Ngọ từ 3 - 7/2/1930 hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng ta ra đời, đã lãnh đạo nhân dân ta vượt qua mọi khó khăn thử thách, giành thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và chống Mỹ cứu nước (1858 - 1975) và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, vào mùa xuân 27/03/1973, tên lính Mỹ cuối cùng rút khỏi Việt Nam. Xuân 1975 (30/4) bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, miền Nam hoàn toàn giải phóng, tiến tới thống nhất Tổ quốc. Ngày 2/7/1976, thành lập nước cộng hòa XHCN Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta liên tiếp vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, giành được nhiều thành tựu vẻ vang trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đổi mới quê hương đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia, chủ động hội nhập quốc tế, quốc phòng an ninh được giữ vững, vị thế của nước ta trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao, đời sống nhân dân ta ngày càng được cải thiện.

Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Lạng Sơn cùng cả nước tự hào về những mùa xuân bất diệt, tiếp tục đoàn kết một lòng, cùng nhau xây dựng và phát triển Lạng Sơn thành tỉnh giàu về kinh tế, vững về chính trị, mạnh về quốc phòng an ninh - xứng đáng truyền thống tinh thần đầu bảo vệ vững chắc biên cương Tổ quốc./.

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 280-02/2017

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN

*(Nhân kỷ niệm 87 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam
03 tháng 02 năm 1930 - 03 tháng 02 năm 2017)*

LÊ QUANG BÌNH



Biểu diễn văn nghệ chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVI.

Ảnh PV

Một trong những di sản cực kỳ quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho dân tộc ta là tư tưởng của Người về Đảng Cộng sản, tư tưởng đó được hình thành và phát triển từng bước qua các thời kỳ của cách mạng Việt Nam. Từ những năm đầu của thế kỷ XX, Người đã ý thức được vai trò to lớn của một chính đảng của giai cấp vô sản. Đặc biệt, từ năm 1930, Người đã sáng lập, xây dựng và rèn luyện, lãnh đạo Đảng ta cho đến tận cuối đời mình. Nhờ vậy, trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn là một đảng cách mạng chân chính, là Bộ tham mưu lãnh đạo của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam. Đảng đã tập hợp, lãnh đạo các tầng lớp nhân dân tiến hành thắng lợi cuộc Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên Chủ nghĩa xã hội và thực hiện công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế như ngày nay.

Bằng thực tế hoạt động cách mạng hết sức phong phú, thông qua sự khảo nghiệm, Hồ Chí Minh đã dẫn dắt dân tộc ta đi theo con đường mà chính Người lựa chọn từ Chủ nghĩa yêu nước đến Chủ nghĩa Mác Lê nin. Chính trên cơ sở đó, khi nói về các yếu tố hình thành Đảng Cộng sản Việt Nam và bước đường đi của cách mạng nước ta, đồng chí Lê Duẩn đã khẳng định: "Công lao vĩ đại đầu tiên của Hồ Chủ tịch là đã gắn phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào công nhân quốc tế, đưa nhân dân Việt Nam đi theo con đường mà chính Người đã trải qua, từ Chủ nghĩa yêu nước đến với Chủ nghĩa Mác - Lê nin". Phát triển Chủ nghĩa Mác - Lê nin về sự ra đời của Đảng Cộng sản, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập là sự kết hợp của ba yếu tố: Chủ nghĩa Mác - Lê nin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Trong ba yếu tố đó, phong trào yêu nước là nhân tố quan trọng quyết định nét độc đáo

VĂN NGHỆ

Số 280-02/2017 - xứ Lạng

của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đặc điểm này giúp Đảng Cộng sản Việt Nam vừa vững vàng trên nguyên tắc vừa mềm dẻo trong sách lược để lãnh đạo cách mạng Việt Nam, cho phép Đảng ta giải quyết tốt nhất mối quan hệ giữa dân tộc và giai cấp, dân tộc và quốc tế. Phong trào yêu nước - một thành tố quan trọng trong sự ra đời của Đảng Cộng sản còn thể hiện sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của cuộc Cách mạng ở Việt Nam. Điều đó có ý nghĩa cực kỳ quan trọng tác động đến việc đề ra các chủ trương, chính sách của Đảng trong các thời kỳ khác nhau của lịch sử, giúp cho Đảng giải quyết tốt giữa chiến lược và chỉ đạo chiến lược, giữa mục tiêu lâu dài và mục tiêu trước mắt, tránh được những sai lầm "Tả khuynh". Đảng Cộng sản Việt Nam ngay từ khi thành lập đã được Nguyễn Ái Quốc khẳng định là một Đảng kiểu mới - Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam mang bản chất của giai cấp công nhân. Đảng luôn luôn lấy những nguyên tắc cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lê nin làm nền tảng lý luận và kim chỉ nam cho hành động. Nguyên tắc cơ bản đó đã được Hồ Chí Minh và Đảng ta vận dụng cụ thể vào từng thời kỳ cách mạng từ năm 1930 đến nay. Theo Hồ Chí Minh, cơ sở xã hội của Đảng không chỉ có giai cấp công nhân mà còn cả nhân dân lao động và toàn dân tộc. Chính vì vậy mà 87 năm qua, Đảng luôn quy tụ được xung quanh mình đông đảo các tầng lớp, các giai cấp trong toàn dân tộc, giải quyết một cách xuất sắc những vấn đề phức tạp của cuộc Cách mạng Dân tộc Dân chủ và những vấn đề cơ bản thuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa. Và như vậy, Hồ Chí Minh luôn nhận thức rõ bản chất của Đảng ta - một Đảng mác xít - Lê nin nít chân chính, một Đảng luôn luôn tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, trung thành tuyệt đối với lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc.

Chúng ta cần khẳng định rằng: Hồ Chí Minh đã sáng lập và trực tiếp rèn luyện Đảng ta. Trong đấu tranh giành độc lập cũng như khi trở thành Đảng cầm quyền, trải qua những giai đoạn lúc công khai, lúc bí mật, bị khủng bố gắt gao, Đảng ta luôn luôn xứng đáng là bộ tham mưu của giai cấp, của dân tộc hoàn thành sứ mệnh lãnh đạo nhân dân đấu tranh vì độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Thành công đó chính là nhờ Đảng ta luôn giữ vững những

nguyên lý của Chủ nghĩa Mác - Lê nin và thực hiện những luận điểm về tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản ở một nước thuộc địa nửa phong kiến. Khẳng định những thành công đó, thông qua thực tiễn 87 năm lãnh đạo Cách mạng của Đảng, Đại hội VII của Đảng ta đã khẳng định: "Đảng lấy Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động".

Những luận điểm của Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản, về xây dựng Đảng vẫn còn nguyên giá trị trong sự nghiệp đổi mới hiện nay ở nước ta. Đặc biệt có nhiều vấn đề hết sức bức xúc, nảy sinh từ cơ chế thị trường như: Vai trò của Đảng trong các doanh nghiệp Nhà nước, các doanh nghiệp tư nhân, vấn đề đảng viên làm kinh tế, nạn tham nhũng, hối lộ, lợi ích nhóm.v.v... Trước những vấn đề đó, Đảng ta càng phải đổi mới, phải tự chỉnh đốn, phải tuân thủ nghiêm ngặt những luận điểm và tư tưởng của Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản, về xây dựng Đảng. Công cuộc đổi mới trên đất nước ta hiện nay là sự tiếp tục mục tiêu của cách mạng không ngừng. Vì vậy, cách mạng muốn thành công thì phải bảo vệ và củng cố sự lãnh đạo của Đảng ta - một Đảng Mác xít chân chính. Các thế lực thù địch đã nhận thấy muốn xóa bỏ cách mạng, phá hoại sự nghiệp đổi mới của dân tộc ta thì trước hết phải phá hoại Đảng, lợi dụng sự tha hóa biến chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên kích động nhân dân làm giảm sút uy tín của Đảng. Vì vậy, Đảng cần được không ngừng củng cố, tăng cường khối đoàn kết toàn Đảng, toàn dân. Đảng phải "đổi mới" và "chỉnh đốn". Theo Hồ Chí Minh "đổi mới" và "chỉnh đốn" là hai vấn đề có mối quan hệ biện chứng với nhau, phải trên cơ sở "Đổi mới mà chỉnh đốn" và "Chỉnh đốn để tiếp tục đổi mới". Ngày nay, trong thời kỳ hội nhập kinh tế - quốc tế, Đảng ta yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên không chỉ có nhiệt tình, lòng hăng hái mà còn phải có năng lực, trí tuệ, biết sáng tạo, chủ động trong công việc và nhiệm vụ được giao, quyết tâm "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", thực hiện thật tốt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là "người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân./.

VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 280-02/2017

Xuân đất Việt

Vừa phải - Vui tươi

Nhạc và lời: Vy Nước

Gió xuân gió xuân đang về nắng xuân đã gieo muôn nhà nhà nhà mừng
xuân ngập tràn sắc xuân thắm hoa muôn màu Bầu trời rộng
vui thời khắc thừa (Nắng xuân nắng
Tiên rạng giao thừa)
rỡ Việt Nam Ca bài
ca mùa xuân Ca bài ca Việt Nam Ca bài ca Tổ quốc
La.....
yêu thương Hoa Mơ trắng cùng hoa Mận trắng hoa Đào
La la..... Xuân đã đến cùng ta vào tết đất Việt
phai lung linh sắc hồng áo dài em đi giữa phố đông chum chim
Nam muôn hoa sắc màu khắp miền quê vui tết đón xuân nào nức
nụ cười nở cùng hoa xuân tươi tồng vui
người đi hội lồng
xuân La..... la.....
Ca ngợi ca Tổ quốc đón mùa xuân sang

NGUYỄN A TUẤT

Mừng Xuân mừng Đảng

Tôi viết bài thơ mừng xuân, mừng Đảng
Tám bảy mùa xuân, đất nước con người
Ánh hồng dương tỏa sáng một bầu trời
Trải biết mấy những thăng trầm dâu bể

Khi gian khó không thay lòng nản chí
Gặp hiểm nguy không thoái bộ từ nan
Đảng lái con thuyền tới bến vinh quang
Đưa dân, nước tự do đầy sức sống

"Không viễn kính mà nhìn xa vạn dặm" (*)
Soi tỏ ước mơ, thấu hiểu tình người
Cho vườn xuân mãi xanh tươi
Luôn bồi đắp lớp người sau bước tiếp

Cờ Đảng dăng cao hướng về phía trước
Muôn triệu con người vững một niềm tin
Đồng một lòng, quyết theo Đảng tiến lên!
"Xóa đói, giảm nghèo" xua tan lạc hậu

Trên những chặng đường luôn luôn tranh đấu
Để sánh vai cùng thế giới năm châu
Đưa nước, dân lên thêm mạnh thêm giàu
Xã hội công bằng văn minh tỏa sáng!

Tôi viết bài thơ: Xuân mừng Đảng
Tám bảy mùa hoa sáng rực bầu trời
Ôi! Việt Nam yêu quý của tôi ơi!

(*) Thơ mừng Đảng (1960) của Hoàng Trung Thông

VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 280-02/2017

TẠ QUANG MINH

Nguyên tiêu nhớ Bác!

Nguyên Tiêu trăng tỏ huy hoàng,
Trong lời thơ Bác trắng càng sáng tươi.
Như còn lồng lộng bóng Người,
Như còn văng vẳng những lời thơ xuân.
"... Giữa dòng bàn bạc việc quân..."
Người vì đất nước, nhân dân - luận bàn.
Mưu cầu non nước bình an,
Mưu cầu hạnh phúc muôn ngàn người dân.
Lời thơ khơi dậy lòng quân,
Nguyện thể vì nước, vì dân quên mình.
Lời thơ tiếp sức hồi sinh,
Năm tư dân tộc kết tinh sáng ngời.

Nguyên Tiêu trăng tỏ đất trời,
Nhớ câu thơ Bác muôn đời Việt Nam.

BẾ HÀO HOA

Xuân về trên xứ hoa đào

Xuân về trên xứ hoa đào
Lộc non chồi biếc đón chào nắng xuân
Tình người sâu nặng nghĩa nhân
Càng thêm sẵn chắc đôi chân đường dài
Vượt gian khó - hướng tương lai
Chân trời rạng ánh ban mai tươi hồng
Nơi đây có hội lòng đồng
Nhà nông nô nức xuống đồng cầu may
Mưa hòa gió thuận tháng ngày
Ngô khoai đầy cát, thóc đầy trong kho
Cuộc sống ngày một ấm no
Xây nông thôn mới - ước mơ đổi đời
"Nhân hòa - địa lợi - thiên thời"
Vững lòng theo Đảng - sáng ngời niềm tin.

Sắc xanh NƠI TỔ QUỐC BẮT ĐẦU

Bút ký của TRƯƠNG THỊ THƯƠNG HUYỀN



Một góc đảo Song Tử Tây - quần đảo Trường Sa.

Ảnh: TRƯƠNG THỊ THƯƠNG HUYỀN

Đó những cung đường, có những khoảnh khắc gặp một lần có thể quên ngay, nhưng cũng có những cung đường, đi, đến một lần rồi xa nhưng cả đời sẽ chẳng bao giờ có thể nguôi ngoai được. Trường Sa! Cung đường dọc ngang biển Đông đến với các điểm đảo là cung đường ấy. Cùng tàu HQ 996, từ điểm đầu tiên chúng tôi cập bến tới điểm cuối cùng trong hành trình tới Trường Sa lần này thực sự là cung đường xanh. Xanh của sức sống, xanh của tình người, xanh của niềm tin và hy vọng!

*** Xanh trên đảo nổi**

Nếu chưa đến Trường Sa, chắc khái niệm "đảo nổi" và "đảo chìm" rất ít người biết đến. Với chúng tôi, trước chuyến đi này cũng vậy. Chỉ đến khi nhận lệnh rời bến, nhận hành trình với những tên "đảo nổi", "đảo chìm" mới "đưa đẩy" chúng tôi tò mò tìm hiểu, để rồi chỉ khi đã đến, được đặt chân thực sự lên đảo, các khái niệm ấy mới thực sự ngấm. Hóa ra những đảo có đất, có cây, mang bóng dáng của một làng quê nổi lên giữa biển được gọi là "đảo nổi". Những đảo nằm giữa bốn bề sóng vỗ, khu sinh hoạt của bộ

VĂN NGHỆ

Số 280-02/2017 - xứ lạ

đội được xây dựng hoàn toàn nhân tạo bằng vật liệu được gọi là "đảo chìm". Có lẽ cách lý giải hai khái niệm ấy của tôi sẽ không hoàn toàn "chuẩn" như của các nhà khoa học, nhà quân sự, nhưng đó lại là cách hiểu "đầy lôgic" của những con người từ đất liền lần đầu ra đảo như những phóng viên trong đoàn công tác lần này.

Dường như trong chuyến đi này, những gì tôi nhìn thấy, nghe thấy, cảm nhận được ở Trường Sa đều muốn bật lên thành con chữ. Dường như nếu không viết ra, không chia sẻ với mọi người về Trường Sa sẽ thấy có gì thật áy náy. Không biết có phải xuất phát từ sự quá khâm phục, từ sự cảm thông chân thành với cuộc sống lao động và chiến đấu của quân dân trên các đảo mà sinh ra tâm lý ấy. Họ - quân dân trên các đảo nổi, đảo chìm, trên các nhà giàn của quần đảo Trường Sa quá vĩ đại. Gặp họ, chứng kiến cuộc sống lao động và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ biển đảo Tổ quốc mới thấy, bao gian nan, vất vả cả chặng đường đi biển của chúng tôi dường như không thấm thía gì so với những vất vả bộ đội và nhân dân trên đảo đã và đang trải qua, nhưng họ vẫn đứng vững, tạo nên những bức tường thành trên các đảo tiền tiêu của Tổ quốc. Họ thay chúng ta, gánh hết bao vất vả của tất cả những người trong đất liền để giữ gìn biển đảo quê hương. Họ luyện tập, họ xây dựng, họ canh gác giữ biển giữ trời nhưng vẫn xây dựng được những hòn đảo đẹp như thiên đường giữa biển. Ai từ giữa biển khơi nhìn vào Song Tử Tây, Nam Yết, Sơn Ca, Trường Sa Đông, Tiên Nữ, An Bang, Sinh Tồn... với sắc xanh rờn rờn của cây, của lá trong tiếng vỗ cào cào của sóng xô bờ cát trắng nhất định đều đồng tình với tôi điều ấy.

Giữa biển xanh mênh mang, những đảo nổi của Trường Sa chẳng khác gì một làng quê trong đất liền thu nhỏ. Đảo xanh miên man. Xanh lưng chừng trời của tán lá bàng vuông, của nhàu, của phong ba, mù u, bão táp điểm sắc đỏ ảm áp của những tán cây tra biển. Xanh ngọt ngào dưới mặt đảo của những vạt rau muống biển bò lan tận chân sóng. Xanh ảm no, phồn thịnh của chuối, của cây sa kê, của đu đủ và của rau. Nhiều, nhiều lắm! Rau muống, rau dền, mồng tơi, chùm ngây, bí, bầu, mướp... và vô vàn họ hàng nhà cải. Những sắc xanh ấy kết lại

với nhau tôn lên dáng hình của đảo giữa thăm thẳm huyền bí của biển và màu trắng vô vi của sóng bạc đầu...

Nghiêng đêm rồi ngó ngày, chúng tôi nhận ra, mỗi loài cây trên các đảo nổi ở Trường Sa mang một màu sắc khác nhau. Có lẽ, hiếm khi nào trên đất liền, tôi có thể kiên nhẫn để phân biệt sắc xanh của các loài cây đến thế. Và cũng có lẽ, vốn từ vựng dẫu phong phú đến thế nào cũng khó có thể miêu tả đầy đủ màu lá của những loài cây trên các đảo ở Trường Sa. Nếu bàng vuông có sắc xanh non thì mù u lại có màu xanh mỡ. Nếu "phong ba" có màu xanh pha phần bạc thì "bão táp" lại khoe vẻ non xanh tươi trẻ của thiếu nữ đang độ xuân thì... Nếu cây tra biển nửa đỏ, nửa xanh trên gộc cây xù xì thô ráp hùng hực sức sống thì lá nhàu lại xanh mỡ màng với vô vàn quả treo lúc lỉu dưới tán lá. Rồi sa kê, đu đủ, chuối, me và cả sung nữa đem tới đảo những sắc xanh rất bình dị của những miền quê thanh bình. Nếu phi lao trên Song Tử Tây sừng sững yêng hùng trải dọc ngang đảo thì dừa trên Nam Yết lại thướt tha khắp những lối đi... Chúng tôi gặp miên man trên Song Tử Tây, Nam Yết, Sơn Ca, Sinh Tồn, Trường Sa... những vạt muống biển. Muống biển bám vào lớp cát trắng, bám vào vụn đá san hô, bám vào những sỏi, những cần của bề mặt đảo mà sinh sôi. Sắc xanh của lá muống biển phủ dày, che kín những cỗi cần của bề mặt cát san hô phía dưới. Xanh trên đảo nổi là sắc màu của sự hòa quyện rất nhuần nhuyễn giữa lá hoa của những loài cây bản địa trên các đảo và những loài được đem giống từ đất liền ra. Cứ thử tưởng tượng, giữa cồn cào sóng vỗ, giữa mặn chát của biển, mắt bạn dụi lại bởi những giàn bầu, bí xanh, lủng lẳng quả che mát thành công sự, hay màu vàng e ấp của những bông hoa mướp, màu trắng dịu dàng của hoa bầu trên những giàn sai trĩu quả. Tất cả những điều ấy bạn đều có thể gặp trên các đảo nổi của Trường Sa. Từ những người lính đầu tiên mang theo cây phi lao, cây dừa non khi ra đảo đến những vườn rau tăng gia mỡ màng trên các đảo hôm nay là bài học rất dài của nhiều thế hệ. Ở nơi thiếu đủ thứ, chỉ thừa nước mặn và gió nóng như Trường Sa này, nếu muốn trồng rau, bộ đội phải quây những "thửa ruộng" chừng hơn chục mét vuông, xây gạch hoặc dùng những vật liệu có thể che

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 280-02/2017

cát, che hơi mặn của nước biển, che gió biển để trồng thì những giàn mướp, giàn bí, giàn bầu thường được trồng khuất sau những tán cây rộng, được khoác những tấm áo trên mặt giàn. Những tấm áo ấy luôn được "xoay" theo hướng gió để che cho lá không bị tấp cho cây ra hoa, đậu trái. Trên quần đảo Trường Sa, bên cạnh những đảo có nước lợ từ giếng khoan như Song Tử Tây, như Trường Sa Lớn, Trường Sa Đông... thì phần nhiều các đảo đều phải phụ thuộc nguồn nước từ trời. Năm nào mưa nhiều, trừ được đủ nước, cây rau trên đảo còn "khám khá". Năm nào "giời" giận dữ, mưa ít, bộ đội trên các đảo phải "sáng tạo" ra rất nhiều cách tiết kiệm nước, vừa để đảm bảo sinh hoạt, vừa chủ động tăng gia. Phải đến khi trò chuyện với Nguyễn Dương Duy, anh chàng đang là sinh viên năm thứ hai Học viện Hải Quân xung phong ra đảo Sơn Ca, những "mẹo" tiết kiệm nước ấy mới được bật mí. Khi thiếu nước, nước vo gạo xong phải để rửa rau, nước rửa mặt xong phải để giặt quần áo. Người thì ba ngày mới được tắm một lần nhưng trước khi tắm hãy xoa xà phòng, dầu gội rồi ra tắm biển. Từ biển lên, bộ đội đứng vào một cái chậu to, nửa ca nước đầu tiên tráng người được dồn xuống hố đào gần đó để vịt bơi lội từ biển vào sẽ bơi trong đó cho bớt mặn và nhanh đẻ trứng. Nửa ca còn lại, bộ đội tráng người lần thứ hai, dùng để tưới rau... Nước quý hơn vàng trên các đảo là thế. Gian khó thế mới thấy, mỗi lá rau, nhành lá trên các đảo được vun xới, trân trọng nâng niu đến chừng nào để làm nên những tán xanh. Và chúng tôi cũng đã tận mắt thấy tại cụm chiến đấu số 3 đảo Song Tử Tây, sau giờ luyện tập vất vả, từ trung tá Dương - chính trị viên, trung tá Đủ, chỉ huy phó của cụm đến các chiến sĩ đều tham gia tăng gia, trồng rau, nuôi gà, vịt, bò câu để cải thiện đời sống. "*Rau xanh của cụm chiến đấu 3 bao giờ cũng có năng suất cao nhất đảo*" - Lời nhận xét của thượng tá Hồng - Chính trị viên, Bí thư Đảng ủy xã đảo Song Tử Tây chính là sự ghi nhận công sức trong tăng gia sản xuất của các anh.

Bất ngờ gặp đồng hương ra đảo, món các anh đãi chúng tôi là món ăn quý nhất đối với những người trên đảo "*Cà bát xanh muối xối và giấm trộn cải mầm*". Nhấn nha nhai, nghe âm thanh giòn tan của miếng cà, vị đắng của rau cải

mằm ngấm vào đầu lưỡi, chợt thấy, có lẽ ngay cả những việc nhỏ nhặt này, ý chí và nghị lực của những chiến sĩ Hải Quân cũng không hề nhỏ. Nếu họ buông xuôi, dựa dẫm lại vào sự chi viện của đất liền, liệu đảo có màu xanh?

Ra đảo chúng tôi đã được sờ tay vào những quả bí nặng hàng chục ký, những quả đu đủ chín bở ra cả chục người ăn không hết... Tất cả đều được trồng trên đất Trường Sa, được tưới tắm bằng nước và mồ hôi của những người lính Trường Sa. Vị ngọt sắc pha chất mặn muối biển của miếng đu đủ trên đảo Song Tử Tây, của ngum nước dừa trên đảo Nam Yết... là những hương vị rất riêng chỉ có ở Trường Sa. Nhà báo Vĩnh Phong - phóng viên VOV 5, người từng có thâm niên bốn lần đi Trường Sa hóm hỉnh: "*Ăn đu đủ Song Tử Tây, uống nước dừa Nam Yết thấy thật đậm đà. Hình như chiến sĩ ra có chất gì riêng kích thích... Chất ấy là...*". Phong bỏ lửng câu nói, mắt tinh quái nhìn chúng tôi. Bất giác, mọi người bật cười. Ai cũng hiểu Phong định đùa gì, nhưng cuộc sống ở Trường Sa đâu như những vùng miền khác...

Trăng bắt đầu lên. Chúng tôi gặp trăng trên Song Tử Tây vào đúng đêm mười bảy, mọc khi người ta chuẩn bị "*sậy giường chiếu*" để ngủ. Thành thoi đi dưới tán tra biển, tôi không còn cảm giác mình đang đi trên đảo, đang đi trên Trường Sa, đang đi trên mảnh đất mà chỉ cách chừng 1/2 hải lý, phía bên kia là Song Tử Đông đang do Philipin chiếm đóng... Trăng trong vắt sáng, lung linh tãi trên những tán xanh của nhàu, mù u, phong ba, bàng vuông, lá tra giữa tiếng reo của lá phi lao bên tiếng ào ào của sóng. Ước cho cuộc sống nơi đây cứ mãi bình yên. Cứ thành thoi nhẹ nhàng như đang đi giữa làng quê yên ả. Vài tiếng chó đùa nhau ăng ẳng kéo theo tiếng gáy bắt chợt của con gà trống đang đậu trên chạc ba cây tra biển bên hông doanh trại trung đội 1 như giạt mình choàng thức khi nghe tiếng bước chân của chúng tôi. Đảo quê hương ta ơi! Để bảo vệ mảnh đất thiêng liêng này, để giữ cho màu xanh trên đảo mãi tươi non, bóng những người lính đang ôm súng đứng gác vẫn im lìm tạc vào trăng đêm lồng lộng.

Gió vẫn thốc tháo thổi vào từ biển, tiếng bước chân tuần tra của những sĩ quan, cán bộ các cụm chiến đấu vẫn đều đặn giữ nhịp dọc

con đường quanh đảo. Đảo sẽ bình yên. Trường Sa sẽ luôn bình yên và đất liền sẽ mãi bình yên bởi nơi đây có các anh. Và sắc xanh trên mỗi đảo nổi ở Trường Sa sẽ được nối dài khi mỗi người lính trước khi rời đảo đều trồng lại một cây xanh làm kỷ niệm. Cây của người rời đảo tặng lại cho người tiếp bước ra giữ đảo chăm bón. Hàng cây ấy sẽ bám rễ, xanh chồi, vươn cao như những hàng dừa trên đảo Nam Yết giờ đã vài chục năm tuổi, như những tán phong ba, mù u trên đảo Song Tử Tây, Nam Yết ... giờ đã trở thành cây di sản. Cùng với những loài cây xưa tự mọc hoang trên các đảo giờ được chăm sóc thành cây bóng mát, những giống cây mang ra từ đất liền đang ngày càng thích nghi với thời tiết, thổ nhưỡng trên đảo, bổ sung thêm nguồn gien mới, thêm sắc xanh cho những mảnh đất giữa biển này.

*** Và xanh ở đảo chìm**

Có đất, có cây bản địa để thành tán xanh trên các đảo nổi giữa gió muối, nước muối của biển Đông ngỗ đã là huyền thoại. Nhưng với Trường Sa, chúng tôi còn gặp nhiều điều huyền bí hơn trồng cây trên đảo nổi. Giữa bốn bề sóng nước, giữa chồn mà tất cả mọi sinh hoạt của bộ đội đều gói gọn trong một căn nhà hình bát giác giữa miệt mài xanh của nước biển mà vẫn gặp được những vườn rau xanh mỡ màng mới thấy thật kỳ diệu. Vậy mà điều ấy, chúng tôi đã được gặp ở Trường Sa. Câu thơ tôi thuộc từ thuở đi mẫu giáo *"Một chút đất/ Mấy hạt ngô/ Mà bây giờ/ Cây đã lớn..."* dường như không còn sức hút nhiều nữa, không đủ sức ám ảnh nữa khi tôi tận mắt trông thấy những vườn rau xanh tại các đảo chìm như Đá Nam, Đá Lát, Đá Thị... Bằng bàn tay, khối óc sáng tạo của mình cùng sự giúp sức của đất liền, những người lính biển đã tưới mồ hôi lên những hạt giống để mầm rau xanh bật lên từ đó. Những hạt đất nhỏ nhoi theo các con tàu từ đất liền ra đảo chìm. Đất ấy được dồn vào các hộp xốp, thậm chí vào những vỏ đồ hộp đã được dùng hết, được xếp thành hàng rồi che chắn để thành những vườn rau xanh, đảm bảo mỗi tháng, mỗi người lính tự cung cấp được ít nhất năm ký rau xanh. Những vườn rau trên các đảo chìm ấy có lẽ không chỉ đảm bảo nguồn rau xanh, sắc xanh của những ô rau vuông vẫn ở nơi hoàn toàn chỉ có bê tông ấy sẽ kéo làng quê,

kéo đất liền lại gần. Những ô rau xanh mượt ấy sẽ khiến những người lính quanh năm chỉ có sóng gió, chỉ có muối mặn bớt nỗi nhớ nhà hơn. Và dường như bao yêu thương, nhung nhớ đất liền họ đều gửi gắm vào khoảng thời gian tăng gia, miệt mài bên những vườn rau nhỏ. Những ngọn mỏng tơ vắn vít vươn giàn. Những ô rau cải mỡ màng, rồi rau muống, rau dền và cả lá mơ, lá chanh, húng chó, sả, ớt... áp ủ biết bao tâm tư tình cảm của người lính đảo chìm với đất liền. Chứng kiến binh nhì Nguyễn Phi Cồn trên đảo Đá Nam nhẹ nhàng dùng chiếc muôi múc canh, múc từng muống nước, rồi một tay nâng nhẹ tàu lá rau cải nhỏ nhắn, tay kia lựa tưới muống nước vào đúng gốc cây rau cải mới thấy câu thành ngữ *"nâng như nâng trứng"* chuẩn xác đến thế nào. Muốn trồng được rau trên đảo chìm, bộ đội phải nắm rất chắc mùa nào thì hướng gió sẽ từ đâu thổi tới để trồng những loại rau phù hợp với điều kiện thời tiết của từng đảo theo từng mùa nhất định. Và tình yêu đất liền, tinh thần vượt khó của người lính biển gửi vào những vườn rau nhỏ đã khiến khối bê tông xám xịt giữa biển mềm đi.

Xanh trên đảo nổi đã kéo đất liền gần lại với Trường Sa. Xanh trên đảo chìm khiến Trường Sa gần lại với đất liền. Sắc xanh ấy khiến chúng tôi, những người lần đầu tiên tới đảo, những người khi chưa gặp, chưa hiểu hết cuộc sống của người lính biển đã hàm hồ nghĩ, chuyến đi của mình tới Trường Sa thật vĩ đại. Và rằng cuộc sống của mình trên đất liền hiện tại sao mà cơ cực, khó khăn, vất vả thế vì vẫn còn biết bao ham muốn chưa thực hiện được. Đến Trường Sa, chợt nhận ra mình thật vô lí, chợt nhận thấy có bao người lính đang hy sinh những điều tưởng chừng nhỏ nhặt nhất để chúng ta được sống cuộc sống như thiên đường trên đất liền nếu so sánh với cuộc sống của họ trên những đảo nổi, đảo chìm. Và bỗng bật ra trong tôi những giai điệu giản dị mà tự hào về những người lính biển ***"Dù bão tố, dù phong ba, dù gian khổ, ta vẫn vượt qua. Chiến sỹ Trường Sa, hát mãi bài ca, về những tấm gương anh bộ đội cụ Hồ..."***

Xin được hát mãi về các anh. Những người lính cụ Hồ nơi Trường Sa kiên cường!

VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 280-02/2017

Xứ Lạng - Xứ Thơ

ĐỒNG HÀNH VÀ SÁNG TẠO

LÊ THỊ THUẬN

Ngày thơ Việt Nam lần thứ XV tại Lạng Sơn với chủ đề “Thơ Xứ Lạng đồng hành và sáng tạo” được Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn tổ chức vào ngày 14 tháng Giêng năm Đinh Dậu (tức 10/2/2017) tại hội trường Thư viện tỉnh. Tới dự có đồng chí Tô Hùng Khoa, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; đồng chí Nông Thanh Hải, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Lãnh đạo các Sở, Ban, ngành; các văn nghệ sĩ cùng đông đảo các em học sinh trên địa bàn thành phố.

Đồng chí Lộc Bích Kiệm, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn đọc diễn văn khai mạc. Sau hồi trống khai hội, bài thơ “Nguyên Tiêu” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vang lên hào sảng qua giọng ngâm truyền cảm của nghệ sĩ Ngọc Mai. Cả khán phòng ngừng lặng. Tình yêu quê hương, đất nước, yêu đời và tình yêu thơ bỗng chốc trở nên hòa quyện, mở ra một không gian ấm cúng, dạt dào cảm xúc.

Các tiết mục thơ, nhạc được lựa chọn trình bày trong ngày thơ Nguyên tiêu năm nay đều thể hiện tinh thần ngợi ca quê hương, xây dựng và bảo vệ đất nước. Phần thơ bao gồm chín bài thơ và một chùm thơ tứ tuyệt, mở đầu là bài thơ “Trở lại mùa xuân” của Hữu Thịnh, được thể hiện đầy sáng tạo qua phần trình bày của nghệ sĩ Bích Hợp. Những câu thơ như ở lại trong lòng khán giả.

Nhà thơ Hữu Thịnh tên thật là Nguyễn Hữu Thịnh sinh năm 1942, là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam từ năm 1976, hiện là Chủ tịch Hội Nhà văn Việt Nam, Chủ tịch UBND Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam. Ông là Đại biểu Quốc hội (khóa X). Hữu Thịnh là nhà thơ trưởng thành trong quân đội, ông nhập ngũ năm 1963, là người lính thuộc Trung đoàn 202. Từ đây Hữu Thịnh đã tham gia một số hoạt động như lái xe tăng, làm cán bộ tiểu đội, dạy bổ túc văn hóa, viết báo và

làm cán bộ tuyên huấn. Nhiều năm tham gia chiến đấu tại miền Bắc, đã trải qua hầu khắp các chiến trường máu lửa như đường 9, có cơ hội đi nhiều, trải nghiệm nhiều nên ông viết nhiều, viết hay về con người, tình yêu và cuộc sống. Có thể thấy, Hữu Thịnh là một trong số những nhà thơ đã “đồng hành và sáng tạo” cùng đất nước theo suốt chiều dài lịch sử.

Theo tinh thần “đồng hành và sáng tạo”, các hội viên có thơ được Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn lựa chọn để tôn vinh trong ngày thơ năm nay phần lớn đều là những người có bề dày sáng tác, có nhiều đóng góp cho thơ văn tỉnh nhà, đã đạt được những giải thưởng về văn thơ. Nhiều tác giả là người cao tuổi đã đồng hành cùng đất nước trải qua các thời kỳ chiến tranh gian khổ, thời kỳ cải cách, đổi mới, phát triển và hội nhập cho đến nay. Ở họ luôn thường trực một tình yêu vô bờ bến với quê hương đất nước, lý tưởng cách mạng cao đẹp. Tình yêu ấy, lý tưởng ấy được họ thể hiện không chỉ qua lối sống mẫu mực ở đời thường, mà còn đưa vào trong sáng tạo thơ văn. Tác giả Hồ Tuệ là người cao tuổi nhất có thơ được lựa chọn trình bày trong Ngày thơ, năm nay đã ngoài tám mươi tuổi (ông sinh năm 1931). Gặp ông, ai nấy đều ngỡ ngàng về bề ngoài khỏe khoắn, cái bắt tay “gang thép” và một trí tuệ minh mẫn, sự ứng đối nhanh nhẹn, xuất khẩu thành thơ. Trong sự nghiệp thơ văn tỉnh nhà, thơ Hồ Tuệ luôn có một chỗ đứng riêng mà dòng chảy mạch nguồn dường như không bao giờ vơi cạn. Tứ thơ lung linh, ảnh thơ huyền ảo, lấp lánh kiêu sa là nét đặc sắc của thơ Hồ Tuệ. Ở ông, ta bắt gặp một NGƯỜI TRẺ - trẻ cả về hình thức lẫn tâm hồn. Ông trình bày bài thơ “Xứ Lạng đêm xuân” bằng chất giọng mạnh mẽ nhưng rất ấm áp, với những câu thơ đầy cảm xúc thăng hoa: “Tóc trùm voan trắng thướt tha/ Nàng Xuân xinh đẹp, kiêu sa giáng trần/ Nàng vào dạ hội đêm xuân/ Sàn gương khiêu vũ, vai trần tuyệt

VĂN NGHỆ

Số 280-02/2017 - xứ Lạng



Một tiết mục trình diễn tại Ngày thơ.

Ảnh: PV

roi/ Búp tay gieo hạt sao trời/ Động hoa sinh những thiên tài thế gian”.

Chùm thơ tứ tuyệt của tác giả Vũ Đình Thi gồm bốn bài: “Ghi âm”, “Rối cổ gà”, “Bút chì xanh đỏ”, “Lớp học vùng cao” gợi lên cho khán giả những xúc cảm nhẹ nhàng, trong trẻo. Đây là chùm thơ đã đạt giải Nhất cuộc thi sáng tác Thơ tứ tuyệt do Tạp chí Tài hoa trẻ (chuyên san của Báo Giáo dục và Thời đại) tổ chức thời gian 2009 - 2011.

Bài thơ “Mùa xuân với ngọn cờ” của tác giả Lã Trung Sơn là sự thể hiện rõ nét của “đồng hành và sáng tạo”, với những vần thơ hào sảng, kiêu hùng: “Ta ngẩng cao đầu trên con đường lịch sử/ Nơi ngọn cờ từ mùa đông ấy bay lên/ Tổ quốc hôm nay sáng lại một cái tên/ Cửa hình vóc Rồng Tiên rực rỡ”. Người cựu chiến binh Lã Trung Sơn (sinh năm 1944) đã từng tham gia chiến đấu tại chiến trường B2 Sài Gòn - Gia Định - Cam Pu Chia. Từ 1975 đến 1978 ông tham gia học tập về Quân sự tại Liên Xô, sau đó trở về giảng dạy tại Học viện Chính trị Quân đội. Năm 1984 ông được điều chuyển công tác về ty Thương nghiệp Lạng Sơn, là Thư kí Công đoàn ngành. Trong lĩnh vực văn thơ, ông có nhiều đóng góp đáng kể, có nhiều thơ in trên các báo,

tạp chí ở trung ương và địa phương, đã đạt nhiều giải thưởng về thơ.

Các tác giả thơ: Lộc Bích Kiệm, Nguyễn Thị Bích Thuận, Hàn Kỳ, Hoàng Văn An, Duy Sinh, Ngô Bá Hòa cũng đều là những người viết nhiều, viết khỏe, viết hay, đã có nhiều đóng góp cho văn thơ; và tới đây, chắc chắn họ sẽ tiếp tục cầm bút để “Đồng hành và sáng tạo”!

Phần nhạc ghi dấu ấn bằng một số bài hát phổ thơ như “Tiếng biển” (Nhạc Nguyễn Văn Tân phổ thơ Linh biển Việt Nam), “Hoa sưa tháng ba” (Nhạc Nguyễn Minh Tấn phổ thơ Nguyễn Minh Phượng), Xứ Lạng một tình yêu” (Nhạc Phùng Chiến phổ thơ Lộc Bích Kiệm). Đặc biệt, đồng chí Tô Hùng Khoa, Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn góp vui với Ngày thơ màn biểu diễn độc tấu đàn Ghi-ta. Được sự quan tâm, chia sẻ, hòa nhập của lãnh đạo tỉnh nhà, các văn nghệ sĩ vô cùng phấn khởi.

Ngày thơ Việt Nam lần thứ XV tại Lạng Sơn khép lại trong không khí rộn ràng, vui tươi, hứa hẹn một năm các văn nghệ sĩ Xứ Lạng - Xứ Thơ sẽ tiếp tục đồng hành và sáng tạo để cho ra đời nhiều tác phẩm hay./.

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 280-02/2017

Nàng Xuân ơi

Chậm vừa - Khoan thai

Nhạc: Hoàng Biếu

Lời phỏng ý thơ: Trần Công Thanh



Nàng Xuân ơi bông bênh trôi về đâu. Khắp nhân gian vui tươi lẫn nỗi



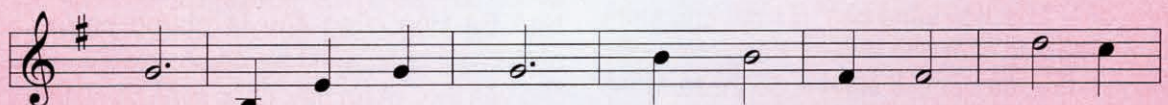
sầu. Muôn lộc biếc được hương nàng rắc phấn. Ai nôn



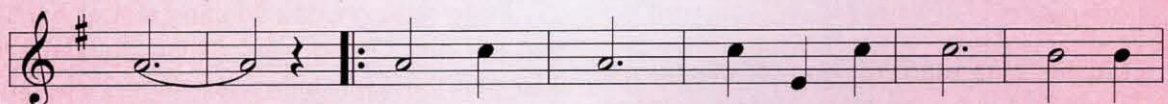
nao mừng đợi đón xuân hồng Nàng xuân về xao xuyên mọi miền



quê. Man mác lòng ta mừng vui san sẻ Xôn xao đâu



thôn cổng làng lối ngõ Đông vui nhộn nhịp khắp phố



phường. Mùa giao mùa muôn ngả yêu thương Xuân tình
Tình xuân nồng êm ả yêu thương Người cùng



khôì tràn ngập mọi nẻo đường Nam thanh nữ tú dáng chờ ai.
người trao nhau bao niềm tin Xuân sang ước muốn ngóng chờ ai.



Nàng xuân về lấp lánh đón tương lai.

Mùa HOA SỞ

Truyện ngắn dự thi của LÝ THỊ THẢO

Đêm tối heo hút, ánh trăng vượt qua tán lá cây soi bóng hai con người:

- Nhãi ranh! Mà đang nói dối tao phải không?

Người đàn ông to cao sừng sỏ túm lấy ngực thằng bé, đường gân nổi lên trên đôi bàn tay cứng thép, hai mắt hấn trợn trừng lên, dúi đầu thằng bé vào gốc cây, rút ra con dao nhọn hoắt.

Lưỡi dao sắc lẹm, phần màu trắng trên mũi nhọn chạm lên cổ thằng bé, người nó nổi gai ốc và run lẩy bẩy:

- Em xin anh! Em van anh! Em không cố ý mà! Anh tha lỗi cho em!

- Bụp!

- A! A!

Tiếng thét gào đau đớn cứ thế lịm đi trong đêm sâu tĩnh mịch. Gió rừng xào xạc, những cánh hoa sở trắng bay rụng trong gió như khóc thương cho số kiếp của con người.

Chợ xã đến phiên, gà vừa gáy, sương đêm còn vắt mình trên ngọn sở lẫn với màu trắng tinh khôi của hoa miền biên giới. Trên con đường đất đỏ, những chiếc váy thổ cẩm đã xúng xính xuống chợ, tiếng nói cười rôm rả như làm ấm lên mấy tầng đá đã phủ kín rêu phong qua bao ngày mưa gió. Các chàng trai địu trên lưng giọt men chắt chiu từ nếp nương, những chai mật ngọt của núi. Từ Khuổi Diu, Khuổi Thán đến các làng bản xa xôi như Khuổi Đeng, Cốc Nặm... từ các cụ già đến trai gái, trẻ nhỏ đều kéo nhau lũ lượt xuống chợ.

Trời đã vào xuân, hoa sở nở trắng rừng, cánh hoa mỏng manh và tinh khiết như người

con gái miền núi. Bên chao đèn, cô giáo Hiền tranh thủ gác lại trang giáo án, chải bộ tóc đen dài óng ả rồi khoác lên mình chiếc áo sơ mi hoa đã cũ. Từ lâu cô hòa vào cuộc sống của người dân miền ngược, đến ngày chợ phiên cô cũng xuống chợ mua ít đồ ăn về dự trữ.

Nhà nhem sáng, phía ngoài cửa, có một người đàn ông diện bộ đồ jean gục đầu ngủ cạnh chiếc Dream bóng loáng, mái tóc đỏ hoe dài đến gáy, thể nhưng cũng không che nổi cặp hoa tai vàng óng, chẳng thể mà trẻ con hay gọi là "HKT phố núi".

Tiếng khung cửa gỗ kèn kẹt phát ra, cô giáo Hiền bước nhẹ, đôi mắt nhìn thẳng nhưng rồi liếc ngang liếc dọc và dừng lại phía người đàn ông đó với vẻ bình thản. Có lẽ với cô mọi thứ đã trở nên quá quen thuộc và nhàm chán, chán như mấy con vắt trong khe chằng buồm ra khỏi bụi rậm ẩm thấp kể cả khi có tiếng bước chân người đi qua. Anh ta dụi mắt quay mặt lại, nhòm dậy đi về phía Hiền. Vóc dáng vạm vỡ, gân guốc của người đàn ông đất núi với bộ trang phục không mấy ưa nhìn làm Hiền có phần rụt rè. Bàn tay cứng chắc đeo đủ các loại nhẫn vàng, bạc nắm lấy tay cô:

- Để tôi đưa cô giáo Hiền đi chợ được không?

Hiền trừng mắt nhìn, rút tay một cách dứt khoát:

- Cảm ơn anh! Bộ đội Sa đến đón tôi bây giờ!

Từ dưới đàng xa, bóng áo xanh ngồi trên yên ngựa đang lượn theo con đường đất ngoài ngoèo hướng lên núi. Màu áo xanh lẫn với màu núi rừng làm cho nhãn quan của bất cứ ai nhìn đều có phần dụi hơn cả. Hiền cứ dỗi mắt theo

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 280-02/2017

hương đó và im bật. Người đàn ông phật ý đành lui thủ đi về. Tiếng vít ga rú lên cong cớn y như tiếng thú dữ đang thét gào trong cơn đói.

Mặt trời lấp ló đỉnh núi, tia nắng sớm chiếu nghiêng lên má cô Hiền ửng đỏ. Bộ đội Sa cười mỉm trên yên ngựa, làn da nâu có phần sạm đen thật là đối lập với màu hoa của núi. Sa đưa tay về phía cô giáo Hiền, cất giọng trêu mếu:

- Đưa tay cho anh nào?

Hiền thẹn thùng đưa bàn tay thon nhỏ và trắng nõn như màu sữa non chắt ra từ hạt nếp nương cho anh. Anh bộ đội kéo tay cô lên yên ngựa. Hai bàn tay chạm nhau ấm áp như chạm vào tia nắng sớm của tiết trời. Tiếng thúc rần rori vang lên, con ngựa bạch trắng mống.

- Chạ! Chạ! Chạ!

Phía trước con đường đất đỏ, hương sớ ngào ngạt. Hai tay bộ đội Sa vòng qua eo cô Hiền cầm chắc dây. Gió rừng xào xạc ắt thế mà trên má hai người họ vẫn lóng lánh mồ hôi. Phải chăng khoảng cách của họ gần đến nỗi một chút không khí cũng không thể lọt qua, phải chăng cái tình của những người cầm bản ấm hơn cả nắng ban mai. Có lẽ vậy mà họ gắn bó và yêu thương mảnh đất này hơn hết.



Minh họa: KHÁNH KIÊN

Bộ đội Sa đã trở nên thân thiết đối với đồng bào Khuổi Tằng từ bao giờ không rõ. Cứ mỗi phiên chợ, anh lại xuống đây thăm hỏi đồng bào. Cô giáo Hiền đi hết hàng cá mắm đến hàng tạp hóa, nải đã đầy đồ. Bộ đội Sa cùng cô Hiền đi vào quán chè kem. Cốc chè mới gọi ra thì anh có điện thoại, chưa kịp ăn, anh quay lại với Hiền nở nụ cười và có chút bối rối:

- Em cứ ngồi đây đợi anh một lúc nhé!

Bóng Sa khuất dần vào đám đông ở chợ. Hồi lâu, Hiền ngoảnh lại kem đã tan, cô ăn tiếp cốc còn lại của anh.

Hôm nay Trần Lưu diện bộ quần áo hoa của người Dao thường ngày xuống chợ. Một mình tay không sải bước, cũng không mang gì

đi bán, Liu đi phẳng phẳng trên đường. Cậu cứ cúi gằm mà bước, vượt người trong bản mà chẳng buồn chào.

Trần Liu đi lòng vòng khắp chợ, khi thì đứng hồi lâu bên quán thời trang, khi thì ngồi vắt vẻo trước cửa đồ lưu niệm. Nhưng cậu chỉ dám lân la hỏi han quây hàng xén. Hôm nay sinh nhật A Sáo cậu chỉ có thể mua bím tóc hoặc khăn để tặng cô.

Xã Khuổi Tảng này rộng lắm, heo hút lắm thế nên nào có mấy ai biết nhau. Chỉ có đôi khi đi chợ phiên hoặc thỉnh thoảng trâu lạc không biết đường về hay mỡ rơi đâu đó mà phải đi tìm trâu thì may có cơ duyên gặp được.

Mùa hoa hồi đang trĩu trên cây, hương thơm tỏa khắp rừng, cái nải của A Sáo thơm quện giữa mùi sách vở và hương hoa hồi. Vào lớp chín rồi, A Sáo phải giúp mẹ kiếm tiền, sáng đến lớp, chiều đi nhật hồi khô. Gia cảnh khốn khó, bố mẹ ở nhà chỉ trông vào mấy bắp ngô trên nương, vài hũ rượu cất kĩ, đôi con lợn nái đen trong chuồng, chả mấy chốc mà lại bán hết.

Cả đêm hôm ấy không thấy trâu về, Trần Liu thức trắng, đôi mắt thâm quầng, vàng trán nhăn nhó của người thiếu niên như thể ông cụ đã thức mấy chục mùa đào. Sáng sớm, nghe lời mẹ, Trần Liu nắm tạm chút cơm nguội và mấy con cá suối còn dư lại bữa tối, nhét vội xuống nải chạy lên đồi đi tìm trâu. Cả gia tài chứ có phải mấy cọng dọc khoai dưới khe suối đâu mà không lo cơ chứ.

Trần Liu mới mười lăm tuổi nhưng đã sở hữu vóc dáng khỏe khoắn, trắng niên, chân tay săn chắc. Khuôn mặt cậu còn lấm chấm những nốt mụn đánh dấu tuổi mới lớn.

Liu rong ruổi khắp mồm đồi này cánh rừng nọ để tìm trâu. Đói thì anh ăn đào, nhai lá chua... Trần Liu đã tìm được một gốc cây hồi mát mẻ nghỉ trưa. Giữa lúc ấy cậu thấy bên cạnh mình một cô gái chừng mười lăm tuổi cất giọng triu mến:

- Ở ở mày làm gì ở đây vậy?

Trần Liu luống cuống:

VĂN NGHỆ

xứ lạc-số 280-02/2017

- Tôi đi tìm trâu lạc, mày có thấy ở đây có con trâu nào không?

Biết và quen A Sáo lại tìm được trâu Liu vui mừng lắm. Đuổi trâu đến tối mịt cũng về Khuổi Đin. Khói bếp tỏa lên trắng cả sườn núi. Phía bên ngôi nhà trình tường cũ rích màu nâu đã có phần xen lẫn vết nứt, Trần Liu đuổi trâu vào chuồng. Tiếng đóng chốt gài gỗ cửa chuồng cộc cộc phát ra, mẹ Trần Liu ngó ra cửa bếp gọi nhỏ:

- Thằng Liu về rồi à! Nhanh rửa cái tay rồi lên gác ăn cơm đi!

Trong nhà ban thờ chẳng thấy di ảnh của ai. Kể từ ngày Mũi Nảy về làm dâu họ Trần đã gần hai chục năm. Ngày ấy Trần Tác bố Trần Liu rất yêu thương vợ. Cuộc sống túng thiếu, miếng cơm đê nặng lên vai khi có thêm đứa con chào đời. Theo lời cò cạ của người ta đi Trung Quốc làm thuê nhiều tiền, anh đã xách nải ra đi. Năm rộng tháng dài chẳng thấy về.

Trần Liu lớn lên học hết cấp một đành bỏ học, ngày ngày lên rừng làm gỗ, hái hồi, trồng ngô giúp mẹ. Chả mấy chốc rồi Liu cũng lớn, bây giờ đã vào cái tuổi biết yêu và phải lòng A Sáo.

Đang hí hoáy không biết chọn món đồ nào cho A Sáo, Trần Liu bất ngờ thấy Dì Sùng, người anh cùng làng bấy lâu nay không gặp, cậu cười hớn hờ:

- Anh Sùng, nghe nói anh đi lơ xe cho người ta ở huyện nhiều tiền lắm à! Sao về đây làm gì?

Dì Sùng vuốt mái tóc vàng và đội lại chiếc mũ lưỡi trai cười xòa:

- À! Hôm nay giỗ bố, tao về thấp nén hương cho ông ấy thôi! Mày cũng đi chợ à?

Trần Liu gãi đầu tỏ ra xấu hổ, rụt rè trước Dì Sùng:

- Em...! em... Em mua kẹp tóc tặng bạn gái!

Dì Sùng bĩu môi:

- Mày cũng có bạn gái à? Không tin được! Nói với mày chứ từ ngày mẹ tao bỏ đi Trung Quốc với người đàn ông khác tao chả nghĩ đến bọn đàn bà nữa. Mà sao mày mua cái kẹp đấy thì tặng làm gì? Không biết xấu hổ à?

Trong lúc Trần Lìu bần khoản do dự, Dì Sùng kéo tay cậu sang cửa hàng đồ lưu niệm và lấy cho đôi hoa tai bạc dúm vào tay Trần Lìu:

- Nó đáng bao nhiêu đâu mà, đôi ba trăm bạc thôi! Mà cầm lấy đi rồi tiện thể xách hộ tao cái túi này về nhà cất, tối tao lên nhà mà lấy sau.

Chợ xã trở nên xáo trộn, dăm ba anh bộ đội đang lùng sục mọi ngõ ngách. Người dân chẳng hiểu gì. Dì Sùng ngang nhiên ngồi xĩa răng bên cạnh bát phở còn dư chút nước.

Mặt trời chạm đỉnh núi, bóng hai người trên lưng ngựa trải dài trên đường đất khuất dần. Chợ cũng dần trở nên im lặng, chỉ còn lại tiếng ga xe Dream lượn quẩn mãi không dứt.

Bên cái mâm tre, Trần Lìu húp vội tô cháo ngô rồi đặt bát chạy vào buồng ngủ. Cậu định tranh thủ mang quà đi tặng A Sáo nhanh rồi về sớm. Trần Lìu nhìn cái nải bên cạnh hộp quà tò mò nên bỏ ra xem. Cái bọc trắng tinh thành viên nhỏ như muối ăn. Cậu nếm thử thấy không mặn mà ngọt ngọt và có mùi thơm. Thấy lạ nên cậu thắc mắc.

Trời tối hẳn, Dì Sùng gói ghém bộ quần áo bò đã không mặc vì hơi chật vào một chiếc túi rồi men theo đường mòn lên nhà Trần Lìu.

Bà Mũi Nảy đã ngủ từ bao giờ, nghe tiếng gọi ngoài sân, Trần Lìu lảng lảng đi ra. Lìu kéo anh ra đằng sau chuồng trâu rồi nói chuyện. Dì Sùng dúm vào tay Trần Lìu túi quần áo:

- Tao có bộ quần áo mặc chật rồi, mà cầm lấy mà mặc!

Trần Lìu cảm ơn rồi đón lấy. Dì Sùng ngờ ý lấy chiếc nải hồi sáng nhờ Trần Lìu cầm về, Trần Lìu giật mình lúng túng:

- Cái nải nào nhĩ? À cái nải anh đưa em... thôi chết em bỏ quên ở quán rồi!

Bà Mũi Nảy sực tỉnh khi nghe tiếng thét giống tiếng con trai mình. Bà chạy vội vào buồng không thấy con đâu nên luống cuống đi tìm. Thấy Trần Lìu rên rỉ, hai tay ôm bụng quần quai đằng sau chuồng trâu, bà diu nó vào nhà. Sau

một hồi kiểm tra thấy con không sao nên bà yên tâm đi ngủ.

Trần Lìu đã đỡ hơn, cậu trần trọc run sợ khi mỗi lần nhắm mắt lại thấy cú hích đầu gối của Dì Sùng vào bụng. Thỉnh thoảng cậu trấn an tinh thần:

- Cũng may nó không dùng dao đâm!

Trần Lìu thích quần áo bò, bao nhiêu lần cậu thấy người ta mặc đi chợ phiên, cậu cũng muốn có mặc. Hôm nay sinh nhật A Sáo cậu muốn diện nó đi gặp người trong mộng. Nhưng nghĩ lại với những gì đã trải qua với Dì Sùng nó không muốn mặc chút nào.

Bộ đội Sa tối nay được phân vào tuần tra đường biên Khuổi Sáy, gần nhà của A Sáo. Trời vào khuya ngày một lạnh hơn, thấy có bóng người, Sa liền theo dõi.

Bóng người đàn ông lập ló dưới trăng, gặp một cô gái hồi lâu rồi quay ngoắt đi. Sa thờ phào nhẹ khi không thấy gì đáng nghi.

Không gian tĩnh lặng, Sa nhớ cô giáo Hiền nên muốn ghé qua. Sa không ngờ lại gặp người đàn ông lúc nãy. Sa nấp sau bụi cỏ thì thấy người đàn ông đưa tờ giấy cho cô giáo Hiền. Sau đó Lìu đưa ra cái bọc màu trắng.

Mắt cô Hiền đảo ngược xung quanh rồi cô cầm tay người đàn ông vào phòng và đóng cửa.

Sa tiến lại gần hơn chỉ nghe tiếng xì xỏ nhỏ nhẹ. Qua khe hở ở cửa, Sa nhìn thấy cái túi trên bàn, đúng là thứ anh cần tìm lúc ở chợ. Sa cầm cúi nhìn và bần khoản sao Hiền làm những việc này. Anh thật sự phẫn nộ.

- ... Bùm!

Tiếng súng nổ phá tan sự tĩnh mịch, bóng người đàn ông ngã gục dưới mặt đất. Sa bắt ngờ khi thấy Dì Sùng lén vào nhà lấy bọc heroin và chạy xuống núi. Sa dồn sức đuổi theo, bóng hai người đàn ông khuất dần vào đêm.

Gian phòng công an xã Khuổi Tằng rôm rả, bộ đội Sa và cô giáo Hiền cũng có mặt ở đây, hai người cầm tờ giấy đăng ký kết hôn đi ra lòng

phần khởi. Anh đã đợi ngày này không biết bao nhiêu năm.

Họ đi về Khuổi Đin, bên cạnh mấy bậc đá và đôi chum sành A Sáo đang tắm cho em bé, Trần Liu khập khểnh bước ra cửa đón hai người họ. Nghe giọng khách quen quen, Dì Sùng bỏ ngay mẻ thóc đang xát dở cho bà hàng xóm chạy vội lên nhà.

Bên bàn gỗ, chè núi đã được pha thơm ngát, Trần Liu lật ống quần lên chỉ tay vào vết thẹo trên chân:

- May có cô giáo Hiền cầm máu nhanh nên đôi chân tôi mới đi lại được như bây giờ đấy!

Bộ đội Sa cũng nhìn sang Dì Sùng nhanh miệng nói:

- Cũng may chú vấp phải đá nên tôi mới bắt được chữ nếu không thì không biết giờ chú ra sao rồi.

Dì Sùng đỏ mặt xấu hổ giọng gào:

- Vì tôi mà Liu bị thương, cũng vì tôi mà cô giáo Hiền bị hiểu lầm, tôi thật sự áy náy quá!

Sa vỗ vai Dì Sùng:

- Ngày đó tôi cứ tưởng cái bọc ấy phải nặng lắm hóa ra chỉ có hai mươi gram. Cũng may là khối lượng ít và chú thành khẩn ăn năn hối lỗi vậy nên mới được khoan hồng. Thôi chuyện qua rồi, không nhắc lại nữa. Bảy năm trôi qua nhanh thật các chú ạ! Được tin chú Sùng ra trại về giúp Trần Liu làm kinh tế tôi cũng mừng! Hôm nay ghé qua đây trước là thăm hai chú và gia đình và gửi hai chú cái thiệp mời. Hai vợ chồng tôi sắp tới tổ chức bữa cỗ về chung một nhà, mong hai chú có mặt chung vui với gia đình tôi.

Sa và Hiền trở về Khuổi Tằng. Chiều muộn hoa sớ trắng tinh dưới ánh nắng chiều, họ nhắc lại kỉ niệm năm xưa nơi từng hẹn hò dưới những tán hoa. Sa hát vang bài "Chiều biên giới": "Chiều biên giới em ơi, có nơi nào xanh hơn như chồi non cỏ biếc, như rừng cây của lá, như tình yêu đôi ta... Em ơi có nơi nào đẹp hơn chiều biên giới khi mùa đào hoa nở, khi mùa sớ đơm cây..."/.



Nét xuân.

Ảnh: BÙI VINH THUẬN

Hội xuân

QUÊ TÔI

Truyện ngắn của DƯƠNG LỘC VƯỢNG

Từ khi được nghỉ hưu, tôi thường có điều kiện về quê chơi. Một kẻ biệt xứ như tôi, quê là chốn "xa để nhớ, gần để thương, càng thương thì càng như mang nợ...". Đây là câu mà lão Biền quanh năm chỉ mặc áo quân phục bốn túi, dù áo đã sờn hết cả tay và vai, nói với tôi hồi đầu năm ngoái. Câu nói của lão càng ngẫm càng thấy đúng. Lão hơn tôi năm tuổi, nhưng ngày xưa lão đi học muộn nên vẫn là bạn đồng trang lứa với chúng tôi. Ngày xưa, chúng tôi cùng vào học lớp i-tờ, cùng chơi bi, đánh đáo là bạn từ thời để chôm. Tôn trọng người hơn tuổi nên chúng tôi gọi Biền bằng "lão". Lão Biền không như tôi, tôi rời quê theo gia đình đi tỉnh khác sinh sống từ lúc mười tuổi rồi đi biệt xứ. Lão Biền từng đi bộ đội bảy năm rồi lại về quê làm ruộng. Tình cờ tôi gặp lão Biền ở chiến trường Khe Sanh - Quảng Trị năm một nghìn chín trăm bảy mươi hai. Đơn vị tôi đóng quân ở Khe Sanh, đơn vị Biền hành quân qua đó để tiến sâu sang đất bạn. Gặp nhau vồn vện được hai chục phút. Đồng hương làng gặp nhau giữa chiến trường cận kề cái sống và cái chết thì mừng lắm. Chúng tôi ôm chặt lấy nhau, hẹn phải cố gắng sống sót để hòa bình về quê gặp nhau thì ăn mừng một bữa ra trò. Lúc Biền đi rồi tôi sực nhớ chạy theo dúi vào túi Biền gói thuốc lá đang hút dở. Trong một buổi họp mặt cựu chiến binh ở làng mấy năm trước, có tí rượu rồi, lão cười khà khà bảo tôi:

- Cái thằng xa quê như ông thế mà lại hay. Mỗi lần về quê được đón tiếp như là khách quý. Cái thằng quanh năm suốt tháng ở quê với vợ con, ăn mắm muối dồi dào nhiều quá như tôi, lắm lúc chỉ như thằng nhà quê... mà đúng là nhà quê thật!

Không biết lão nói câu đó có phải để thử lòng tôi không, tôi tùm tùm vỗ vai lão bảo:

- Chúng ta đều là những thằng nhà quê, nhưng ông là nhà quê xịn chứ không phải thằng nhà quê rơm như tôi. Ông phải thấy đó là niềm tự hào chứ!

Bỗng lão cười sặc sụa như khoái chí vì câu nói đầy thuyết phục của tôi. Kể từ đó, lão nồng nhiệt đón tiếp tôi như thượng khách theo cái cách của lão. Mà cũng lạ, mỗi lần về quê mà không sang nhà lão, uống cốc chè xanh, rít điếu thuốc lòn, hàn huyên với lão đủ mọi chuyện như là thiếu cái gì đó. Vào một buổi chiều đầu đông, tiết trời se lạnh, biết tôi mới về quê, lão Biền sang nhà thằng cháu tìm tôi, một mực mời tôi sang ăn cơm nhà lão. Lần này, lão Biền mặc cái áo ba đờ suy tôi mua tặng hai tháng trước. Chiếc áo khá vừa vặn với tấm thân gầy còm của lão. Tôi cũng không phải để lão nài nỉ. Bạn bè mà nài nỉ thì còn gì vui. Lão vui lắm, tự tay vào bếp, lão bảo sẽ làm món đặc sản để đãi tôi. Không biết đây có phải là bữa nhậu hẹn nhau hồi còn ở chiến trường không. Tôi ngồi uống nước chè xanh và xem ti vi trên nhà. Thấy lão bặm bặm, chặt chặt, chí chát dưới bếp tôi tò mò xuống xem lão làm cái gì. Trên thớt là một tảng thịt ba chỉ còn nguyên cả xương. Lão bảo may quá, nhà hàng xóm hôm nay mổ lợn bán, lão mua được miếng thịt đúng ý, mà quan trọng nhất là thịt lợn nhà nuôi, không tăng trọng, không vỗ béo theo kiểu kinh doanh ngoài chợ. Một cái chân giò đã được thui rơm sém vàng cạo rửa sạch sẽ. Lão chặt cả thịt và chân giò, mỗi miếng to bằng hai phần ba hộp diêm. Tôi ngạc nhiên thấy cái món ướp thịt, lão làm khá cầu kỳ, không giống ai. Hành khô một nắm tay bóc trắng, lão giã ra vắt lấy nước. Riềng và xả cũng giã và ép lấy hương vị. Mắm tôm vắt chanh, pha chút rượu đánh cho sủi bọt. Bông chua quấy nước gạo lấy nước trong. Nêm mắm muối cho thật vừa vặn, không mặn, không



Minh họa: CAO THANH SƠN

nhặt, lão cho thịt đã ướp tẩm vào cái nồi gang ủ chừng mười lăm phút. Chờ gia vị ngấm đều vào thịt, rang cho săn thịt và xương, sau đó lão nêm bát mắm tôm đã được đánh sủi bọt vào nồi thịt đó. Mắm tôm được tra từ từ vào thịt. Vừa tra mắm tôm vừa đảo nhẹ đũa, rồi đập vung lại đun thật nhỏ lửa. Dăm phút sau lão mở vung, đảo lên, tra tiếp mắm tôm vào nồi thịt. Vài ba lần tra mắm tôm như thế và cuối cùng, lão cho một lượt nước hành, nước sả, nước giếng với ớt đồ thái lát đảo thật đều rồi đập vung lại. Đun chừng ba mươi phút là thịt chín tới, đảm bảo thịt còn nguyên miếng, mềm và ngọt. Mùi thơm từ nồi thịt tỏa ra đi từ đầu ngõ vào đã cuốn từa nước miếng. Tôi đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Cái lão Biên quanh năm cày ruộng, bữa đánh ba bát cơm với tép rang, nước rau muống luộc hoặc cà muối mặn và canh rau đay, mà biết nấu món đặc sản khéo vậy. Rất sành điệu, lão bê nồi thịt lên nhà. Vợ lão đã trải chiếu ra trước hiên nhà. Trên mâm, đã bày đủ thứ rau thơm, húng quế, ngổ, mơ lông, sả củ, khế chua thái lát, dưa chuột non, một rổ bún, một bát mắm tôm vắt

chanh đánh sủi bọt và thêm một niêu cơm nữa. Lão bảo sợ ăn bún không no, cứ phải thổi bơ gạo cho chắc dạ. Hai chai rượu cuốc lủi màu trắng đục và bốn cái chén đã được bày sẵn sàng. Vợ lão đi đâu mất, tôi hỏi lão trả lời: "Bà ấy đi gọi tay Tuần sang cho đủ trà tam tửu tứ chứ". À ra vậy. Tuần hơn tôi một tuổi nhưng lại là anh họ của lão Biên và cùng học với chúng tôi. Tuần sang, tiếng oang oang từ đầu ngõ. Hấn còn xách thêm một chai rượu nữa. Tuần bảo đây là rượu nếp, vợ Tuần nấu lấy nhưng lão Biên đưa tay gạt đi:

- Hôm nay, ăn cái món giả cày kiểu quê này phải uống rượu cuốc lủi mới thấy quê là thế nào ông ạ. Bà cất chai rượu này đi để đấy tết sẽ dùng.

Ba đàn ông và một đàn bà, tiệc rượu bắt đầu. Tàn cuộc rượu thì trăng đã lên lưng lưng ngọn tre làng. Tôi chỉ còn nhớ: giả cày nhà quê quá ngon, rượu quê quá ngon, bạn quê quá hay, trăng quê quá đẹp, và tôi thì lơ mơ. Đây là bữa tiệc mà Biên bảo đãi tôi còn hơn cả thượng khách. Ừ tôi là thượng khách của bọn họ, có sao

VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 280-02/2017

đâu. Bạn bè thì muôn năm vẫn là bạn bè. Cái thời còn đi làm công chức, dính tí tí ti chức quyền, phải mũ cao áo dài, nghiêm trang không được xênh xang xuề xòa, túy lúy thế bao giờ. Lão Biền đã gáy o o ngay trên chiếu, vợ Biền đang thu dọn mâm bát. Chào và không quên dặn vợ lão Biền nhớ gọi lão vào nhà ngủ kẻo cảm lạnh, tôi và Tuấn khặt khưỡng diu nhau về nhà. Trăng quê giữa tháng đẹp thật. Gió từ đồng làng thổi về se se lạnh đủ cho tôi bỗng như tỉnh rượu.

Lão Biền chính là một lực hút của quê, cái xứ đồng chiêm trũng, để tôi về quê mà thấy ấm lòng. Ngày còn đi công tác, công việc bận rộn quanh năm, không có thời gian về chơi thăm quê, nên tôi chưa thân thiết với lão Biền. Giờ thì khác rồi. Người ta bảo "trẻ vui nhà, già vui chùa", tôi thấy về quê chơi là một thú vui. Còn lão Biền, lão quý mến tôi hay sao ấy mà lâu lâu, không thấy tôi về, lão lại sang nhà thằng cháu gọi tôi bằng chú ruột hỏi:

- Cái tay Kiệm lâu không thấy về nhỉ?



Chợ quê.

Ảnh: TRIỆU HẢI CHI

Đầu tháng chạp vừa rồi, khi tôi về quê dự lễ giỗ tổ, lão Biền bảo tôi: "Này Kiệm, ra Giêng, ông nhớ về quê mà chơi hội làng nhé. Năm nay, làng mở hội to đấy, có cả chúc thọ cho các bà lão. Tôi cũng được mừng thọ năm nay đấy. Ông về nhé!". A, thì ra xuân này, lão Biền đã được lên lão. Tục ở quê tôi, bất kể đàn ông, đàn bà cứ bảy mươi tuổi đều được làm lễ chúc thọ lên lão tại hội làng. Hội làng thường được tổ chức vào Rằm tháng Giêng. Ở nhiều làng xã, hội làng gắn liền với lễ Kỳ Yên. Ngoài mục đích cúng Thành Hoàng, các bậc tiền hiền có công khai canh, lập làng, còn mang ý nghĩa tâm linh, cầu mùa, cúng tổ nghề và là một dịp để cố kết tinh thần cộng đồng làng xóm. Lễ nghi tế tự là phần quan trọng nhất trong hội làng. Tôi không thể nào quên ngày thơ ấu, theo ông ngoại lên đình làng xem lễ. Một cảm xúc khá lạ lùng, vừa có một chút gì đó e dè, kiêng sợ, lại vừa có sự tò mò, háo hức, mong được thấy, được hiểu. Vào đúng nửa đêm, tất cả các vị chức sắc trong làng đều khăn đóng, áo dài đen, tề tựu ở đình làng, cáo yết Thành Hoàng để xin phép được tắm Thần vị. Nước tắm Thần vị phải là thứ nước trong sạch nhất, được người ta chèo thuyền ra giữa sông để lấy vào lúc tinh mơ của ngày Mộc đục. Tắm xong, Thần vị còn được những chức sắc của làng lau lại bằng nước trầm hương, sau đó đặt trở lại trên bệ thờ nghiêm chỉnh, để dân làng thay nhau vào dâng đồ tế lễ. Trang nghiêm nhưng nhộn nhịp, nhiều màu sắc nhất trong các nghi thức tế lễ là đám rước Thần vị. Rất nhiều kiệu, cờ quạt, tàn lọng, chiêng trống, gươm giáo, đội nhạc bát âm, cùng đội tế và hàng đoàn các cụ bà lão theo đoàn rước từ đình làng đi qua đường làng ra khoảng sân rộng giữa làng chuẩn bị vào hội. Đương nhiên, đoàn rước long trọng đó có sự tham dự của tất cả các quan viên, chức sắc địa phương, và dĩ nhiên không thể thiếu những thanh niên nam nữ, ăn mặc đẹp và lũ trẻ con đứng chật hai bên

đường để nhìn ngắm, trầm trồ, hoan hỉ, reo hò trong tiếng trống hội rộn ràng. Hội làng quê tôi, ngoài phần tế tự, bao giờ cũng có những trò vui xuân. Đây là phần hấp dẫn thu hút nhân dân, nhất là đám thanh niên nam, nữ, trẻ con trong làng và một số bọn trẻ làng lân cận. Đây cũng là cơ hội để bọn trẻ làm quen, tán tỉnh, hẹn hò và trao duyên. Các cụ xưa thường gọi các trò vui xuân là bách hí cũng phải. Mấy năm nay, hội làng dường như được tổ chức to hơn, vui hơn những năm trước.

Nhớ lời dặn của lão Biền, tôi về làng từ hai ngày trước hội. Lần này, tôi dẫn theo đứa cháu ngoại về. Nó mới được năm tuổi và là lần thứ hai được về quê với ông ngoại. Được nghỉ học lại được về quê chơi với ông, con bé phấn khởi lắm. Có lẽ nó cũng giống tôi thuở bé thơ chạy lon ton theo ông, mắt luôn mở to ngó ngang với tất cả mọi điều diễn ra quanh mình. Thì ra lão Biền cũng có vai vế trong làng. Lão ở trong đội tế của làng gồm mười hai cụ. Nhìn lão Biền hôm nay khác hẳn ngày thường. Về mặt lão trang nghiêm tỏ lòng thành kính giống như các cụ trong đội tế. Dường như ai cũng cảm nhận được trách nhiệm to lớn thiêng liêng của họ trong việc tế lễ trời, đất, các vị Phật tổ và các vị thần linh để đảm bảo năm nay "thiên thời, địa lợi, nhân hòa, nhà nhà khỏe mạnh, mùa màng bội thu, đời sống ấm no, nước cường, dân thịnh". Ông cháu tôi cùng với dân làng thành kính chấp tay cầu nguyện.

Sau mọi thủ tục và nghi lễ tế trời, đất, tế Thần và cầu mong cho mưa thuận, gió hòa, mùa màng tươi tốt, gia súc, gia cầm sinh sôi nảy nở đầy đàn; là đến phần lễ mừng thọ cho các cụ. Năm nay có ba cụ ông và bốn cụ bà được mừng thọ. Lão Biền trịnh trọng trong bộ quân phục mới tinh (nghe nói là của con gái cả mua từ Hà Nội về làm quà tặng cha). Bên cạnh lão Biền, các cụ bà cũng diện bộ áo dài nâu đi chùa. Có một đôi vợ chồng mà cả hai cụ bằng tuổi nhau nên được làm lễ lần này. Hai cụ diện áo dài đỏ do con cháu tặng. Sau bài chúc thọ của Hội người cao tuổi, các cụ được tặng quà. Quà của trưởng thôn, của Hội người cao tuổi, của con cháu tặng các cụ. Tôi cũng vội vàng bế cháu lên để trao cho ông bạn thời để chớm gói

quà mà vợ tôi đã chuẩn bị từ trước. Chúng tôi chụp chung với nhau kiểu ảnh. Bắt đầu chương trình văn nghệ, các cô trong hội phụ nữ hát chèo, bọn thanh niên trẻ hát ca mới, hát quan họ. Biểu diễn văn nghệ chừng một tiếng đồng hồ, dân làng tản ra để bắt đầu các cuộc vui. Không ngờ hội làng quê tôi vui và lắm trò thế. Rất nhiều trò diễn ra gần như cùng lúc. Giữa sân đình là một sới vật gồm những tay đô vật trẻ trong vùng thi đấu với nhau. Thanh niên nam nữ gần như tụ cả về đây. Cạnh đó là trò ném pháo đất, lũ trẻ con khoái nhất trò này, Hết trò ném pháo đất, đến trò chơi kéo co. Tiếng hô, tiếng trống làm náo động một vùng quê. Ai cũng rộn ràng, phấn khích. Mặt người hân hoan, thật là cả năm sống cho một ngày sáng khoái không vướng bận lo toan. Trong gian hậu cung, các bà các chị cùng những tay đầu bếp nhộn nhịp, tất bật chuẩn bị cỗ cho cả làng. Lệ quê tôi, ngày hội làng, mỗi gia đình đều đóng góp để tổ chức một bữa ăn chung. Thôn hỗ trợ thêm ít kinh phí để mời khách. Già, trẻ, gái, trai sau khi vui hội thì tụ về đình làng ăn cỗ. Gần cả đời người, tôi mới lại được dự một bữa cỗ làng vui thế. Những tay đầu bếp của làng rất khéo làm cỗ. Mâm nào cũng đầy tẩm tấp thức ăn. Cỗ khá sang: có thịt gà luộc, thịt chân giò kho tàu, giò lụa, canh măng, ốc nấu chuối (món đặc trưng của quê tôi), su hào xào, miến xào lòng gà, bánh chưng và cơm. Lão Biền kéo tôi vào ngồi chung mâm các cụ trong đội tế. Hòa chung trong không khí ân tình ấm cúng đầy mà thi thoảng tôi vẫn nghĩ tiếc cho phó phường tôi không thể có được bữa cơm chung đầm ấm thế này. Hội làng vui tới hết tối. Ông cháu tôi có được một lần dự hội làng thế này thật là mãn nguyện. Hôm sau tôi về phố lão Biền tiễn tôi ra tận bến xe. Tôi hẹn với lão:

- Nhất định hội làng năm sau tôi lại về. Tôi sẽ đưa cả nhà về dự hội.

- Đúng rồi! Con người có tổ có tông. Như cây có cội như sông có nguồn. Ông nhớ sang năm cho bà ấy và con cháu về dự hội nhé. Cả làng sẽ chờ ông bà và các cháu đấy.

Bỗng nhiên tôi thấy khóe mắt mình cay cay... Xa xa tiếng hát chèo vẫn rộn ràng như gieo vào lòng người tiếng của quê hương./.

Đồng nghiệp nữ

Truyện ngắn của CHU THANH HƯƠNG

Khanh xem lại đồng hồ, bây giờ mười phút. Không ngờ chỉ ngồi ăn sáng với mấy người mà cũng mất cả nửa tiếng đồng hồ, báo hại anh đi làm muộn ngay ngày đầu tuần thế này. Thật ra việc nhớ nhang thì ai cũng có lúc, hướng chỉ với lính trinh sát phải rong ruổi trên đường sá cả ngày như anh thì chuyện vụn vặt này ai thèm chấp làm gì.

- Phải, phải, với người khác thì là thế, nhưng cô bé này thì - Khanh tự lẩm bẩm một mình - Trời ạ, sao mình lại nhầm đúng hôm cô ta trực ban mà đi muộn cơ chứ.

- Đã biết vậy thì anh không phản đối khi tôi ghi tên anh vào sổ trực ban chứ? Ngay khi đó một giọng nói vang bên tai làm Khanh giật mình. Hà đứng sau anh tự lúc nào, trong tay là cuốn sổ trực ban theo dõi công tác của cán bộ chiến sĩ trong đơn vị khiến Khanh liên tưởng ngay đến vị Nam Tào chuyên theo dõi tội lỗi nhân gian.

Có thể nói Ngân Hà là một cô gái khá đặc biệt, khuôn mặt cô vốn dĩ khả ái nhưng đôi mắt long lanh lại đặt dưới hàng lông mày cau cau và trên cái miệng luôn mím chặt, cộng thêm bộ quân phục nghiêm trang khiến cô trở nên đặc biệt mạnh mẽ, cá tính và có phần nghiêm khắc. Không chỉ vậy, Hà cũng khá nguyên tắc, điều đó hoàn toàn tương phản với một người phóng khoáng, chỉ chú trọng hiệu quả công việc chứ không muốn bị ràng buộc bởi các quy định như Khanh.

Khanh và Hà vốn học cùng trường Học viện Cảnh sát nhân dân, Khanh vừa tốt nghiệp thì Hà vào nhập học. Năm năm sau, khi Hà tốt nghiệp lại vào làm cùng đơn vị với Khanh, theo duy tâm thì cũng có thể coi là có duyên, thế mà ngay từ đầu họ đã luôn mâu thuẫn, không ưa nhau ra mặt. Một phần có lẽ vì Hà là người quy củ nên không chấp nhận được tính cách phóng khoáng, chuyên phá vỡ mọi khuôn khổ như Khanh. Còn

Khanh là một trinh sát trưởng thành từ thực tiễn nên rất dị ứng với những người máy móc và lý thuyết. Họ như hai thái cực đối lập lúc nào cũng gây gổ. Lần này cũng vậy, dù biết đi muộn là lỗi của mình, nhưng không hiểu sao nhìn dáng vẻ của Hà, Khanh vẫn phải cự lại cho được:

- Cô có cần phải cứng nhắc vậy không? Tôi chỉ đi muộn một chút thôi, ai mà chẳng có lúc nhớ nhang chứ.

Hà ngược nhìn anh bằng ánh mắt cực kỳ bình thản:

- Trong điều lệnh Công an nhân dân, muộn một phút cũng là muộn. Hơn nữa anh lại quên rồi, chẳng phải sau mấy lần "nhớ nhang một chút", anh đã nói nếu còn tái phạm thì dù chỉ muộn nửa giây cũng sẵn sàng chịu phạt sao?

Khanh cứng họng, hình như là... có chuyện đó thật. Đó cũng là một trong những điểm khiến anh không ưa Hà. Sao lại thế được cơ chứ, một trinh sát ít ra cũng có mấy năm kinh nghiệm, từng lập không ít chiến công như anh mà hễ cứ tranh luận với cô nhóc vừa ra trường chỉ biết ôm mớ lý thuyết suông đó là lại chuốc lấy thất bại. Kể cũng khổ, một người bộc trực, ăn nói thật thà như Khanh thì sao có thể thắng được những lý luận hết sức sắc bén của Ngân Hà cơ chứ.

- Trời ơi, tôi ghét con nhỏ đó - Khanh cay cú vò đầu - Sao trên đời này lại có con bé khó ưa như vậy, chả trách không ma nào thèm yêu. Đồ bà già ế chồng!

- Nói một câu công bằng thì từ khi Hà về đây làm hơn một phần ba số thanh niên của Công an tỉnh xin làm người hâm mộ, chẳng qua cô ấy không thèm để ý ai thôi. So với một tên hai mươi chín tuổi đầu mà vẫn chỉ ôm ảo ảnh về mẫu người lý tưởng trong mộng thì kẻ đáng bị gọi "ế" phải là anh mới đúng!

VĂN NGHỆ

Số 280-02/2017 - xứ lạ

Khanh quay phắt lại, biết ngay mà, người dám nói cái giọng đó chỉ có thể là Hoàng Mai, em họ và giờ cũng là đồng nghiệp của anh.

- Con nhóc kia, anh mày không bênh mà chỉ bênh người ngoài là sao?

- Em nói công bằng thôi mà - Hoàng Mai nhún vai - Anh mới nên nhìn lại mình ấy, vốn dĩ anh đâu phải là người hay so kè với con gái, vậy mà cứ ăn miếng trả miếng bằng được với Ngân Hà là sao?

- Là cô ta gây sự với anh trước mà.

- Ai gây trước cũng vậy thôi, anh thừa thời gian như vậy chi bằng đi kiếm cho em một bà chị dâu để các bác đỡ lo đi.

Hoàng Mai nhắc đúng vào chủ đề "hiềm" khiến Khanh cứng họng không nói được gì nữa.

- Hôm nay tha cho anh, nhưng em cảnh báo trước, trong phim những cặp nào ban đầu càng cãi nhau hăng thì sau này càng yêu nhau say đắm, mà hai người thì rõ là có duyên nên anh cứ coi chừng nha.

Cái con bé này, không phải chuyện gì cũng có thể mang ra đùa được đâu, chỉ nghĩ đến về mặt lúc nào cũng nghiêm nghị mười năm không tìm nổi chút nữ tính nào của Hà là anh đã muốn bốc khói rồi, nói

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 280-02/2017



Minh họa: NHẬT QUANG

chi đến chuyện có cảm tình. Nhưng Hoàng Mai sốt ruột gán ghép anh mình như vậy cũng không phải là không có lý do. Năm nay, Khanh đã gần ba mươi, hình thức sáng sủa, tốt tính lại có công ăn việc làm đàng hoàng, như người ta thì hẳn đã yên bề gia thất từ lâu, đằng này, anh còn chưa có cả bạn gái. Có lẽ anh không được may mắn và hơi cố chấp trong chuyện tình cảm.

Khanh không thể nào quên được có lần nhân một chuyến công tác anh đã trở lại thăm Học viện Cảnh sát nhân dân, nơi mình đã gắn bó suốt năm năm và vừa nhận bằng tốt nghiệp trước đó không lâu. Lúc ấy, anh đã gặp một cô bé đang mặc võ phục với những vết bầm trên tay đang đứng khóc ở một góc khuất trong sân trường, dường như những bài tập luyện nặng nề ấy quá sức chịu đựng đối với cô. Đó là một cô gái xa lạ, cuộc gặp gỡ cũng diễn ra ngắn ngủi nên anh không nhớ rõ mặt, cũng không biết cô gái ấy là ai, học khóa nào? Khanh chỉ có ấn tượng

đó là một thiếu nữ xinh đẹp có mái tóc dài và những giọt nước mắt khiến vẻ đẹp của cô càng mong manh, đáng yêu hơn. Một cô gái khiến anh có cảm giác mãnh liệt muốn được che chở bảo vệ và thấy rất bình yên khi ở bên.

Khanh không nghĩ rằng đó là tình yêu, nhưng hình ảnh cô gái ấy đã thực sự khắc sâu vào lòng anh, vô tình trở thành hình mẫu người con gái lý tưởng mà sau này Khanh cứ mãi kiếm tìm.

Tất nhiên, trong quá trình công tác, Khanh cũng gặp nhiều cô gái xinh đẹp, dịu dàng, đảm thắm, song phần vì không có ai thực sự tạo ấn tượng giống người con gái ấy, phần vì anh là người bộc trực không khéo ăn nói, nên bị người ta chê là khô khan. Cứ như vậy, không chỉ bố mẹ mà họ hàng cũng bắt đầu lo khi bạn bè anh ai cũng có đôi có cặp, trong khi anh vẫn cứ tối ngày chỉ biết đến công việc, bàng quan với chuyện lập gia đình. Các cụ còn đánh tiếng với con cháu trong họ xem có mối nào thì giới thiệu cho anh, và mới nảy ra cái chuyện dạo này Hoàng Mai hay gán ghép anh với Ngân Hà như vậy. Còn nói cái gì mà họ có duyên với nhau, chỉ nghe thôi cũng khiến người ta hết hồn rồi.

Hơn nữa, lần này thì Hoàng Mai và bố mẹ anh đã thừa lo rồi, Khanh nhớ đến cuộc hẹn tối nay mà vui đến mức thấy việc mình bị ghi vào "sổ đen", lẫn khuôn mặt đáng ghét của Hà đều trở thành chuyện bé như con kiến. Suối tóc đen tha thướt, khuôn mặt hiền hòa đáng yêu và nhất là giọng nói nhỏ nhẹ cho đến cung cách đoan trang, đảm thắm... bất cứ điểm nào ở Bích Thủy cũng toát lên vẻ dịu dàng, yêu kiều.

Chuyện Khanh gặp Bích Thủy cũng thật tình cờ. Cách đây hai tuần, khi được lệnh bám theo một đối tượng nghi vấn trong chuyên án mà đơn vị điều tra giao, Khanh vào một quán bar và thấy có sự ồn ào, thì ra một đám côn đồ đang trêu chọc một cô gái trẻ. Trông bọn chúng rất lưu manh nên người trong quán không ai dám can thiệp. Tất nhiên, với bản lĩnh và cá tính của mình, Khanh đã không để bọn chúng lộng hành. Và khi cô bé kia rụt rè cảm ơn anh mới thấy sững sờ, Thủy quả thực có một vẻ đẹp hết sức dịu dàng. Cô vừa đi làm ở một công ty thương mại, hôm nay là lần đầu tiên được Giám

đốc giao nhiệm vụ gặp gỡ với một đối tác quan trọng ở địa điểm họ chỉ định, không ngờ đối tác kia đến muộn, thấy cô đi một mình nên mấy tên du đãng mới giờ trò trêu chọc.

Cô gái rối rít cảm ơn anh nhưng không giấu được vẻ bất an vì môi trường trong quán bar dường như quá xa lạ với cô. Khanh do dự một lúc nhưng rồi không nỡ bỏ về nên tình nguyện ngồi chờ cùng. Không ngờ càng ngồi nói chuyện càng thấy Thủy quả thực rất tuyệt vời, từ lời nói đến cử chỉ của cô đều toát lên sự đoan trang và đầy cảm thông, khiến người khác không khỏi thấy bình yên quá đỗi. Tuy không giống như người con gái anh từng gặp cách đây năm năm, nhưng sự dịu dàng của Thủy khiến anh tin rằng người con gái mình tìm bao lâu đang hiển hiện trước mặt. Anh càng tin điều đó khi Thủy không chê cách nói chuyện khô khan của anh, biết anh là lính trinh sát cô lại càng tỏ ra khâm phục. Cô nói mình vẫn luôn ngưỡng mộ những người chiến sĩ công an như anh, can trường, mạnh mẽ và quả cảm. Dường như đối với cô, cuộc gặp gỡ với Khanh cũng trở thành định mệnh.

- Đã đến muộn thì anh nên tập trung vào công việc hơn - Một lần nữa Ngân Hà lại khiến anh giật mình - Sếp yêu cầu chúng ta báo cáo việc điều tra Công ty Bảo Lọc đấy, không có thời gian đứng đó mơ mộng đâu.

Kiếp trước tôi nợ nần gì cô bé này mà đến một phút bình yên cũng bị phá đám thế này? Khanh bực bội nghĩ nhưng chẳng thể làm gì hơn là cau có đi theo cô đồng nghiệp đáng ghét. Đột nhiên anh nghĩ sao cùng là con gái mà Ngân Hà và Thủy lại khác nhau đến thế?

*

Đúng như hình dung của Khanh, Thủy xuất hiện tại quán nước với mái tóc dài buông xõa thật xinh đẹp và dịu dàng khiến tim anh loạn nhịp. Không chỉ vậy, ngay cả trong cách nói chuyện, cô cũng thể hiện mình là một người biết lắng nghe và chia sẻ. Khanh hoàn toàn không nghi ngờ rằng ngày anh vô tình gặp được cô chính là duyên phận ông trời định đoạt cho hai người. Sau một hồi trò chuyện về gia đình và công việc, đột nhiên Thủy chuyển đề tài.

- Anh à, đừng nói về mấy chuyện gia đình nữa, anh kể cho em nghe về công việc của anh đi. Lúc nào em cũng muốn nghe chuyện công an phá án, đúng là một công việc nguy hiểm nhưng cũng đầy chất phiêu lưu phải không anh?

- Em đã nghe nhiều rồi, không thấy nhàm chán sao?

- Không đâu, việc bàn giấy như bọn em mới chán, chứ chuyện của anh lúc nào em cũng thấy ly kỳ. Em nghe nói bây giờ tội phạm nguy hiểm nhất không phải là những kẻ cướp của giết người mà là những tên cổ cồn trắng, chúng dùng chất xám để bày ra nhiều mưu mô, thủ đoạn để che giấu tội lỗi, phải không anh?

Khanh phì cười vì phát hiện ra bên cạnh vẻ dịu dàng xem ra Thủy còn có ít nhiều máu tò mò và phiêu lưu. Trong những lần gặp gỡ, cô đều đề nghị Khanh kể cho mình nghe về các vụ án với vẻ chăm chú và thích thú. Còn Thủy lại nghĩ anh đang cười nhạo mình nên vội thanh minh.

- Trước kia em từng làm thư ký ở một công ty tư nhân, bề ngoài nhìn rất bề thế nhưng hình như không được đảng hoàng nên em mới chuyển qua công ty hiện giờ - Rồi cô ghé tai anh thì thầm - Em không nói xạo đâu, chính là công ty xuất nhập khẩu Bảo Lục đó anh.

- Bảo Lục ư? Khanh thoáng giật mình, đó chính là công ty có nhiều biểu hiện sai phạm mà đơn vị anh đang lập án đấu tranh. Không ngờ Thủy lại từng làm việc tại đây. Khanh đã rất trông chờ cuộc hẹn với Thủy, anh không muốn nói đến công việc lúc này, nhưng giờ vụ án còn một số nguồn tin cần thẩm định, không chừng Thủy biết được điều gì đó có thể khai thác.

- Anh cũng nghe tin đồn không hay về công ty này, ở đấy có gì bất thường sao?

Bích Thủy không nghi ngờ gì, vẫn hồn nhiên:

- Em cũng không rõ lắm, nhưng cứ cảm thấy mọi việc hình như không bình thường. Mỗi khi công ty xuất nhập hàng thì Giám đốc đều tự mình giải quyết chứ không cần thư ký, trong khi đó là việc chính họ yêu cầu em trong hồ sơ tuyển dụng. Đã vậy, ông ấy lại có hành động không đúng đắn và chèn ép nhân viên nên em phải xin nghỉ. Mà các anh đã nghe tin gì về họ

vậy? Liệu ông ấy có phải là tội phạm "cổ cồn trắng" không anh?

- Em có vẻ quan tâm đến dạng tội phạm này và Công ty Bảo Lục nhỉ? - Khanh buột miệng nói và nhận được nụ cười khoe lúm đồng tiền rất duyên của Thủy.

- Em chỉ muốn khẳng định nghi vấn của mình thôi. Hơn nữa công an là người thực thi công lý mà, nếu không là các anh thì ai sẽ đứng ra bảo vệ quyền và lợi ích của những người dân như chúng em chứ?

Rồi nhận ra dường như mình đã thể hiện tình cảm quá mức, Thủy e lệ cúi mặt xuống để giấu đi đôi má ửng hồng. Giá mà cô biết được câu nói ấy của cô đã khiến Khanh xúc động và cảm kích vô cùng, chỉ một câu giản dị thôi mà khiến anh cảm thấy tự hào về công việc của mình thêm biết bao nhiêu. Cô thực sự hiểu anh, hiểu cả công việc thầm lặng của những người chiến sĩ công an trong giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ cuộc sống bình yên cho mọi người. Bích Thủy đúng là hồng nhan tri kỷ của anh và đột nhiên có điều gì đó thúc đẩy anh muốn chia sẻ với cô mọi thứ trên đời.

- Em biết không, Công ty Bảo Lục đó...

- Xem ai vậy nè, không ngờ em lại gặp anh ở chỗ này đấy!

Khanh chưa kịp nói hết thì Hoàng Mai từ đâu xuất hiện, nhưng điều khiến anh ngạc nhiên lại là người đi cùng với cô. Khanh thực sự không thể nhận ra Ngân Hà, trông cô khác quá. Cùng công tác với nhau đã gần một năm, nhưng Khanh chỉ quen nhìn thấy cô trong bộ quân phục nghiêm trang hoặc quần jean, áo sơ mi nghiêm túc, giản dị. Đây là lần đầu tiên anh thấy một Ngân Hà mặc đầm, làm tóc và còn trang điểm nữa nên trông cô xinh đẹp và nữ tính lạ thường. Cũng phải thôi, vì quán nước này là một nơi khá sang trọng, lịch sự nên Ngân Hà cũng phải thích nghi chứ. Nếu cô không giữ nguyên bộ mặt lạnh gặt đầu chào họ lấy lệ thì anh thực sự không thể nhận ra cô đồng nghiệp khó tính, nguyên tắc của mình.

- Không phải tôi nhầm đó chứ, đây có thật là Nam Tào của Phòng Cảnh sát hình sự không vậy?

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 280-02/2017

- Anh bất ngờ không? Là em cố vấn cho bạn ấy đấy, đã bảo Ngân Hà là một người cực kỳ xinh đẹp và quyến rũ mà, tại cô ấy không thích bộc lộ mình thôi.

Ngân Hà vẫn không nói gì, cô và Bích Thủy đều chú ý đến nhau hơn là cuộc trò chuyện của anh em Duy Khanh.

- Bất ngờ quá, có phải là lớp trưởng Ngân Hà không vậy? Mình không thể nào nhận ra đó.

- Chào cậu! - Ngân Hà vẫn đứng đưng như thường.

- Ủa, hai người quen nhau rồi à? - Khanh ngạc nhiên - Thủy à, anh đang định giới thiệu với em đây là Hoàng Mai, em họ anh và Ngân Hà, đồng nghiệp cùng đơn vị công tác với anh.

- Rất vui được biết Hoàng Mai - Bích Thủy mỉm cười - Còn Ngân Hà thì em biết rồi, bọn em vốn là bạn học cấp ba mà. Lâu lắm rồi không liên lạc, không ngờ có dịp gặp nhau ở đây, hai người cùng ngồi uống nước luôn nha?

- Cảm ơn, nhưng chúng tôi có kế hoạch rồi, hẹn cậu dịp khác vậy nhé. Chúc hai người buổi tối vui vẻ! - Ngân Hà nói có phần lạnh lùng và ra hiệu cho Hoàng Mai chọn chỗ ngồi khác trong quán.

Nhưng nói vậy chứ cả hai cũng không ngồi cách xa chỗ của Khanh lắm, đủ để anh thấy cuộc trò chuyện của họ diễn ra khá rôm rả và Hoàng Mai không ngừng nhìn sang đó với ánh mắt tinh nghịch.

- Thật không thể tin nổi - Bích Thủy thốt lên khiến Khanh nhớ ra mình đang trong buổi hẹn hò với bạn gái, dường như cô có vẻ không vui với cuộc gặp gỡ vừa rồi - Em và cô ấy học trung phổ thông cùng nhau, trước đây Ngân Hà là cán bộ lớp nhưng lúc nào cũng rụt rè, dựa dẫm người khác, ngoài học giỏi ra thì chẳng làm được gì cả nên mọi người bất bình lắm. Hồi cô ấy chọn thi vào trường công an, ai cũng nói là không thể đâu, nào ngờ giờ cũng ra vẻ ghê, còn làm mặt lạnh với bạn cũ nữa chứ.

Khanh ngừng lại một chút rồi gật gù:

- Hóa ra cô ta từ trước đã khó ưa như vậy, anh không bất ngờ đâu. Thôi, kệ họ đi, để anh kể em nghe chuyện Công ty Bảo Lục nhé.

Khanh vui vẻ nói với Thủy mà không thấy một tia sáng kì quái ánh lên trong mắt mỹ nhân.

- Sao vẫn chưa thấy hàng đến nhỉ? - Văn Đại, Giám đốc Công ty Bảo Lục sốt ruột đi đi lại lại trong văn phòng. Từ mấy năm nay, lợi dụng danh nghĩa Công ty xuất nhập khẩu, Văn Đại đã biến Bảo Lục thành địa điểm lý tưởng để buôn lậu các mặt hàng điện tử xuyên quốc gia. Hôm nay là một chuyến hàng rất quan trọng trị giá cả chục tỷ đồng, hẳn đã phải dùng trăm phương ngàn kế để tránh tai mắt của lực lượng công an. Thế mà chẳng hiểu sao đã chậm nửa tiếng đồng hồ rồi vẫn chưa thấy hàng được đưa đến nơi giao hẹn.

- Anh vội gì chứ, mới có nửa tiếng thôi, hành trình dài thế sớm muộn vài phút cũng đâu có gì là lạ, hay anh nghi ngờ nguồn tin của em? - Một giọng phụ nữ cáu kỉnh và hờn dỗi cất lên khiến Văn Đại đang căng như dây đàn cũng phải chùng xuống.

- Anh đâu có ý thế, lời em nói luôn là chân lý, bà lớn của anh à.

- Đừng có mà nịnh đầm cho qua chuyện, nói cho anh biết, vì anh mà lần này em đã hy sinh bao nhiêu thứ đấy. Hứ, thứ võ biền, nghèo kiết mà em phải giả ngu giả ngơ để lấy lòng, moi tin từ hắn, thế mà bây giờ anh còn nghi ngờ này nọ.

- Thôi mà, anh biết em phải chịu thiệt thòi nhiều, nhưng đây là vì tương lai của chúng ta, chịu khổ thêm thời gian nữa, anh sẽ thưởng lớn cho cứng mà.

- Anh hứa rồi đó nha - Về công cớn của Thủy lập tức chuyển sang nũng nịu giả lả - Hắn ngốc lắm, đến kịch bản cũ rích là em thuê bọn côn đồ giả bộ ức hiếp mình để tiếp cận hắn mà hắn cho là gặp gỡ định mệnh, càng không nghi ngờ gì bộ mặt thực nữ của em thì em dư sức dắt mũi hắn thêm vài bận nữa. Anh cứ yên tâm đi!

Đến lúc này, Bích Thủy hoàn toàn không còn hình ảnh của cô gái dễ thương, dịu dàng mà lộ nguyên hình là bồ nhí của Văn Đại - Giám đốc Công ty xuất nhập khẩu Bảo Lục. Thì ra, biết hành tung mình bị lực lượng công an chú ý, Văn Đại đã không từ thủ đoạn nào để đánh lạc

VĂN NGHỆ

Số 280-02/2017 - xử lạng

hướng điều tra. Sau khi tìm hiểu, thấy một trong các điều tra viên của Phòng Cảnh sát kinh tế có Thượng úy Khanh còn trẻ tuổi, dễ tiếp cận, hẳn đã sắp xếp và thuyết phục bồ nhí, cũng là cô thư ký riêng Phạm Bích Thủy tạm thời sang làm ở công ty khác để tiếp cận Thượng úy Khanh bằng mỹ nhân kế. Tiếp đó là mọi tin tức về hoạt động điều tra của lực lượng công an.

Mọi chuyện diễn ra đúng như kế hoạch, Bích Thủy đã nghiên cứu kỹ về Khanh nên thuê bọn đầu gấu giả vờ ức hiếp mình, đồng thời "lột xác" thành cô gái dịu dàng, trong sáng để tiếp cận, chinh phục anh. Mặt khác, cô ta cố ý gièm pha Công ty Bảo Lục và tỏ ra yêu thích việc nghe chuyện công an phá án để khéo léo khai thác thông tin. Anh chàng Thượng úy khờ khạo đã hoàn toàn sập bẫy và tiết lộ cho cô ta biết hết kế hoạch điều tra và bắt quả tang hành vi sai phạm của Công ty Bảo Lục. Và giờ chúng ung dung chờ đợt hàng nhập về ở địa điểm dự phòng, trong khi lực lượng công an vẫn cặm cụi rình mò tại cảng A.

- Em tuyệt vời lắm - Lão Giám đốc già cũng vòng tay ôm lấy chiếc eo của người tình chỉ đáng tuổi con gái mình - Nhưng em chắc chắn không để lộ điều gì khiến hấn nghi ngờ chứ?

Bích Thủy khẽ nhíu mày khi nghĩ đến cuộc tái ngộ với cô bạn cũ Ngân Hà, đó là điều bất ngờ không có trong dự tính của cô ta. Thật ra giữa cô ta và Ngân Hà có nhiều ân oán hơn là quan hệ bạn bè cùng lớp đơn thuần. Từ hồi đó, Bích Thủy đã xinh xắn, đáng yêu nên được nhiều người săn đón thành ra rất kiêu căng và bị bạn bè xa lánh. Trong khi Ngân Hà giản dị nhưng lại học giỏi, ngoan ngoãn, nên dù cô hơi nhút nhát vẫn được bầu làm lớp trưởng, thường được thầy cô, chúng bạn đem so sánh với Bích Thủy trong sự ưu ái hơn hẳn. Bích Thủy luôn thấy gai mắt và cho rằng một đứa con gái tầm thường, yếu đuối như Ngân Hà không xứng đáng được như vậy. Vừa rồi gặp lại nhau sau nhiều năm, thấy Ngân Hà giờ đã trở thành một cán bộ công an mạnh mẽ, trưởng thành, quyến rũ. Thậm chí sự xuất hiện của cô đã khiến cho "con mồi" của cô ta trong phút chốc choáng váng ngấm nhìn mà quên cả sự có mặt của Bích Thủy. Sự đổ kỵ trong quá khứ và hiện tại cùng

đột ngột dâng lên nên khiến cô ta không tìm được đã buột miệng nói ra những lời khó nghe.

Liệu tên Thượng úy Duy Khanh ấy có để ý nghi ngờ gì không nhỉ? Chắc không đâu, có vẻ hấn chỉ sống sờ vì vẻ ngoài của con bé đó trong lúc ấy thôi, chứ sau đó rõ ràng ghét nó ra mặt mà mờ mắt vì vai diễn cô gái xinh đẹp, thực hiện của mình rồi. Hơn nữa, trong thực tế mình cũng đã xin nghỉ làm ở Công ty Bảo Lục và chuyển qua công ty khác đang hoàng, chúng sẽ không bao giờ tìm được chứng cứ gì để nghi ngờ hay buộc tội mình.

Đúng lúc đó, điện thoại của Văn Đại rung chuông.

- Báo cáo anh, hàng đã về an toàn, mời anh đến kiểm tra.

- Chúng mày làm ăn kiểu gì mà đến giờ mới nhận được hàng hả? Mọi chuyện ổn cả chứ?

- Dạ, thưa anh vẫn ổn, chỉ là vừa nãy có vài trục trặc về xăng dầu nên...

- Thằng ngu, chuyển hàng lần này trị giá cả chục tỷ đồng mà chúng mày làm ăn thế à? Đợi đấy, đích thân tao sẽ xuống! - Văn Đại cúp máy rồi nói với người tình - Chúng nó báo hàng về an toàn rồi, giờ anh phải ra đó xem thế nào, đây là phần của cưng, lát anh sẽ thưởng thêm...

- Đừng im, các người đã bị bắt!

Ngay khi ấy, những người mặc quân phục xanh ở đầu bồng ập vào, bắt quả tang tại trận khi Văn Đại và Bích Thủy đang giao nhận cọc đũa ước tính lên đến cả chục ngàn mỹ kim. Cả hai sống sờ khi nhận thấy người đầu tiên xông đến lại chính là Thượng úy Duy Khanh và hiểu ra mọi chuyện. Văn Đại gào lên:

- Cô là đồ ngu! Tôi vô can trong chuyện này, các người không có chứng cứ gì cả.

- Trái lại, thưa ông Triệu Văn Đại, chúng tôi đã có đầy đủ chứng cứ buộc tội ông và một số đối tượng có hành vi buôn lậu quốc tế thông qua hoạt động của công ty xuất nhập khẩu Bảo Lục. Chỉ có hành vi đồng phạm của cô Phạm Bích Thủy là chưa có chứng cứ chứng minh, nhưng may sao màn diễn vừa rồi đã bổ sung nốt phần còn lại.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 280-02/2017

Ngày hôm sau, các báo chí đồng loạt đưa về việc buôn lậu xuyên quốc gia của công ty xuất nhập khẩu Bảo Lục đã bị cơ quan công an bắt quả tang tại trận. Trước những chứng cứ không thể chối cãi, mười bốn đối tượng của vụ án, trong đó chủ chốt là cựu Giám đốc Triệu Văn Đại, cô thư ký xinh đẹp Phạm Bích Thủy cùng một số cán bộ cốt cán của Công ty.

*

Từ cửa sổ của phòng Điều tra có thể thấy thành phố đã lên đèn, nhưng cô Thiếu úy Ngân Hà vẫn cặm cụi bên tập hồ sơ, giấy tờ cao ngút. Tuy lực lượng công an đã chứng minh được hành vi buôn lậu của công ty Bảo Lục nhưng họ vẫn phải hoàn tất vô số thủ tục liên quan mới có thể khép lại vụ án. Tất nhiên, đây không phải là nhiệm vụ của riêng Ngân Hà, nhưng suốt mấy tuần qua anh em trong đơn vị vất vả mệt mỏi đánh án, cô không nỡ bắt họ dành nốt thời gian nghỉ ngơi nên tình nguyện đảm đương phần việc còn lại.

- Có cần tôi giúp không? - Khanh nhẹ nhàng bước vào nhưng Hà không giật mình, cũng không ngẩng lên, cô vẫn bình thản như thể đã biết trước mọi việc.

- Chẳng phải anh nói mấy việc giấy tờ này đầy quy tắc và chán chết sao?

- Đúng là nó chán nhưng không có nó thì không thể kết thúc được vụ án. Ý tôi là.. à, tôi chỉ muốn nói cảm ơn...

Lần đầu tiên Khanh thấy bối rối đến vậy. Có một chuyện anh không thể phủ nhận, đó là lúc ở quán cà phê tối hôm trước, suýt nữa anh đã rơi vào bẫy của Bích Thủy và nói cho cô ta thông tin về vụ án nếu không có sự xuất hiện kịp thời của Ngân Hà và Hoàng Mai. Sau này, Khanh mới được Hoàng Mai nói lại rằng, hôm đó không phải do tình cờ mà cô cùng Ngân Hà đến đúng quán cà phê đó. Thì ra, Hà đã nắm được thông tin cô ta từng có quan hệ mật thiết với Giám đốc công ty Bảo Lục, giờ tiếp cận Khanh thì thật không bình thường. Nhưng chuyện này chưa có chứng cứ nên không thể cảnh báo Khanh, vì vậy cô đã cùng Mai theo sát hành động của Bích

Thủy và kịp thời xuất hiện ngăn cản trước khi cô ta khai thác thông tin từ anh.

Ai ngờ Khanh đã biết được bộ mặt thật của Bích Thủy tự bao giờ và cố tình cung cấp thông tin sai cho cô ta để đánh một mẻ lưới lớn, bắt quả tang hành vi buôn lậu của toàn bộ đường dây nói trên. Đặc biệt, trong vụ án này, hành vi phạm tội của Bích Thủy là khó chứng minh nhất vì cô ta rất khôn khéo, không để lại bất cứ dấu vết nào bất lợi cho mình. Thế nên, sau khi tập kích thành công kho hàng dự phòng của công ty Bảo Lục, Duy Khanh đã đề xuất cho đàn em của Văn Đại gọi về báo tin hàng đã cập bến an toàn để bắt tại trận hành vi hấn trả tiền công "gián điệp" cho Bích Thủy, chứng minh được sự liên quan của cô ta. Đó hoàn toàn là công lao của Khanh, Ngân Hà không nghĩ rằng mình xứng đáng được nhận lời cảm ơn.

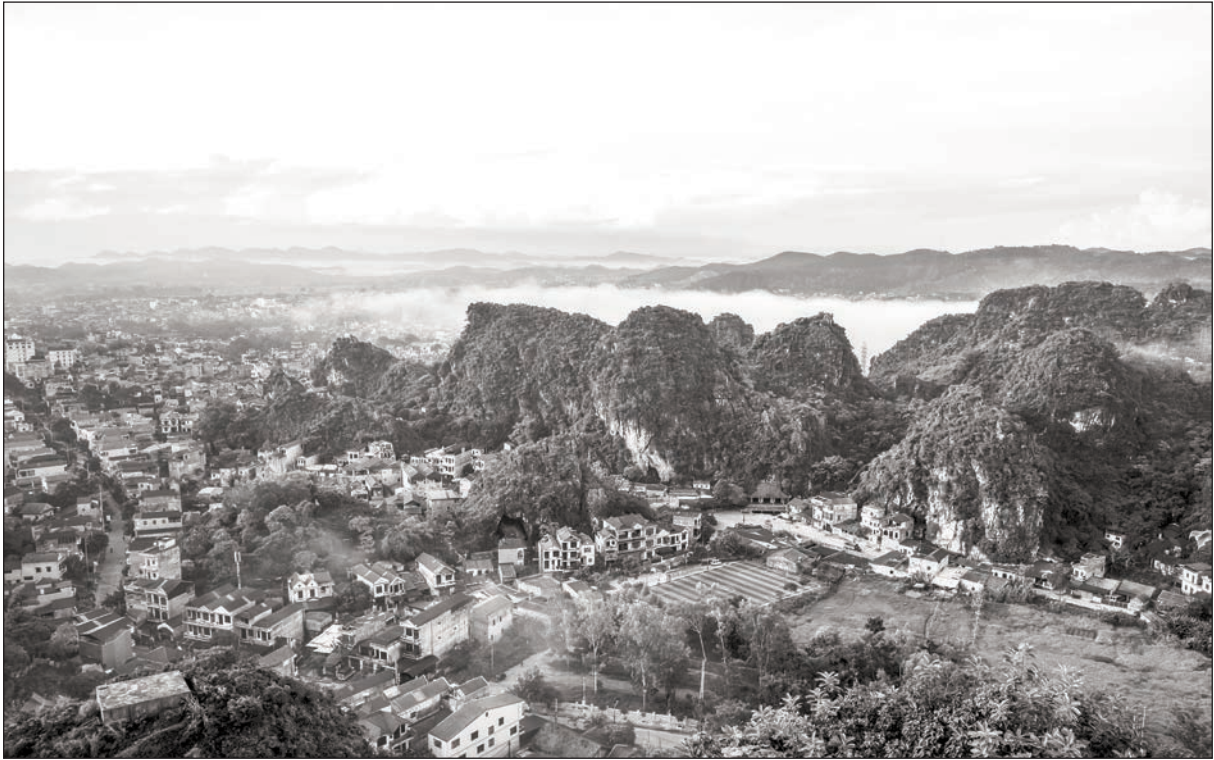
- Tôi đâu giúp đỡ được gì, chẳng phải anh đã nghi ngờ cô ấy từ trước sao?

- Không đâu, trước đây tôi đã thực sự bị lừa. Vì cái tính ít để tâm suy nghĩ của mình, tôi... tôi đã thực sự tin rằng đó là một cô gái dịu dàng, biết cảm thông chia sẻ nên đã định cho cô ta biết thông tin về quá trình điều tra, dù đó là điều không được phép. Thật may là cô đã xuất hiện kịp thời, và Hoàng Mai đã nói với tôi rằng không phải tình cờ mà hai người đến quán nước ấy.

Thì ra Hoàng Mai đã tiết lộ tất cả, Ngân Hà không thể tiếp tục giả bộ chăm chú vào tập hồ sơ nữa mà ngược lên nhìn anh. Khanh hơi ngập ngừng, thừa nhận chuyện này thật xấu hổ, nhưng anh là người trung thực, thẳng thắn.

- Thực ra từ đầu tôi đã thấy lạ khi cô ta có vẻ chú ý đặc biệt tới chuyện của công ty Bảo Lục, nhưng lại nghĩ có thể vì cô ta vừa nghĩ việc ở đó nên vẫn quan tâm đến nơi làm cũ. Song khi Bích Thủy nói vài điều về cô, tôi nhận ra rằng không một cô gái hiền thực, tốt bụng thực sự nào lại tỏ ra hằn học, đố kỵ với bạn học cũ của mình. Hơn nữa, dù không ưa cô nhưng tôi tin rằng đối với mọi người cô không đáng ghét như lời cô ấy kể.

Khanh nói một lèo vì anh cảm thấy tim đập nhanh lạ kỳ khi phải thú nhận với Hà tất cả những điều này. Nhưng sự thật là thế, khi nghe



Phố núi Tam Thanh.

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO

Bích Thủy nói về Ngân Hà, anh đã lập tức nhận ra sự giả dối. Dù sao Khanh cũng là trinh sát có nhiều kinh nghiệm thực tiễn, hướng chỉ điều mà Bích Thủy nói không phải là con người của cô đồng nghiệp Ngân Hà mà anh biết suốt thời gian qua. Có thể Ngân Hà là người nguyên tắc, ít thể hiện mình, nhưng chắc chắn cô không bao giờ là người vô trách nhiệm. Nếu không thì lúc này cô đã chẳng cặm cụi ngồi đây để viết hồ sơ trong khi các đồng đội khác nghỉ ngơi thoải mái. Anh cảm thấy nghi ngờ về sự tốt bụng, hiền thực mà cô gái trước mặt mình đang cố thể hiện, vì vậy, để đề phòng Khanh đã cố ý cung cấp thông tin sai về quá trình điều tra. Nếu Bích Thủy không có liên quan gì thì nó cũng không gây hại và anh sẽ tạ lỗi với cô ấy, nhưng nếu đúng như nghi vấn thì cô ta chính là đầu mối quan trọng để khám phá sự thật về công ty xuất nhập khẩu Bảo Lục. Không ngờ, cuối cùng trực giác của anh đã không lầm, Bích Thủy quả nhiên là người của Văn Đại.

- Anh vẫn là người như thế nhỉ, vẫn tin tưởng vào người khác dù chưa hiểu rõ về họ -

VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 280-02/2017

Giọng Ngân Hà hơi kỳ lạ - Để tôi cho anh biết nhé, tôi đã giúp anh không chỉ vì công việc, cũng không phải vì lo cho anh, tôi chỉ muốn trả ơn.

- Tôi không hiểu?

- Có một điều Bích Thủy nói không sai, trước kia tuy không đến nỗi là người vô trách nhiệm, chỉ biết dựa dẫm người khác, nhưng tôi khá rụt rè và không giỏi giao tiếp. Tôi thi vào Học viện Cảnh sát cũng vì mong nghề nghiệp này sẽ giúp mình trưởng thành và mạnh mẽ hơn. Nhưng môi trường đào tạo của lực lượng vũ trang không chỉ đòi hỏi về học vấn mà còn yêu cầu rèn luyện toàn diện về cả thể lực. Tôi chưa chuẩn bị tinh thần cho những bài tập nghiêm khắc, nặng nề, cũng không hòa nhập được với cuộc sống khép kín trong ký túc cùng những người bạn hoàn toàn xa lạ. Tôi đã mất tự tin và muốn bỏ cuộc, đúng lúc ấy tôi gặp một đàn anh khóa trên vừa tốt nghiệp ghé về thăm trường. Vốn không quen biết, nhưng khi thấy tôi mặc võ phục mà khóc, người đó đã động viên rằng: "Nếu em thực sự khát khao một điều gì đó thì đừng chỉ dùng 100%

sức lực, hãy dùng 120%, đó mới là cố gắng, Hãy thử một lần nữa đi, anh tin rằng em sẽ làm được!". Có lẽ đối với anh đó chỉ là một lời khuyên bằng quơ với đàn em khóa dưới, nhưng suốt năm năm học, tôi đã luôn tự nhủ mình câu nói ấy để có thể trưởng thành hơn. Có thể nói, chính câu nói ấy đã biến cô gái đáng yêu, yếu ớt trở thành một tôi nguyên tắc, khó ưa như ngày hôm nay, như vậy anh còn muốn giúp tôi làm núi công việc nhàm chán này không?

Vậy ra Ngân Hà đã biết tất cả, cô không chỉ biết Duy Khanh chính là người con trai đã động viên khuyến khích mình, mà còn biết chính cô là người đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng anh. Có lẽ Khanh sẽ kinh ngạc lắm và phẫn nộ lắm. Nhưng không, sau một phút ngỡ ngàng, Khanh bật cười và ngồi phịch xuống ghế.

- Là Hoàng Mai nói với cô đúng không? Con bé này, vậy là nó biết hai nửa câu chuyện của chúng ta nhưng đã cố tình không chịu nói hết ra.

Ngân Hà là người thông minh, cô lập tức hiểu ra vấn đề.

- Đừng nói là anh đã nhận ra tôi chính là cô học viên đó ngay từ đầu?

- Đúng vậy, trong một thời gian tôi đã không nhớ khuôn mặt cô gái ấy, nhưng khi cô về nhận công tác tại đơn vị tôi đã nhận ra ngay. Chỉ là tôi không thể chấp nhận người con gái đã để lại dấu ấn trong lòng mình vì vẻ đẹp yếu đuối, mong manh nay lại thay đổi thành một kẻ cứng đầu, nguyên tắc và suốt ngày bắt bẻ tôi. Tôi hoàn toàn không biết rằng người góp phần làm thay đổi cô lại chính là mình.

- Còn tôi đã luôn nổi giận vì không những anh không nhận ra tôi mà còn căm ghét tôi vì chính điều anh khuyến khích tôi thay đổi.

Bất giác, hai người không hẹn mà cùng đồng thanh thốt lên:

- Hoàng Mai đã biết tất cả những chuyện này nhưng cố tình không nói rõ cho chúng ta.

Duy Khanh và Ngân Hà lại ngỡ ngàng nhìn nhau và cùng bật cười. Họ đã quên mất rằng Hoàng Mai là người em họ thân thiết với Duy

Khanh và cũng là bạn thân nhất của Ngân Hà nên chắc chắn cô biết tất cả những điều này. Nhưng vì lý do gì đó mà cô không nói ra khiến Hà và Khanh cứ gay gắt với nhau suốt.

- Đưa em họ đáng ghét này, tôi phải cho nói một trận mới được.

- Thôi, anh tha cho cô ấy đi, có lẽ Hoàng Mai cho rằng nếu chúng ta không tự khám phá ra bí mật này thì dù cô ấy có nói chưa chắc ta đã hiểu và thông cảm cho nhau được.

- Cô nói đúng - Duy Khanh đồng tình khi sự thật đã sáng tỏ. Đột nhiên anh thấy những mâu thuẫn cố chấp giữa họ từ trước đến nay dường như đã biến đâu mất. Và Khanh nhìn Ngân Hà nghiêm túc, chân thành:

- Thật ra, tối nay tôi đến tìm cô vì tôi muốn nói rằng, sau chuyện của Bích Thủy, tôi đã hiểu ra bề ngoài chúng ta thay đổi như thế nào không quan trọng, dù cô ấy là một kẻ ranh ma hay tỏ ra hiền thực thì cô ấy vẫn có ý đồ bất chính. Còn cô dù yếu đuối, dịu dàng hay tự tin, mạnh mẽ thì cô vẫn chính là cô, là một nữ đồng nghiệp của tôi. Tôi muốn xin lỗi và cảm ơn cô tất cả. Chúng ta sẽ cùng nhau hoàn thành số hồ sơ này, dù cô có là ai đi nữa, được không?

Ngân Hà nhìn anh một lần nữa rồi cúi xuống tập hồ sơ nói nhanh:

- Được rồi, tôi cũng cảm ơn anh!

Không rõ cô muốn nói cảm ơn vì anh giúp cô hoàn thành núi công việc hay vì trước đó đã luôn tin tưởng mình. Nhưng điều đó không còn quan trọng, bởi dù là lý do gì thì đó cũng là lời cảm ơn hết sức chân thành. Dường như hiểu ra điều đó nên bất giác cả hai vội vàng chăm chú vào công việc để giấu đi khuôn mặt bối rối đỏ bừng.

- Mình thật sáng suốt khi không tiết lộ bí mật của họ ngay từ đầu - Cả Ngân Hà và Duy Khanh đều không biết rằng có một người đang chăm chú theo dõi mình và giờ Hoàng Mai hài lòng mỉm cười. Xem ra ở đây đã hết việc cho mình làm rồi, có lẽ mối quan hệ của họ sẽ bắt đầu thay đổi từ đây./.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CỦA HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2016, TRIỂN KHAI CÔNG TÁC NĂM 2017 CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LANG SƠN



Đồng chí Lộc Bích Kiệm,
Phó Chủ tịch Thường trực
Hội phát biểu khai mạc.

Ảnh: ĐINH VĂN TUỞNG

Hội viên các chuyên ngành
nhận Giấy khen của Chủ
tịch Hội VHNT Lang Sơn.

Ảnh: PV



Công bố và trao quyết định
kết nạp hội viên năm 2016.

Ảnh: PV

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HỘI BÁO XUÂN XỨ LẠNG XUÂN ĐÌNH DẬU 2017



Đại diện các đơn vị tham gia trưng bày tại Hội Báo xuân Xứ Lạng Đình Dậu 2017 nhận Cờ lưu niệm và hoa của Ban tổ chức.

Ảnh: TULIÊU

Các đại biểu xem gian trưng bày báo chí.

Ảnh: LÝ SÁNG



Các đại biểu xem gian trưng bày ảnh nghệ thuật và ấn phẩm của Hội VHNT tỉnh.

Ảnh: LÝ SÁNG

MỘT SỐ HÌNH ẢNH NGÀY THƠ VIỆT NAM LẦN THỨ XV NGUYÊN TIÊU ĐÌNH DẬU 2017 TẠI LANG SƠN



Đồng chí Lộc Bích Kiệm,
Phó Chủ tịch Hội VHNT
tỉnh đánh trống khai hội.

Ảnh: PV

Đồng chí Tô Hùng Khoa,
Phó Chủ tịch Thường trực
HĐND tỉnh đọc tấu đàn
ghita.

Ảnh: PV



Tiết mục ngâm thơ tại
Ngày thơ.

Ảnh: PV



Tiếng kèn Pí Lè.

Ảnh: HOÀNG VIẾT THỊNH



Vui hội xuân.

Ảnh: LA NGỌC NHUNG



Múa sư tử tại hội xuân xã Hải Yến.

Ảnh: HÒA LỘC

NGUYỄN THỊ MINH

Xứng danh anh hùng

Mọi miền Tổ quốc tháng năm
Hướng về Biển Đảo xa xăm phương trời
Gửi anh chiến sĩ đôi lời
Phong thư quê mẹ bao người vưng tin
Anh cảnh sát biển ngày đêm
Chiến đấu anh dũng giữ yên nước nhà
Hoàng Sa với đảo Trường Sa
Tự ngàn xưa của ông cha lưu truyền
Hậu phương tiền tuyến một niềm
Muôn người như một giữ gìn Biển Đông
Phong ba bão táp mưa giông
Đoàn quân bộ đội biên phòng ra khơi
Đêm thâu canh giữ biển trời
Sương sa đắm áo trắng rơi trên đầu
Gian lao có quản chi đâu
Tình yêu Tổ quốc đẹp màu tươi xanh
Bão tan biển đảo yên lành
Chiến công rạng rỡ xứng danh anh hùng./.



VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 280-02/2017

SĨ CƯỜNG

Chào Xuân!

Nàng Xuân
Gõ cửa
Trái tim tôi
Run rẩy nhành mai
Sắc trắng ngời!

Thơ đón
Chào Xuân!
Bông cúc nở
Hoa Ly mở cánh
Ngát hương đời!

TRẦN NAM HÙNG

Thơ và Xuân

Trao nhau cảm hứng dồi dào
Bao dung - Thăng thấn - Thanh tao - Mượt mà
Muôn ý đẹp - Thắm ngàn hoa
Tưng bừng Xuân mới - Giao thoa kết tinh.

VŨ ĐÌNH THI

Hạt Xuân

Xuân không lỗi hẹn về đây
Nắng Xuân như cội hây hây thẹn thùng
Mưa Xuân giăng khắp núi sông
Li ti muôn hạt - trời mừng tuổi cho
Hạt rơi thấm đất cần khô
Cựa mình mầm nhú đỗ ngô biếc vườn
Thì thăm mưa hát du dương
Nghe như lời của người thương hẹn hò.

NGUYỄN ĐÌNH THỌ

Tiếng khèn

*Chiều Mầu Sơn thắm ướt tiếng khèn lễ hội
Vài mảnh nắng cuối ngày vàng vương vách núi
Tiếng khèn anh ngân vang
Rót vào miền em mênh mang*

*Xoay - vòng - xoay... nhịp nhàng tiếng trúc
Bay - lượn - bay... tung bồng, rạo rức
Rót vào em ánh mắt Mầu Sơn!*

*Em say từng giọt khèn
Như cánh chim say miền đất mới
Tiếng khèn diu em lên đỉnh núi
Vời vơi trời xuân
Gió hân hoan
Mây mơ màng trượt ngã
Tiếng khèn lạc vào vườn đào xanh rờn cành lá
Trái non tơ má ửng hồng hây hây
Tiếng khèn êm trôi
Tươi vui thắm thì cùng nương ngô, nương lúa
Chạnh niềm riêng,
bóng núi thấn thờ nghiêng nghiêng nổi nhớ
Theo gió mây bay
Tiếng khèn trong ánh mắt mê say
Trôi qua ghềnh, qua thác
Làm sao vớt được
Ánh mắt Mầu Sơn ngậy ngát miền em.*

LƯƠNG ĐỊNH

Nhớ tháng Giêng xứ Lạng

*Kỳ Lừa phiên chợ lượn, sli
Xa xưa đã thế có gì khác đâu
Vẫn sli linh, vẫn sloong hầu
Lượn sluong hát đến bạc đầu vẫn duyên*

*Còn bầu rượu, còn nắm nem
Còn phiên chợ hát còn đêm hẹn hò
Còn câu sli, lượn ngàn xưa
Còn mê say hát... mãi chưa thỏa lòng*

*Tháng Giêng mở hội lồng tồng
Đò ngang mình lại sang sông Kỳ Cùng
Đu lại bay, còn lại tung
Rượu bầu bầu rót núi rừng ngả nghiêng*

*Say cùng xứ Lạng tháng Giêng
Hát cùng xứ Lạng lượn sluong, sli linh
Chén rượu nghĩa, chén rượu tình
Chéo tay chúc cạn riêng mình với ta*

*Lời then dệt gấm, thêu hoa
Vọng vang tính tẩu bao la đất trời
Như giục giã, như gọi mời
Tháng Giêng đến hẹn người ơi nhớ về*

*Ná nhèm nỏ nước đường quê
"Tàng Thinh", "Mặt Nguyệt" lời thề Vật Linh
Đất - Trời vạn vật phồn sinh
Tình yêu muôn thuở như mình với ta.*



ĐĂNG BẦY

Hát với người trồng rừng

Qua rồi nắng hanh, sương muối
Xuân tung bụi nước sinh sôi
Tở mở đất đai chào đón
Cây ươm vườn ta ra đời.

Tay ta nâng niu âu yếm
Lá non bên má mơn man
Xa nhau luống còn bịn rịn
Gửi cây một nắm đất vườn.

Vườn ta còn nhiều màu mỡ
Ao ta nước tưới chưa vơi
Nhưng đời bên còn ngập cỏ
Cướp nước nguồn ta, cây ơi!
Vườn cho lá xanh óng ả
Để cây kết quả trên đời.

Ta cho cây đứng thẳng hàng
Khỏi đâm ngành la ngành bồng
Nay ta mong một lá xanh
Mai ta mong rừng gỗ thẳng.

Ươm cây từ lúc Thu sang
Như ươm niềm vui mong đợi
Hôm nay màu xanh trẩy hội
Lòng ta với lá cùng reo!



VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 280-02/2017

HÀN KỲ

Sự sống của ngôi nhà

Khi Em cười
Anh vẽ âm thanh tạo hình con mắt

Khi em khóc
Anh vẽ Trời mưa, Biển lạnh và Đắng

Đời người hòa sắc thời gian
Có hay không cõi nhân duyên?

Anh vẽ ngôi nhà hình thân thể Em
Cửa mở nghiêng vòng trăng...

Dịu dàng và bí ẩn
Ngôi nhà đang thờ.

CHU TÓ UYÊN

Không đề

Ngủ ngoan nào đôi mắt
Khép lại đi bờ mi
Đêm dài, dài dằng dặc
Trần trọc thao thức gì?

Rượu uống làm em tỉnh
Cà phê làm em say
Đêm đắm chìm vào mắt
Tay đan tay hao gầy.

Đã bao mùa lá rụng
Đã bao mùa chim di
Em đợi dài tóc nhớ
Xóa buông như ước thề

Anh ơi! Lại mùa cải
Nở vàng bên bến sông
Lại thêm người hóa đá
Đợi anh chưa lấy chồng.

Tuổi ào như trút lá
Rượu vẫn nồng men cay
Mắt vẫn mòn mỗi đợi
Đợi anh đến hao gầy./.

TRỊNH THỊ THỨ

Lục pây hết lùa

"Đầy kin bú lùm thú
Đầy dú bú lùm ti chài ơi"
Vần chục noọng lồng thàng đũa theo chài
Mùa rườn mầu hết lùa họ đai
Noọng bặng đương boóc mận, boóc tào
Po me liệng pên mạy óc boóc
Xằng chấp mác chài chiết năm ti đin mầu
Mác thúc van thôm tú cú chài đá, chài ơi...

Vần chục noọng lồng thàng đũa theo chài
Pạng lạng nặm ha me thau tu óc
Yểm noọng pây lặm tông nà
Pi noọng, tai thổng, thổng noọng mùa vạ chài
Quan lạng tổn noọng khườn thàng đũa
Lạ tổ tiên noọng pên phi rườn chài.

Lục nhìn pây hết lùa
Khuốp pi phạ chảng mà pây
Pây hâu bầu ỏn việc rườn, việc hây
Bặng tua nộc pài đeng pài đét
Bươn chiêng chảng óc bản kĩ vẫn.

Dịch:

Con đi làm dâu

"Được ăn không quên đũa
Được ở không quên nơi anh ơi"
Ngày mai em xuống cầu thang theo anh
Về nhà mới làm dâu họ khác
Em như bông hoa mận, hoa đào
Bố mẹ nuôi thành cây ra hoa
Chưa đậu quả anh chiết trồng đất mới
Quả chín ngọt, chua cũng là của anh rồi, anh ơi...

Ngày mai em xuống cầu thang theo anh
Đằng sau cửa, ướt nước mắt mẹ
Nhìn em đi khuất cánh đồng
Ông đưa, bà đón em về với anh
Quan làng đón em lên cầu thang
Lạ tổ tiên em thành ma nhà anh.

Con gái đi làm dâu
Tròn năm trời mới về một lần
Đi đâu không yên việc nhà, việc nương
Như con chim lửa
Tháng Giêng mới ra bản vài ngày.



Chuẩn bị làm dâu.

Ảnh: HOÀNG NÚI

Đánh mắt

Truyện ngắn của TRẦN VĂN ANH



Minh họa: HOÀNG VĂN ĐIỂM

Mười tầng nhà hun hút. Đêm tối thăm thẳm. Phía rất xa dưới kia, những ánh đèn đường chỉ còn như ánh sáng lọt ra từ những chiếc đèn bão, vàng vọt, nhòe mờ...

Loan buốt lạnh sống lưng. Cảm giác như có một đôi mắt nhìn mình. Vụt qua vai, ngó xuống và cười nhạt báng. Cô bất giác quay người lại phía sau. Hoàn toàn không có gì. Khoảng sân thượng vẫn chỉ có một mình cô và màn đêm thăm thẳm.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 280-02/2017

Loan ngồi sụp xuống, cô bật khóc.

* * *

Ba năm trước, Loan còn phải bươn trải ở cái thành phố đầy bon chen mà cũng đầy hoa lệ này. Sức hút của nó lớn quá khiến cô từ bỏ mái ấm với hai đứa con thơ và người chồng khá thuần nhất để lên đây.

Loan học kinh tế, cô thông minh, sắc sảo, có ước mơ, hoài bão... vậy mà không hiểu vì sao cô theo anh về vùng quê ấy. Vùng quê

nghèo chiêm trũng. Sáu tháng nước ngập trắng cánh đồng, ra vào chỉ thấy những ngọn cỏ vươn cao lút, cao hơn cả lúa, cao hơn cả đầu người. Sáu tháng còn lại, đồng ngập lép nhép. Hạt lúa tra xuống không cấy nổi xuống bùn, nổi dềnh lên, hạt lép, hạt sượng...

Anh với cô không làm ruộng nhưng dù sao bối cảnh ấy ảnh hưởng tới tất cả. Gia đình cô dù mở một cửa hàng tạp hóa nhỏ, anh dù có làm công chức cấp huyện thì vẫn thiếu thốn quanh năm.

Cũng chẳng ai biết cái nghèo từ đâu mà có. Thế hệ trước, ông bà, bố mẹ thì rõ rồi nhưng đến đời anh với cô, lẽ ra phải khác.

Nhưng tấm bằng của cô khó xin việc ở nơi mà người ta cần cán bộ y tế, cán bộ thú y hay cán bộ nông nghiệp hơn. Anh may mắn với tấm bằng xây dựng xin vào làm địa chính. Mấy năm kinh tế thị trường, đất cát đất như vàng mười, khắp nơi, cán bộ địa chính giàu lên trông thấy, vậy mà anh vẫn đồng lương hai chín mươi rồi một một năm mươi như bây giờ. Nhân với hệ số công tác, giờ anh được ngót nghét năm triệu tiền lương.

Vì sao thế? Vì đất cát có lên cũng ở những vùng đất vàng đất bạc, còn ở vùng chiêm trũng này, người ta còn mong bán rẻ để chuyển cư, lấy gì cho cán bộ địa chính kiếm chác. Và dẫu có thế thì anh cũng không làm vậy được. Người ta bảo anh thật như đếm. Tiệm tạp hóa dăm ba bữa có người ra mua hộp quẹt, gói bột canh... Mà khổ nỗi, nhà quê toàn trông vào lúa, mà lúa thì như thế nên người ta toàn nợ.

Kể từ ngày mở cửa hàng, cuốn sổ nợ nhà cô đã dày tới mấy chục trang mà số người trả thì ít, rồi họ cũng đi đâu mất, lần lượt, làng quê chỉ còn lại toàn những ông già bà cả, cô cũng ngại đòi, ngại hỏi.

Nếu tính sơ sơ thì đồng lương anh cũng tạm đủ cho các con đóng học phí và cả nhà chi tiêu dè xẻn một chút. Khốn nỗi, ở quê, động chút là việc, động chút là việc. Nào là tang ma giỗ tết, nào là cưới hỏi, đầy tháng, thôi nôi... Cô chưa thấy ở đâu mà nhiều hủ tục còn được lưu giữ như ở đây. Lâu dần, nhiều quá buộc cô phải lăm bằm "Hình như họ bày ra để ăn, để thu tiền mừng hay sao" và anh lại nhăn mày.

Quê anh từ xưa vẫn thế. Tình làng nghĩa xóm sâu nặng, có việc gì mà không í ới gọi nhau. Giờ cái gì cũng đánh vào kinh tế nên vợ anh mới phàn nàn. Anh thì vô lo vô nghĩ. Tiền lương cả tháng anh đưa cho vợ, chi tiêu ra sao ắt cô ấy phải biết, phải lo. Việc đình việc đám, anh là con trưởng trong nhà, dĩ nhiên là phải ổn rồi!

Có điều anh không biết, vợ anh lo mãi mà không xuể, thế nên cô ấy hay càu nhàu. Cái nét thanh xuân mai một đi trông thấy. Trong nhà trên xuống dưới ai cũng khen cô khéo thu vén. Nhà cô nhìn vào lại có điều kiện nhất nên nay chú em út bảo "Chị cho em mượn tạm năm trăm, mấy hôm nữa em trả". Mai mẹ chồng bảo cô "Cái An khổ quá, không có tiền cho chồng nó làm vốn, con xem giúp em ít nhiều...". Cứ thế, cô chỉ thấy cho đi mà không thấy lấy về. Tính có đến xởi lởi, có đến hiếu thuận hết mức, cũng có ngày cô nhăn mặt mà khó chịu. Cực đoan thì sẽ nghĩ "Tôi không phải là con nợ nhà này!". Không cực đoan cũng phải nói "Mẹ, con đâu có tiền. Tiền lương bố cứ đưa đóng học phí cho bọn trẻ con hết rồi, lại còn tiền ăn cả tháng nữa". Mẹ chồng cô không nói gì nhưng mắt bà buồn buồn. Ba hôm liền bà đi chợ, mua xương sườn về băm nát cả thịt lẫn xương rang mặn, chan cơm ăn xào xào. Loan ứa nước mắt mà bảo "Mẹ ăn thế hóc chết... Mà bọn trẻ con nữa ăn sao được. Mẹ cầm ít tiền cho cô An, tiền chợ con vẫn còn, mai mẹ mua ít thịt vai rang nhé!".

Loan cứ sống như thế, miết cũng chịu được trong cái khổ. Cho đến ngày có điện của Thi. Thi học chung đại học với Loan, điện báo kỷ niệm mười năm học lớp. Hôm ra Hà Nội, Loan mặc một chiếc áo sơ mi dài tay màu hồng tôm, vừa đẹp, vừa che nắng tốt, cô nghĩ thế. Chiếc quần âu vẫn còn mới, cô mặc mới hai ba bận từ hồi tết đến giờ. Đôi dép có không được hợp mốt lắm nhưng vẫn là xăng đan, Loan nghĩ thế và lên thành phố.

Vài người bạn nhìn Loan trở mắt - họ không tin cô bạn đại học xưa thành ra thế này. Họ ngại nói chuyện với Loan, có lẽ không phải vì ghét cô bởi ánh mắt có vẻ e ngại cho cô nhiều lắm. Họ, có lẽ là sợ người ta đánh giá mình qua cô! Loan ngồi một mình trong căn phòng rộng. Đôi khi, cũng vì quá ngại mà người ta hỏi han cô một vài câu. Tiếng chủ tọa cất lên, họ nâng cốc chúc

mừng, Loan lúng túng vì hình như cô còn không biết nâng ly cho đúng cách. Một vài người hô chụp hình lưu niệm và Loan phải đứng giấu mình sau hàng cuối, để lộ mỗi khuôn mặt mộc, hơi nâu so với những khuôn mặt được trang điểm kĩ càng. Bộ quần áo già nua được giấu sau những bộ váy ôm sát thân duyên dáng và Loan không bao giờ cầm tấm ảnh kỉ niệm đó về.

Ba hôm sau, cô viết đơn li dị. Trong đơn vền vẹn là lời xin lỗi anh và gia đình. Hai con nhỏ cô nhờ anh nuôi rồi để lá đơn trên bàn, cô đi không một lời từ biệt.

Loan không biết mình đánh mất những gì? Những năm dài tuổi trẻ, những khát vọng, hoài bão, những đứa con thơ, một mái ấm... Cô trống trải hoàn toàn, cảm thấy như thể cả cuộc đời vô nghĩa. Ngày xưa cô đâu như thế!

Loan học đại học rất giỏi. Cô thực sự tin vào năng lực của bản thân. Cô khinh những người vì tiền mà luồn cúi, bán rẻ bản thân. Khinh những người vì vật chất mà chọn chữ "Tiền" thay cho chữ "Yêu"! Vì thế cô đến với anh. Cô theo anh về vùng quê lam lũ với niềm tin phơi phới mình có thể làm ra tất cả... Nhưng rồi có một quy luật của cuộc sống mà cô quên mất "Chúng ta sống trong những mối quan hệ" và vì thế, một mình sức cô chẳng thể làm được gì. Vùng quê nghèo, tấm bằng kinh tế của cô mang về mà làm gì khi không có nơi dụng? Người ta mua gì, bán gì, tính toán gì ở nơi "Trông trời, trông đất, trông mây"...? Những chính sách lớn thì phải chờ ở trên rớt xuống và như cô, có tài không có đất dụng cũng chỉ như cái cây tốt rơi vào vùng khô hạn.

Niềm tin, niềm kiêu hãnh và cả tình yêu với anh vẫn kéo cô bám trụ tới hơn mười năm - mười năm sống mà như không sống! Loan chua chát nghĩ. Chuyến xe vụt đi, hình ảnh hai đứa con thơ hiện ra. Đứa lớn lên lớp năm, nó óng thấp óng cao đạp chiếc xe cộc cạch, mắt xích trùng gồ vào hộp xích kêu cộp cộp. Thằng nhỏ bốn tuổi, nước mũi quẹt với cái tay đầy đất lấm lem... Loan khóc. Nhất định cô sẽ về đón con. Chỉ cần mấy năm thôi, cô sẽ về đón con!

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 280-02/2017

Nhưng sao phải li dị? Anh không nghe những gì cô nói. Ba ngày ba đêm ròng, cô thuyết phục anh lên thành phố, anh chỉ nói một câu "Không!". Ngày cuối cùng, anh nói với cô điều cô chưa bao giờ hình dung được: "Cô nhiều lời quá! Cô thích thì cứ đi! Tôi còn có cha mẹ, tôi không đi!".

"Cô - tôi", anh chưa bao giờ nói như thế. Cái tình cái nghĩa sau mười năm chung sống vui vai đi, cô đau vì anh không hiểu cho cô. Cô đâu có tham giàu sang phú quý cũng đâu có bỏ bố mẹ anh! Cô chỉ là không cam tâm thấy mình sống như đã chết. Không cam tâm gắn cả cuộc đời mình và các con ở nơi không thể phát triển được như thế này. "Rồi sẽ có kinh tế. Rồi sẽ đón bố mẹ lên", cô đã nói với anh thế, vậy mà anh vẫn "cô - tôi"!

Loan như xát muối vào lòng, cô muốn chấm dứt với anh, lá đơn li hôn được viết trong tâm trạng như thế!

* * *

Giờ Loan đã là Phó Giám đốc một chi nhánh ngân hàng của nước ngoài. Thời kì kinh tế bùng nổ, các ngân hàng mở ra như vũ bão, đến các anh chả liên quan gì như điện lực, quân đội còn mở được ngân hàng, bảo sao nước ngoài họ không nhảy vào. Cứ cho vay, cứ cho vay, lãi xuất thấp, cao theo thời cuộc. Nợ không trả được thì siết tài sản... Ngân hàng là anh có lãi nhất.

Và Loan làm tín dụng. Ngân hàng nước ngoài đúng là tiên tiến hơn ta. Ngày đầu Loan vác hồ sơ ra trường đã hơn mười năm, kinh nghiệm không có, các anh trong nước lác đầu nguầy nguậy. Không có cái nợ phải có cái kia, đấy, đến cái vỏ ngoài còn quê một cục, làm gì!

Cũng may có anh nước ngoài. Không xét gì cả, nhận thử việc không lương hai tháng. Loan mừng như vớ được cọc, sau mới hiểu ra, anh tư bản này thâm thật. Ông cứ cho thử việc, chúng mày thích cứ làm. Hai tháng không lương, một số sẽ có thành tựu, cao sẽ giữ, được nhân tài. Không cao sẽ thải, số lợi tức thu được tất nhiên sẽ thuộc về ông!

Nhưng với Loan thì đó là cơ hội tuyệt vời. Mà cô cũng thích cách làm đó. Thẳng thắn, sòng



Tia nắng sớm mai.

Ảnh: ĐẶNG NGỌC LÂM

phẳng, cho mỗi người một cơ hội. Chả phải mỗi Loan mà nhiều người không tồn tại được trong môi trường ấy. Loan làm kinh tế, những cái ấy cô thấy ra nhanh lắm. Cũng thấy thật kì lạ có lúc mình rơi vào trì trệ như mười năm qua.

Giờ Loan làm việc như con thiêu thân. "Dự án à? Không sao, anh có gì thể chấp? Được, để tôi qua thẩm định. Được, tôi sẽ làm hồ sơ, vay 50 tỉ". "Dự án à? Được, thể chấp như thế nào? Một nhà xưởng hai nghìn mét vuông, máy móc mới nhập. Được, vậy hồ sơ anh muốn vay bao nhiêu? Được!"... Tiếng máy tút tút cho một cuộc điện thoại khác... Loan leo dần lên cao, từ nhân viên, phó phòng rồi phó giám đốc chi nhánh.

Cô không còn thời gian để nghĩ đến các con, về lời hứa nhất định sẽ đón chúng lên nữa. Cô cần thời gian, chỉ là tạm thời thôi, hãy chờ mẹ một chút, thêm một chút... Hai năm rồi ba năm...

* * *

- Cô Loan, bên ngân hàng chính sẽ cử nhóm điều tra tới. Số nợ xấu của ngân hàng hiện nay đã quá lớn, mà hầu hết từ chi nhánh ngân hàng cô trực tiếp đảm nhiệm. Tạm thời cô hãy dừng mọi hoạt động, về nhà chờ chúng tôi hội ý...

Loan bước vào thang máy, chung cư ở tầng năm nhưng cô đã ấn tới tầng mười. Chiếc thang máy đi êm ru, nhẹ bẫng, như cuộc đời cô đã từng có lúc như vậy.

Nhưng giờ mất hết rồi. Con người ta thật dễ sa chân và chỉ cần xa rời mục đích, mọi việc làm sẽ trở nên sai trái. Có câu nói "Thành công không phải ở đích đến mà ở con đường mình đi" nhưng thiết nghĩ, nếu đích đến mà không còn nữa, con đường ấy, liệu có thể thẳng"

Mắt Loan nhạt nhòa. Hình ảnh hai đứa con thơ chập chờn. Giờ này các con có lẽ đã lớn nhiều, không còn nhỏ dại như ngày cô ra đi nữa. Vì con, vì yêu, vì muốn chúng hạnh phúc... Loan dăm dăm nhìn xuống dưới, một khoảng không bao la rất tối và rất xa./.

Tuổi trẻ LÀ SỐNG VÌ ĐAM MÊ

NGỌC HẰNG



Tác giả BÙI VINH THUẬN

Ảnh do tác giả cung cấp

Euộc thi, triển lãm ảnh nghệ thuật Lạng Sơn lần thứ VI kết thúc, đã để lại nhiều ấn tượng đẹp về hình ảnh của "Xứ Lạng hôm nay", bên cạnh sự thể hiện của các nghệ sĩ nhiếp ảnh lâu năm, cuộc thi lần này đã phát hiện nhiều nhân tố mới có tiềm năng. Bùi Vinh Thuận - một tác giả trẻ, lần đầu tiên tham gia đã xuất sắc đạt giải nhất với tác phẩm "Chiều bên hồ Phai Loạn". Những ngày đầu xuân năm mới, phóng viên Tạp chí Văn nghệ xứ Lạng đã có dịp trao đổi,

lắng nghe Thuận Bùi - hội viên mới chi hội Nhiếp ảnh Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn năm 2016 chia sẻ về công việc, cuộc sống cũng như niềm đam mê với nhiếp ảnh.

Bùi Vinh Thuận sinh năm 1989, tại thị trấn Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, bố mẹ đều là cán bộ công chức Nhà nước. Gia đình không có ai theo đuổi nghệ thuật, Thuận đến với nhiếp ảnh rất đơn giản là từ một thói quen. Năm học lớp 11, Thuận có trong tay chiếc máy ảnh kĩ thuật số

nho nhỏ, cậu tâm sự: "Ngày đó, mình chụp ảnh để lưu giữ kỉ niệm bên gia đình bạn bè mỗi bức hình như từng trang nhật kí giúp mình lưu lại kỉ niệm đẹp của những ngày đã qua, mình giữ chúng đến tận bây giờ để thỉnh thoảng có cái để nhìn lại. Chụp nhiều rồi thành sở thích lúc nào không hay". Và sở thích ấy tiếp tục được nuôi dưỡng ở những năm tháng đi học đại học xa nhà. Sinh ra trên mảnh đất Bắc Sơn lịch sử, với nhiều phong cảnh đẹp, Thuận luôn mong muốn mua một chiếc máy ảnh có ống kính rộng để ghi lại những phong cảnh đẹp của quê mình, và giới thiệu nó với mọi người, nhưng mãi đến khi đi làm Thuận mới thực hiện được. Tuổi trẻ thích trải nghiệm, tốt nghiệp đại học, cậu thanh niên xứ Lạng không trở về quê hương mà lựa chọn sống và làm việc xa nhà và làm việc cho một công ty xây dựng tại Hà Nội, chuyên giám sát các công trình xây dựng. Sau mấy tháng trời đi làm, Thuận dành dụm được một số tiền và rồi có trong tay chiếc máy ảnh từ lâu ao ước hiệu Nikon D600 và cuộc hành trình mới bắt đầu. Với Thuận, chiếc máy ảnh không chỉ là mong muốn năm nào đã thực hiện được, mà còn là thành quả của những ngày làm việc vất vả, nên hết sức trân trọng nó. Những chuyến du lịch hay những khoảnh khắc bên bạn bè được Thuận chụp và đăng trên mạng xã hội, cũng nhờ đó mà cậu nhận được sự góp ý của những người bạn có cùng sở thích, rồi tiếp thu, tự rút kinh nghiệm cho mình, học hỏi thêm ở bạn bè, tìm hiểu thêm trên mạng Internet tự nâng cao kĩ năng chụp, chỉnh sửa hình ảnh. Dần dần, từ sở thích trở thành niềm đam mê đối với nhiếp ảnh: "Khi có điều gì đó để theo đuổi, sống hết mình vì nó, cuộc sống sẽ tốt hơn lên", và quả thật những buổi chụp hình dã ngoại giúp chàng trai trẻ này xả xì trét hiệu quả sau những ngày làm việc căng thẳng, xua bớt nỗi cô đơn trong những tháng ngày sống xa gia đình.

Năm 2014, Vinh Thuận trở về Lạng Sơn, sống và làm việc, tiếp tục theo đuổi đam mê nhiếp ảnh, trở thành thành viên của nhóm nhiếp ảnh trẻ tại Lạng Sơn. Thấy quê hương mình

nhiều phong cảnh đẹp nhưng còn khá hoang sơ và chưa được nhiều người biết đến, một lần nữa mong muốn được chia sẻ hình ảnh của quê hương đến bạn bè khắp nơi đã thôi thúc cậu thanh niên trẻ thành lập trang "Thung lũng Bắc Sơn" trên mạng xã hội facebook và trực tiếp quản lí. Trang "Thung lũng Bắc Sơn" đến nay đã có hơn 6.700 lượt thích, những tin tức mới, hình ảnh đẹp về thiên nhiên, con người mảnh đất Bắc Sơn lịch sử; những thông tin hữu ích, địa điểm đẹp, kinh nghiệm đi du lịch dành cho những ai yêu thích đi phượt, hay yêu mến vẻ đẹp của Bắc Sơn thường xuyên cập nhật và đăng tải, phần lớn các hình ảnh trên trang do tác giả Thuận Bùi chụp và một số bạn bè có chung đam mê nhiếp ảnh. Từ khi thành lập trang, Thuận Bùi quen biết thêm nhiều bạn bè mới có cùng niềm đam mê nhiếp ảnh ở khắp vùng miền Tổ quốc, có cả những người bạn sống ở nước ngoài. Mỗi khi có ảnh mới Thuận đều chia sẻ cùng bạn bè, đối với một tay nhiếp không chuyên, sự góp ý của những người có nhiều kinh nghiệm là vô cùng hữu ích, nó giúp cậu tiến bộ hơn.

Thuận phân biệt khá rạch ròi giữa tình yêu, gia đình, công việc và đam mê: "Từ sau khi kết hôn, mình hiểu trách nhiệm của người đàn ông là trụ cột của gia đình vợ và cậu con trai kháu khỉnh chính là tài sản quý giá nhất, bên cạnh đó còn có công việc, có niềm đam mê nhiếp ảnh... tất cả đều quan trọng, nên mình luôn cố gắng hoàn thành tốt mọi việc". Thấu hiểu nỗi niềm của vợ, con gái lấy chồng xa, hai vợ chồng lại sống ở thành phố, không có sự hỗ trợ của cả ông bà nội ngoại, Thuận thường xuyên chia sẻ việc nhà với vợ, và cả chăm con. Phần lớn thời gian rảnh rỗi, cậu dành cho gia đình, thi thoảng đi làm thấy ở đâu có phong cảnh đẹp sẽ đi một mình, cũng có lúc đưa vợ con đi chụp hình cùng.

Thuận nói, đam mê nhiếp ảnh đã ngấm vào máu, do tính chất công việc, thường xuyên đi các huyện, các bản làng, có khi đang đi trên đường bắt gặp cảnh đẹp hay khoảnh khắc đẹp mà không mang theo máy chụp cảm thấy rất

khó chịu. Cậu mê chụp ảnh đến nỗi, mùa hè có những lúc nửa đêm, được bạn bè rủ đi săn ảnh đêm là sẵn sàng xách máy ảnh lên và đi, có hôm từ tám giờ tối đến một giờ sáng, có những khi ba bốn giờ sáng mới về, rồi hôm sau vẫn đi làm bình thường, nhất định cháy hết mình vì đam mê nhưng không để nó ảnh hưởng đến công việc.

Đến với Cuộc thi và triển lãm ảnh nghệ thuật lần thứ VI do Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn tổ chức và nhận giải Nhất với tác phẩm "Chiều bên hồ Phai Loạn" là bất ngờ và cũng là niềm vinh dự đối với Thuận và cả gia đình. Tác giả rất tâm đắc với hình ảnh được giải, nó được chụp vào một buổi chiều, khi tác giả đi làm về thấy nền trời ánh hoàng hôn trong mà đẹp quá nên đã nhanh tay bắt máy, sau đó tình cờ biết đến cuộc thi vào ngày cuối cùng rồi gửi ảnh và đạt giải Nhất. Nói về giải thưởng, Thuận cho biết: "Ngày 18/11/2016, khoảnh khắc lên bục nhận giải thưởng khiến tôi nhớ mãi, tôi không coi đó là thành công, mà vui vì đam mê của mình đã thực sự nhận được sự công nhận của một cơ quan có uy tín như Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã khuyến khích một người trẻ như tôi tiếp tục nuôi dưỡng niềm đam mê với nhiếp ảnh".

Tuy cộng tác với Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng chưa lâu, nhưng Thuận Bùi không phải cái tên xa lạ đối với cộng đồng mạng. Chụp ảnh từ khá lâu, có khá nhiều ảnh chia sẻ trên mạng, Thuận là một tay nhiếp ảnh tích cực được khá nhiều người biết đến, có rất nhiều hình ảnh của Thuận được người ta chọn đăng báo, cả báo giấy lẫn báo điện tử. Có thể kể đến một số bài viết có sử dụng hình ảnh của Thuận như: Hình ảnh về phong cảnh xứ Lạng được đăng trên báo Vĩnh Phúc, Báo Lạng Sơn; Bản tin Đối ngoại của Sở Ngoại vụ tỉnh Lạng Sơn; bài viết "Ngắm bộ ảnh phượt đẹp như tranh khiến cộng đồng mạng mê mẩn" của Đức Thuận trên tinmoi.com (10/11/2015); hay hình ảnh về ruộng lúa chín rộ được đăng trong bài viết Mùa lúa chín rộ ở Thung lũng Bắc Sơn, Lạng Sơn trên ngôi sao.net (25/7/2016) của Linh San...; và còn rất

nhiều phong cảnh đẹp về Bắc Sơn được tác giả Thuận Bùi chia sẻ trên trang thu hút được sự quan tâm và nhiều lượt chia sẻ của cộng đồng mạng. Thuận cho biết: "Những bức ảnh mình đăng tải trên mạng, thi thoảng được các báo người ta dùng, rồi gọi điện cho mình, cảm thấy vui, vì niềm đam mê của mình được mọi người công nhận, cảm thấy nó có ý nghĩa, đó là niềm khích lệ lớn đối với một tay nhiếp ảnh không chuyên như mình".

Nhờ những hình ảnh được biết đến trên mạng xã hội, Bùi Vinh Thuận đã được một số cơ quan đơn vị, cá nhân biết đến và tìm đến đặt tranh. Những hình ảnh chụp về Bắc Sơn được Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Lạng Sơn sử dụng trong các sự kiện quảng bá về du lịch Lạng Sơn, Bắc Sơn. Đặc biệt, hình ảnh "Núi Phai Vệ" được đồng chí Trần Sỹ Thanh - Bí thư Tỉnh ủy đại diện cho lãnh đạo tỉnh Lạng Sơn tặng cho Giám mục Đặng Đức Ngân - Giám mục Giáo phận Lạng Sơn - Cao Bằng nhân dịp Giám mục chuyển đến làm Giám mục Giáo phận Đà Nẵng... Đó là vinh dự xen lẫn tự hào đối với Bùi Vinh Thuận: "Có rất nhiều người chụp hình đẹp, nhưng chẳng hiểu sao hình của mình lại được ưu ái chọn như thế". Chia sẻ về nhuận bút khi được đặt hàng, Thuận cho biết, nó không thấm tháp là bao so với chi phí đầu tư cho nhiếp ảnh. Từ năm 2012 đến nay trải qua hai đời máy Nikon D600 và hiện tại là Nikon D810, cũng tốn không ít tiền của. Nhưng với Thuận, nhiếp ảnh chính là đam mê, là một phần không thể thiếu của cuộc sống: "Đầu tư cho nhiếp ảnh là đầu tư có lãi bởi nó mang đến cho mình niềm vui, hơn nữa, thỉnh thoảng lại có nhuận bút mang về tặng vợ con. Nhiếp ảnh là một thú chơi lành mạnh, mong muốn lớn nhất mình hiện tại, đó là được sự thấu hiểu, động viên từ phía gia đình để mình có thể theo đuổi đam mê".

Đối với Bùi Vinh Thuận, để trở thành một nghệ sĩ nhiếp ảnh vẫn còn là chặng đường dài, nhưng chắc chắn đam mê sẽ là một câu chuyện không dứt. Ở Thuận, toát lên một cách sống, một phong cách sáng tác khiến người ta trân quý, đó là nhiệt huyết, hết mình vì đam mê nghệ thuật./

TỤC THỜ THỔ CÔNG TRONG TẾT NGUYÊN ĐÁN CỦA NGƯỜI TÀY, NÙNG XÃ THẠCH ĐẠN⁽¹⁾, HUYỆN CAO LỘC

LÝ VIẾT TRƯỜNG



Cúng thần Thổ Công.

Ảnh: HỨA THÂN

Thổ Công trong quan niệm của người Tày, Nùng là vị thần đất trông coi mọi sự vật và hiện tượng diễn ra trên địa phận mà thần cai quản. Bài viết này đề cập đến thần Thổ công của bản và nghi lễ thờ cúng thần thổ công tại miếu trong tết Nguyên đán của người Tày, Nùng. Thông qua tài liệu thu thập được trong quá trình điền dã chúng tôi chỉ ra rằng ngoài ý nghĩa tín ngưỡng tục thờ Thổ Công còn đóng vai trò quan trọng trong việc cố kết cộng đồng.

Quan niệm của người Tày, Nùng về thần Thổ công

Thổ Công tiếng Nùng gọi là coong thò: coong = ông, thò = thổ = đất; coong thò là ông thần trông coi mảnh đất mà dân bản đang làm ăn sinh sống. Tiếng Tày gọi là thỏ tỷ hoặc thỏ tỷ, tất cả đều dùng để chỉ ông thần đất. Hiện nay chưa có một định nghĩa thống nhất về cách hiểu thần Thổ Công. Mỗi nhà nghiên cứu lại có một cách định nghĩa về vị thần này, cụ thể: nhà nghiên cứu Hà Văn Thư - Lã Văn Lô cho rằng



Múa sư tử trong ngày hội.

Ảnh: PV

"Đồng bào thường thờ những người có công giúp dân làng khai phá ruộng nương xây dựng mừng bản. Những người chết vào giờ thiêng có thể biến thành Thổ Công, thành hoàng" (1984: 35). Thế nhưng thần Thổ Công trong quan niệm của người Tày, Nùng không phải là người thật mà đó là vị thần cai quản mảnh đất của bản còn (bản = làng; còn = xóm; bản còn = làng xóm). Do vậy định nghĩa trên sẽ phù hợp hơn khi nói về Thành Hoàng làng; Theo tác giả Ngô Đức Thịnh "Thoạt đầu, vị thần này theo quan niệm dân gian là người thật có công lao xây dựng làng bản, giúp đỡ mọi người, khi chết họ được dân lập miếu thờ" (2012: 310), điều này cũng phù hợp hơn khi nói đến Thành Hoàng làng; Nhà nghiên cứu Nguyễn Thị Yên cho rằng "Nhìn chung việc thờ Thổ Công ở mỗi làng bản Tày, Nùng đều có ý nghĩa là thờ người có công khai làng lập bản hoặc thờ người có công với dân bản được dân bản coi là tổ tiên của bản. Ngoài ra ở nhiều địa phương cho rằng tổ tiên gia đình sau ba đời trở lên có thể hóa thành Thổ Công trông coi làng bản. Vì vậy có

thể nói Thổ Công chính là thần tổ tiên xa của các gia đình và cũng có nghĩa là những người đã từng có thời gian lâu ở bản. Trong quan niệm của người dân, Thổ Công được hình dung như một vị trưởng lão đáng kính của bản, các công việc lớn bé trong nhà ngoài bản đều phải hỏi ý kiến ông" (2009: 65). Định nghĩa đưa ra hai cách giải thích tuy nhiên cả hai cách đều chưa thuyết phục vì thần Thổ Công là vị thần đất trông coi mảnh đất mà dân bản sinh sống chứ không phải là vị thần khai làng lập bản, thần Thổ Công cũng không phải là tổ tiên quá ba đời vì những vị tổ tiên quá ba, bốn đời được thờ ở cửa ra vào hoặc thờ ở ngoài sân (pi thang sán) tùy từng địa phương (Viện dân tộc học 1992: 232 - 233). Người Tày, Nùng cũng quan niệm khi chết hồn chia thành ba phần về ba mừng khác nhau⁽²⁾ (Hà Văn Thư - Lã Văn Lô 1984: 12 - 13), vì vậy thần Thổ Công không phải là thần tổ tiên; Trong quá trình khảo sát thực địa tôi nhận thấy người Tày, Nùng ở bản Nà Lặng, xã Thạch Đạn có quan niệm về vị thần Thổ Công được thờ ở miếu chính là "cốc bản"⁽³⁾ hay

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 280-02/2017



Đội mâm lễ trong hội Lồng tồng.

Ảnh: PV

còn gọi là "coong thờ"⁽⁴⁾, vị thần trông coi mảnh đất mà dân bản sinh sống.

Các tác giả ở trên đưa ra những định nghĩa về cơ bản theo hai hướng: thứ nhất: thần Thổ Công là những người có công giúp dân bản khai phá ruộng nương, xây dựng mường bản và giúp đỡ mọi người, khi họ chết vào giờ thiêng được dân bản thờ làm thần Thổ Công, thứ hai: thần Thổ Công là các vị tổ tiên xa của dân bản, là những người vừa gần gũi nhưng lại có sức mạnh siêu nhiên và có thể giúp dân bản trong quá trình sản xuất, trong đời sống tín ngưỡng và sinh hoạt.

Dựa theo kết quả khảo sát tại bản Nà Lặng, xã Thạch Đạn và soi vào những định nghĩa của các tác giả đi trước tôi xin đưa ra một định nghĩa về thần Thổ Công của riêng tôi: *Thổ Công của người Tày, Nùng* là vị thần đất có nhiệm vụ cai quản mảnh đất bản và mọi hoạt động diễn ra trên mảnh đất mà dân bản đang sinh sống, ngoài ra Thổ Công còn phù hộ cho dân bản khỏe mạnh, làm ăn thuận lợi, cuộc sống bình an.

Thần Thổ Công được thờ ở miếu. Miếu tiếng Tày, Nùng gọi là hờn thờ hay lườn thó: Lườn = hờn = nhà, thờ = thó = thổ = đất, pay thờ = pây thó = đi lễ thần thổ = đi lễ thần đất; như vậy hờn thờ chính là ngôi nhà để thờ thần đất. Hờn thờ được các nhà nghiên cứu phiên ra tiếng Việt là miếu (hờn thờ = miếu), trong bài nghiên cứu này tôi cũng sử dụng từ miếu để chỉ hờn thờ. *Miếu của người Nùng* là nơi quan trọng dùng để thờ vị thần đất gọi là Thổ Công. Miếu được dựng ngay khi chọn đất lập bản, miếu thường có diện tích nhỏ, sơ sài, lợp xúp và thường nằm ở đầu hoặc cuối bản.

Người Tày, Nùng cúng Thổ Công vào các dịp lễ tết, hội hè và các nghi lễ tín ngưỡng khác như cưới xin, sinh đẻ, ma chay, xây nhà... Mỗi dịp cúng lại có những nghi lễ, lễ vật khác nhau, chính điều đó đã góp phần thể hiện tính đặc trưng của lễ tết đó so với lễ tết khác. Trong bài viết này chúng tôi sẽ trình bày tục lệ thờ cúng thần Thổ Công trong tết Nguyên đán ở một bản từ lâu đã diễn ra quá trình cộng cư của hai dân tộc Tày, Nùng.

Tục thờ Thổ Công trong tết nguyên đán

Nền bươn chiêng theo tiếng Tày, Nùng được hiểu là: nèn là tết, kin nèn nghĩa là ăn tết, mù nèn là mùa tết, vắn nèn là ngày tết, bươn là tháng, bươn sli là tháng tư, đô bươn là đầy tháng, slong bươn là hai tháng; chiêng là giêng, bươn chiêng sô nhì nghĩa là mừng hai tháng giêng; như vậy nèn bươn chiêng là tết tháng giêng hay còn gọi là tết Nguyên đán.

Ngày mừng một tết (cũng có làng đi vào mừng hai tết) cả bản mỗi nhà sẽ cử một người thường là con trai mang theo lễ vật đến dâng lên Thổ Công để tỏ lòng thành kính của mình. Thời gian đi miếu tùy thuộc vào từng bản, có bản đi từ sáng sớm như Bản Mạc, Thông Cùm... có bản đi muộn hơn như Nà Lặng (khoảng 10 - 15 giờ). Lễ vật đặc trưng gồm một con gà trống thiến, một trai rượu, một bó hương, hai cái bánh chưng, ngoài ra người ta còn mang theo các loại bánh như bánh khảo, khẩu sli, cao óon, hoa quả. Người ta thường để ý xem con gà trống thiến nhà ai to nhất, vì vậy ai cũng mong nuôi được con gà trống thiến to để khoe với bản còn. Người Tày, Nùng nuôi con gà trống thiến từ đầu năm để đợi đến cuối năm gà sẽ to béo, chân thẳng.

Khi đi Thổ Công đồng bào còn mang theo một nắm gạo đến cúng Thổ Công, sau đó trên đường trở về nhà người ta sẽ gọi gà (cú cú cú), gọi vịt (rí rí rí) đồng thời vãi vài hạt thóc dọc đường, mọi người trên đường về vừa nói chuyện vừa gọi gà vịt tạo nên một không khí vui vẻ, tiếng nói cười hòa trong tiếng pháo nổ đi ùng ùng đã góp phần làm nên không khí rộn ràng những ngày tết Nguyên đán. Khi người đi Thổ Công về gần đến nhà thì người nhà sẽ ra đón ở sân và cũng gọi to cú cú cú/ rí rí rí để gọi gà/vịt về nhà mình. Gạo mang về đến nhà họ vãi ra sân cho gà/vịt ăn để năm sau gà/vịt sinh sôi nảy nở. Cùng lúc đó họ sẽ lấy lông của con gà trống thiến (lông con gà trống thiến dùng để cúng thổ thần sau khi thịt được phơi khô và cất đi) để lên chỗ nào đó cạnh nhà với quan niệm năm mới đàn gà sẽ luôn tìm ăn ở đó, như vậy đàn gà sẽ không xuống vườn phá rau hoặc xuống ruộng phá lúa của đồng bào.

Lúc ở miếu người ta sẽ tổ chức múa sư tử với hai phần khác nhau là phần múa trước cửa miếu để tỏ ý xin phép Thổ Công cho vào trong

miếu để chúc tết Thổ Công, tiếp đó phần múa trong miếu nhằm tỏ ý chúc tết Thổ Công, tỏ lòng thành kính và biết ơn của đồng bào đối với Thổ Công vì một năm qua đã bảo vệ, tạo điều kiện cho bản làng làm ăn thuận lợi.

Múa sư tử ở miếu thường được chia thành hai phần khác nhau: thứ nhất, điệu múa ở ngoài miếu (sân và trước cửa miếu): khi đến trước sân miếu, sư tử múa ngẩng cao đầu, lúc cúi thấp tỏ ra hân hoan khi được đến thăm chúc mừng năm mới thàn. Sau đó sư tử sẽ múa chào bốn phía, múa trước cửa miếu khoảng mười phút với những động tác nhanh và mạnh thể hiện sự phấn khích. Tiếp đến sư tử sẽ múa ở trước cửa miếu, động tác lúc này chậm rãi, sau đó sư tử sẽ múa động tác cúi lạy hai bát hương ở hai bên cửa miếu như tỏ ý xin phép Thổ Công để vào trong miếu chúc mừng năm mới. Sau khi múa cúi lạy Thổ Công xong, sư tử sẽ từ từ lùi ra ngoài cửa, người Tày, Nùng kiêng không được quay lưng con sư tử về phía bàn thờ Thổ Công⁽⁵⁾. Khi ra khỏi cửa, sư tử ngẩng cao đầu và hạ xuống ba lần báo hiệu đã chào thàn xong. Khi kết thúc người đánh trống, chiêng, chũm chọe cũng đánh dồn dập rồi chào bốn phía xung quanh lần cuối để kết thúc điệu múa ở miếu; thứ hai, điệu múa trong miếu (vái lạy Thổ Công, thổ địa). Trước khi vào miếu người đánh trống, chiêng, chũm chọe sẽ đánh dồn dập hơn (khửn troong) và con sư tử sẽ nhảy nhanh theo tiếng trống, tiếng chiêng và chũm chọe. Khi vào trong miếu sư tử múa chào và cúi lạy Thổ Công xong, người múa sư tử sẽ được người trưởng bản (cốc bản) mời rượu, ka hòng và li xì cho sư tử người thực hiện những thao tác trên sẽ ra một đường quyền gọi là quyền ka hòng. Khi múa trong miếu sư tử phải cúi thấp, đi khom, có lúc đi bằng khuỷu tay từ trái sang phải, từ trên xuống dưới rồi múa dật lùi từ trong ra ngoài.

Múa sư tử ở miếu ngày tết ngoài mục đích chúc tết Thổ Công còn có mục đích xua đuổi tà ma, ngoài ra cũng chính tiếng chiêng, tiếng trống của múa sư tử đã làm cho không khí mùa xuân thêm vui nhộn. Tiếp đó thầy sọe sly hoặc một người trưởng bản (khác với trưởng thôn, ở đây chỉ người có vai vế trong bản ví dụ như người của dòng họ đầu tiên đến lập nên bản, làng đó, ví dụ: thôn Nà Lặng là cụ Lý Viết Cỏ,

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 280-02/2017

thôn Nà Sla là cụ Kiểu) sẽ đọc bài văn khấn với nội dung cầu cho năm mới các gia đình trong bản làng sẽ bình yên, mạnh khỏe, gặp nhiều may mắn, làm ăn tiến tới, học hành đỗ đạt, công danh thành công... sau khi khấn xong sẽ đốt vàng mã và mọi người vào lạy Thổ Công.

Khi mọi thủ tục đã xong mọi người sẽ ra một bãi đất ngay bên cạnh miếu để liên hoan, họ mang các loại bánh, kẹo, hoa quả và rượu mang theo ra để liên hoan với nhau. Trong buổi liên hoan đồng bào Tày, Nùng sẽ chúc nhau những điều tốt lành, cũng trong dịp này những người có niềm khích với nhau sẽ bỏ qua và vui vẻ với nhau, họ ngồi vừa ăn uống vừa nói chuyện và bàn bạc chuẩn bị cho một mùa nông nghiệp sắp đến.

Quan hệ cộng đồng trong tục thờ Thổ Công

Ngoài ý nghĩa tín ngưỡng, tục thờ Thổ Công của người Tày, Nùng mang trong mình ý nghĩa cố kết cộng đồng sâu sắc. Ở đây tôi phân ra hai yếu tố mà tục thờ Thổ Công thể hiện: tính cộng cảm và tính cộng mệnh.

Tính cộng mệnh thể hiện ngay ở việc thờ cúng chung của cả bản đối với vị thần Thổ Công. Trong dịp tết nguyên đán tất cả mọi người đều có ý thức tham gia vào các công việc chung để liên quan đến miếu và thờ Thổ Công như: sửa sang miếu, quét dọn miếu, tự giác thực hiện nghiêm túc các dịp cúng lễ trong năm...

Mọi người trong bản đều tự giác đảm nhận và hoàn thành các công việc của mình đã nhận một cách trách nhiệm vì mọi người đều có chung một tình cảm đã được "Thiên hóa" là được làm vì thần linh - thần Thổ Công. Trong không gian linh thiêng của miếu, trong tiếng trống, tiếng mõ, tiếng chũm chọe của đội múa sư tử ngày tết nguyên đán ai cũng có chung mối cộng mệnh và họ như xích lại gần hơn thế giới thần linh.

Tính cộng cảm thể hiện qua các hoạt động văn hóa xung quanh bữa ăn ngày tết. Mọi người cùng nhau diễn xướng các làn điệu dân ca như hát sli⁽⁶⁾, cùng nhau lấy cỗ, thay nhau múa sư tử. Rồi mọi người cùng chúc nhau chén rượu giữa trời đông lạnh buốt để thưởng thức mùi vị nồng say của rượu và mối giao hòa giữa người với người và giữa con người với thế giới tự nhiên

xung quanh đang vào xuân. Bữa liên hoan cạnh miếu đã không còn là bữa ăn vật chất đơn thuần mà nó đã biến thành bữa ăn tinh thần, xung quanh mâm cỗ là những tâm sự giữa người với người, những ai mà năm cũ có xích mích thì bây giờ họ sẵn sàng bỏ qua cho nhau. Đây là bữa ăn của tình đoàn kết, của sự thống nhất về ý chí và bữa ăn của sự cố kết cộng đồng.

1. *Tại xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, hai dân tộc Tày và Nùng đã cộng cư cùng nhau từ lâu đời và tạo ra một nền văn hoá "chạp chung". Tính đến tháng 03/2016 xã có 8 thôn, 674 hộ với 2.921 nhân khẩu. Trong đó dân tộc Nùng chiếm 74,7%, dân tộc Tày chiếm 25,1%, dân tộc Kinh chiếm 0,2%. Với lịch sử cộng cư lâu đời người dân xã Thạch Đạn có một nền văn hóa rất phong phú và đa dạng, một trong số đó là tín ngưỡng thờ cúng. Tín ngưỡng thờ cúng của người dân cũng đã hình thành từ lâu đời với những loại hình: thờ cúng trong gia đình có thờ tổ tiên, thờ bà mẹ, thờ dĩa cháo (thần bếp), Phật Bà Quan Âm...; thờ cúng ngoài gia đình có thờ pi thang sà, thờ Thổ Công dòng họ, thờ Thổ Công bản còn (bản còn = làng xóm)...*

2. *Người Tày, Nùng quan niệm người ta sau khi chết một phần hồn sẽ bay lên trời, một phần ở lại mộ và phần còn lại trú ngụ trên bàn thờ tổ tiên.*

3. *Cốc bản = gốc bản (cốc = gốc; bản = bản); cốc bản chính là vị thần cai quản mảnh đất mà dân làng sinh sống.*

4. *Coong thổ (người Nùng) = cúng thổ (người Tày): coong = cúng = ông; thổ = thổ = thổ = đất; ông đất.*

5. *Cụ Lý Văn Ôn, bản Nà Lặng, xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn cho biết, người Tày, Nùng kiêng kỵ việc quay lưng về phía bàn thờ thần Thổ Công, không phỉ nhổ hoặc làm những việc mất vệ sinh xung quanh miếu.*

6. *Sli là làn điệu dân ca của người Nùng Phần Slinh, xem thêm: Vi Hồng (1979), Sli lượn dân ca trữ tình Tày - Nùng, Nxb Văn hóa, Hà Nội.*

Tài liệu tham khảo

1. Hà Văn Thư - Lã Văn Lô (1984), Văn hóa Tày - Nùng, Nxb Văn hóa, Hà Nội.

2. Ngô Đức Thịnh (2012), Tín ngưỡng & văn hóa tín ngưỡng ở Việt Nam, Nxb Trẻ.

3. Viện dân tộc học (1992), Các dân tộc Tày, Nùng ở Việt Nam, Hà Nội.

4. Nguyễn Thị Yên (2009), Tín ngưỡng dân gian Tày - Nùng, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.

LẠNG SƠN TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THỜI MINH MẠNG

CHU QUẾ NGÂN



Thành cổ Lạng Sơn, kiến trúc quân sự, trung tâm hành chính của tỉnh Lạng Sơn thời phong kiến.

Ảnh: NGÂN HÀ

Trong suốt quá trình lịch sử dựng nước và giữ nước, tỉnh Lạng Sơn luôn có mối liên hệ gắn bó hữu cơ với đất nước Việt Nam. Trước khi trở thành đơn vị "tỉnh" vào năm Minh Mệnh thứ 12 (1831), vùng đất Lạng Sơn đã được tổ chức dưới nhiều đơn vị hành chính khác nhau:

Thời kỳ dựng nước đầu tiên của dân tộc, Lạng Sơn thuộc bộ Lục Hải - một trong 15 bộ thời các Vua Hùng. Thời Bắc thuộc, Lạng Sơn tồn tại dưới hình thức một châu *ki mi*⁽¹⁾. Đời Hán thuộc quận Giao Chỉ, đời Đường đổi thành Giao Châu.

Thời Ngô, Đinh - Tiền Lê, Lạng Sơn vẫn tồn tại dưới dạng một châu. Khi nhà Đinh

chia nước ta thành 10 đạo, Lạng Sơn thuộc Bắc đạo.

Thời Lý, năm Thuận Thiên thứ nhất (1010), nước ta được chia làm 24 lộ - Lạng Sơn thuộc lộ Lạng Châu.

Đầu thời Trần (năm Thiên Ứng Chính Bình thứ 11 - 1292), khi vua Trần Thái Tông đổi 24 lộ của nước ta thành 12 lộ thì Lạng Sơn vẫn giữ đơn vị hành chính là Lạng Châu lộ, sau đổi thành trấn Lạng Giang. Đến năm Quang Thái thứ 10 đời Trần Thuận Tông (1397), trấn Lạng Giang được đổi thành trấn Lạng Sơn.

Năm 1407, nhà Minh xâm lược và đô hộ nước ta, chúng chia nước ta thành 16 phủ. Trấn Lạng Sơn trở thành phủ Lạng Sơn.

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 280-02/2017



Bản đồ tỉnh Lạng Sơn thời Đồng Khánh

Ảnh: TƯ LIỆU

Năm Thuận Thiên thứ nhất (1428), vua Lê Thái Tổ (Lê Lợi) chia đất nước thành 5 đạo, trấn Lạng Sơn thuộc Bắc Đạo.

Năm Quang Thuận thứ 10 (1469), Lê Thánh Tông định lại bản đồ, chia nước thành 12 thừa tuyên, trấn Lạng Sơn được đổi thành thừa tuyên Lạng Sơn. Đơn vị hành chính này giữ nguyên đến hết thời Mạc (thế kỷ 16 - 17).

Sang thời Lê Trung Hưng (thế kỷ 17 - 18), Lạng Sơn đổi thành *trấn*. Đơn vị hành chính "Trấn Lạng Sơn" duy trì cho mãi tới đầu thời Nguyễn.

Dưới đời vua Gia Long (1802 - 1820), tổ chức hành chính ở nước ta gồm nhiều phân tầng. Trong đó, từ kinh đô Huế trở ra Bắc được chia thành 2 dinh trực lệ đô thành (Quảng Bình, Quảng Trị), 3 trấn cận kề (Nghệ An, Thanh Hóa, Ninh Bình) và một khu vực gọi là trấn Bắc thành gồm 11 trấn: Lạng Sơn, Hải Dương, Sơn Nam, Nam Định, Sơn Tây,

Hưng Hóa, Bắc Ninh, Quảng Yên, Thái Nguyên, Cao Bằng, Tuyên Quang. Đứng đầu Bắc thành là một viên quan Tổng trấn. Giúp việc cho trấn thành là các chức quan Tào phụ trách Binh, Hộ, Lễ, Hình, Công, Lại - tương ứng Lục bộ (sáu Bộ) ở triều đình. Theo sách *Các trấn tổng xã danh bị lãm*⁽²⁾ (một bộ danh mục các đơn vị hành chính), biên soạn khoảng giữa đời Gia Long (1810 - 1813), lúc này tổ chức hành chính của trấn Lạng Sơn gồm 1 phủ, 7 châu, 44 tổng, 206 xã. Phủ Trùng (Tràng) Khánh gồm có 7 châu:

- Châu Ôn: 5 tổng, 32 xã.
- Châu Thoát Lãng: 5 tổng, 20 xã.
- Châu Văn Quan: 9 tổng, 41 xã.
- Châu Văn Uyên: 7 tổng, 31 xã.
- Châu Thất Tuyền: 7 tổng, 35 xã.
- Châu Lạc Bình: 7 tổng, 30 xã.
- Châu Yên Bắc: 4 tổng, 17 xã.

Trong các xã này có nhiều phố khách (3), phố chợ, trại của người Nùng... Ly sở đóng ở Mai Pha - Châu Ôn.

Đến đời Minh Mệnh, nhận thấy việc phân chia địa hạt, cất đặt các cơ quan hành chính, các chức quan lại có nhiều bất cập. Việc điều hành thông qua Tổng trấn nhiều khi dẫn đến chậm trễ, phiền nhiễu, không hiệu quả... Riêng trong lĩnh vực phân chia hành chính thì quyền lực của Tổng trấn Bắc thành quá lớn, nhiệm vụ của Tổng trấn quá nặng nề, đôi khi quá sức không gánh vác nổi. Với mong muốn xây dựng một quốc gia hùng cường, vững mạnh, vua Minh Mệnh muốn trực tiếp cai quản đất nước, không qua chức Tổng trấn trung gian nên đã tiến hành cải cách nhằm nhất thể hóa các đơn vị hành chính trong cả nước. Công cuộc cải cách này thực chất là chia lại các hạt và cất đặt lại hệ thống quan chức chịu trách nhiệm cai quản ở các địa phương một cách thống nhất. Đặc biệt là việc đặt các *tỉnh* thay cho *trấn*, bãi bỏ chức Tổng trấn. Đây là công việc hệ trọng - có quy mô lớn, có tầm ảnh hưởng sâu rộng trong toàn quốc nên được tiến hành rất thận trọng, có sự chuẩn bị kỹ lưỡng. Năm 1831 thực hiện từ Quảng Trị trở ra, năm 1832 mới tiến hành ở Nam Bộ. Nội dung của cuộc cải cách này đã được ghi chép khá đầy đủ trong các sách *Đại Nam thực lục*⁽⁴⁾ (Quốc sử quán triều Nguyễn), *Quốc sử di biên*⁽⁵⁾ (Phan Thúc Trục). Trong đó có mệnh lệnh của vua Minh Mệnh về việc chia tỉnh, đặt quan; nội dung bàn bạc, thảo luận của các quan được giao nhiệm vụ thành lập tỉnh; cùng sự phê chuẩn của vua Minh Mệnh đối với các nội dung bàn bạc đó, danh sách các tỉnh được lập - kèm theo các phủ, huyện thuộc tỉnh; quy định về đặt các chức quan, nhiệm vụ quyền hạn của các quan và quy tắc làm việc...

Theo đó, "*Tân Mão, Minh Mệnh thứ 12 [1831], mùa đông, tháng 10, ngày mùng 1 làm lễ đông hưởng... Bắt đầu hạ lệnh cho từ Quảng Trị trở ra Bắc chia hạt, đặt quan*"⁽⁶⁾.

Các tỉnh từ Quảng Trị trở ra Bắc gồm 9 hạt (tỉnh lớn), mỗi hạt có 1 đến 3 tỉnh nhỏ.

- Hạt thứ nhất: Bình - Trị (Quảng Bình, Quảng Trị)

- Hạt thứ hai: An - Tĩnh (Nghệ An, Hà Tĩnh)

- Hạt thứ ba: Thanh Hóa

- Hạt thứ tư: Hà - Ninh (Hà Nội, Ninh Bình)

- Hạt thứ năm: Định - Yên (Nam Định - Hưng Yên)

- Hạt thứ sáu: Hải - Yên (Hải Dương, Quảng Yên)

- Hạt thứ bảy: Sơn - Hưng - Tuyên (Sơn Tây, Hưng Hóa, Tuyên Quang)

- Hạt thứ tám: Ninh - Thái (Bắc Ninh - Thái Nguyên)

- Hạt thứ chín: Lạng - Bình (Lạng Sơn - Cao Bằng).

Tổng cộng là 18 tỉnh nhỏ

Như vậy, cùng với các địa phương ở miền Bắc khi đó, trấn Lạng Sơn đã được đổi thành tỉnh. Đơn vị "tỉnh" Lạng Sơn chính thức xuất hiện và được sử dụng ổn định trong suốt 186 năm qua. Thời gian này được xác định là ngày 1 tháng 10 năm Tân Mão, tức ngày 4/11/1831 dương lịch. Về cơ bản, không gian lãnh thổ và địa giới hành chính thời điểm này trùng với giới hạn hành chính của tỉnh Lạng Sơn ngày nay.

Đối với việc chia định địa hạt của tỉnh Lạng Sơn, sách *Đại Nam thực lục chép "Lạng Sơn thống trị một phủ là Trường Khánh; 7 châu là Ôn Châu, Thất Tuyên, Lộc Bình, Thoát Lãng, Yên Bái, Văn Quan, Văn Uyên"*. Như vậy các đơn vị hành chính của tỉnh vẫn như dưới thời vua Gia Long trước đó. Dưới châu là các tổng, xã. Có lẽ tên, số lượng các tổng, xã của Lạng Sơn vẫn như đã được thống kê trong sách *Các trấn tổng xã danh bị lãm* trên đây.

Theo các tư liệu sử, dưới thời vua Minh Mệnh, người đứng đầu các tỉnh hạt là Tổng đốc. Tổng đốc đóng ở tỉnh nào thì kiêm luôn chức Tuần phủ tỉnh đấy. Vị quan này thay mặt triều đình chỉ đạo cả mặt dân sự và quân sự trong địa hạt mình quản lý. Riêng vùng Lạng Sơn - Cao

Bằng, với vị thế là các tỉnh ở vùng biên giới, người đứng đầu tỉnh hạt khi đó do một viên quan Binh bộ Thượng Thư (người đứng đầu một trong lục bộ của triều đình) kiêm việc cai quản⁽⁷⁾. Điều đó phản ánh rất rõ vị thế trọng yếu của tỉnh biên giới Lạng Sơn đối với đất nước. Mỗi tỉnh nhỏ có một viên quan Tuần phủ do triều đình bổ nhiệm cai quản. Tiền thân của chức này là chức Trấn thủ, Lưu trấn (đời Hậu Lê); Tổng trấn, Hiệp trấn (đời Gia Long). Tuần phủ là người chịu trách nhiệm truyền đạt, tổ chức thực hiện sự chỉ đạo của triều đình, phụ trách về chính trị, giáo dục, chăm lo dân chúng. Tuần phủ Lạng Sơn, Cao Bằng (tỉnh hạt Lạng Bình) là một trong số 7 viên quan Tuần phủ được bổ nhiệm trong thời gian cải cách⁽⁸⁾. Giúp việc là ba Ty gồm: Ty Bồi chánh (chuyên các công việc về hành chính, dân sự, tài chính, thuế khóa) do quan Tuần phủ kiêm quản; Ty Án sát (chuyên các vấn đề về luật pháp, an ninh trật tự); Lãn binh (trông coi việc quân sự).

Dưới cấp tỉnh, tổ chức hành chính và quan chế cũng được quy định rõ ràng, thống nhất. Lạng Sơn khi đó có một phủ, 7 châu. *Phủ* là đơn vị trung gian giữa tỉnh và *châu*. Quản lý, đứng đầu là Tri phủ Trường Khánh. *Châu* là đơn vị hành chính mang tính chất đặc thù ở miền núi, tương đương với cấp huyện ở miền xuôi. Đứng đầu các *châu* là quan Tri châu (tương đương với chức quan Tri huyện). Dưới *châu* là các *tổng*. *Tổng* là đơn vị trung gian giữa *châu* và *xã*. Mỗi *tổng* gồm vài *xã*, đứng đầu là Chánh tổng. Cấp *xã* là đơn vị hành chính nhỏ nhất trong hệ thống tổ chức hành chính. Đứng đầu các *xã* là Xã trưởng hoặc Lý trưởng. Đến năm 1836 thì tách 4 châu, huyện ở phía Bắc sông Kỳ Cùng gồm: châu Văn Uyên, Thoát Lãng, huyện Văn Quan, Thất Khê để lập một phủ mới là phủ Tràng Định. Như vậy, tuy vẫn chỉ là 7 châu nhưng Lạng Sơn đã gồm 2 phủ. Cơ cấu hành chính đó duy trì đến mãi cuối thế kỷ 19.

Cải cách hành chính đời vua Minh Mạng là một trong những cuộc cải cách lớn nhất trong lịch sử. Đó là cuộc cải cách sâu sắc, toàn diện

làm thay đổi căn bản cơ cấu, hệ thống tổ chức hành chính của đất nước. Theo các nhà nghiên cứu về lịch sử, dưới thời Minh Mệnh, bộ máy tổ chức ở các địa phương của nước ta đã gọn nhẹ hơn trước. Các đơn vị hành chính trấn, thành, dinh và nhiều chức quan bị xóa bỏ cùng cơ cấu hành chính phân quyền. Quyền lực tập trung về chính quyền Trung ương. Từ đó, Nhà nước có mối liên hệ chặt chẽ, tăng cường quản lý giám sát hơn đối với các địa phương. Quyền hạn, nhiệm vụ của các quan cũng được phân định rõ ràng, cụ thể. Nguyên tắc làm việc được thống nhất từ trung ương đến địa phương. Do đó nâng cao được hiệu quả quản lý, thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Có thể thấy đây là bộ máy tổ chức hành chính thống nhất, có tính chất ổn định lâu dài, tồn tại suốt thời kỳ phong kiến Việt Nam sau này.

Nằm trong vòng tác động trực tiếp, trong công cuộc cải cách đó, tỉnh Lạng Sơn đã có nhiều thay đổi, vừa mang nét chung của hệ thống hành chính quốc gia, vừa có nét riêng đặc thù của một tỉnh miền núi biên giới trọng yếu phía Bắc. 186 năm đã trôi qua. Trải qua rất nhiều biến động của lịch sử, tỉnh Lạng Sơn vẫn luôn vững vàng, gắn bó máu thịt với Tổ quốc Việt Nam để cùng nhân dân cả nước viết nên những trang sử hào hùng của dân tộc./.

(1). *Châu Kimi*: là cách quản lý ở địa phương miền núi theo lối ràng buộc lỏng lẻo, do tù trưởng miền núi cai quản.

(2). *Các trấn tổng xã danh bị lãm* - Thư viện KHXH. A570. Viện Hán Nôm phiên âm, dịch. Nội dung được biên soạn thành sách "*Địa danh làng xã Việt Nam đầu thế kỷ 19*".

(3). *Phố Khách*: tên gọi các phố - chợ có người Trung Quốc tập trung sinh sống.

(4), (6). *Đại Nam Thực lục* (chính biên, đệ nhị kỷ, Quyền LXXVI) - Quốc sử quán triều Nguyễn. Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn Quốc gia, Viện sử học xuất bản.

(5). *Quốc sử di biên* (Phan Thúc Trục. Viện sử học xuất bản 2009).

(7), (8). *Quốc sử di biên, Đại Nam thực lục* (sđd).

Thăm chùa BỤT BAY

Tản văn của **BÉ MẠNH ĐỨC**

Từ trung tâm thành Lạng đi về phía Bắc khoảng hai mươi cây số theo hướng cửa khẩu Tân Thanh có ngôi chùa cổ nằm nép mình trên một triền núi, bên kia là bản Tà Lài. Nhìn thấy ngôi chùa từ phía xa, du khách đã phải trầm trồ: "Thật đây sơn thủy hữu tình!".

Hội Tà Lài cũng là hội chùa, mở vào ngày mùng tám tháng Giêng hàng năm, khắp nơi đổ về đông vui náo nhiệt. Khác với nhiều người, tôi chẳng mấy ưa cảnh bụi bặm, chen lấn, nên cố đợi khi đã qua dịp ấy mới đến thăm chùa vào một buổi chiều nắng ấm. Cảnh chùa vắng vẻ, phong quang hơn, có đôi trẻ tình tứ chụp ảnh bên cầu, dăm bà lão thành tâm trước thiên môn khiến cho lòng lữ khách thêm phần nhẹ nhõm.

Trong dòng chảy của thời thế chùa chẳng khác đi được, cũng bãi đỗ xe rộng rãi, hàng quán khang trang, nhạc mở xập xình phục vụ du khách viếng chùa. Một cây cầu nhỏ vắt qua con suối mát chưa làm hài



Thanh Hương tự - Chùa Bụt Bay.

Ảnh: BÉ MẠNH ĐỨC

lòng người kỹ tính bởi sự giản đơn đến nhạt nhòa của nó. Bù lại, cảnh trí bên trong vẫn còn nhiều nét nguyên bản, hoang sơ, phần nào làm vui đi nỗi thất vọng vừa thoáng. Cầu thang uốn lượn, men theo ghềnh đá dẫn lên chính điện khá điệu đà. Cỏ cây chen với núi rừng, u linh trầm mặc. Mùi hương trầm như kéo ta về với ngàn năm xa vắng. Có ai đó ví Bụt Bay là Chùa Hương thu nhỏ cũng chẳng quá lời. Từ đây nhìn xuống sân chùa rộng rãi, có vườn hồng đang mùa rụng lá khăng khiu trước gió cũng thật gợi cảnh, gợi tình. Xa xa, làng mạc lẫn trong ruộng đồng dẫu đang trong độ ngời xuân nhưng vẫn đượm màu trừ phú. Thật ấm lòng ai.

Tình cờ tôi được ngồi tiếp chuyện với người bán hàng nước cạnh chân cầu, chị là dâu trưởng của dòng họ Nguyễn Đình ở đây. Và một điều khiến tôi hơi ngạc nhiên là những người đứng ra coi sóc, tu bổ, gìn giữ ngôi chùa này đều là phụ nữ, và hầu hết họ là dâu trưởng của dòng họ. Theo các nhà nghiên cứu, sở dĩ có hiện tượng này là bởi chùa

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 280-02/2017

do một nữ tướng của dòng họ Nguyễn Đình thời Nguyễn Đình Lộc lập nên vào thế kỷ 18 nên từ đó đến nay, những người quản chùa đều là phụ nữ. Hiện nay, giữ nhiệm vụ chủ nhang là bà cụ Đạo, mẹ chồng chị hàng nước, một người mộ Phật từ khi còn son trẻ.

"Xưa chùa nhỏ thôi, lại ở nơi khuất nẻo, nên vắng vẻ lắm, chỉ có vài người thành tâm là hay đến lễ Phật và cùng nhau dọn dẹp. Nếu không có họ chưa chắc đã có một Thanh Hương Linh tự như hôm nay..."

Tương truyền từ cuối thế kỷ XVI, năm 1593, Dũng quận công Nguyễn Công Thắng được Vua Lê Thế Tông cử lên Lạng Sơn tiếp kiến khâm sai đại thần nhà Minh, dẹp phiến quân nhà Mạc ở đất Lạng Sơn. Lúc này ở đất Uyên Cốt tức Tân Mỹ ngày nay, có tên Lý Hộ Hầu chiếm cứ lập ấp, các tướng lính đánh đã ba năm không hạ. Công Thắng dùng mưu kế giết được Hộ Hầu, Vua ban thưởng toàn bộ vàng bạc, sản nghiệp của Lý Hộ Hầu và ban chỉ dụ Công Thắng lấy đất Uyên Cốt làm Tịnh Quán, không cho về quê cũ. Con trai trưởng là Thao quận công Nguyễn Đình Lộc mới hai mươi hai tuổi đã được phong



Lối lên chính điện chùa Thanh Hương.

Ảnh: BẾ MẠNH ĐỨC

sắc Hội chủ đô tổng binh sứ Ty, Bắc đô đốc phủ, là người dựng tấm văn bia Thủy môn Đình ở ngã ba Đồng Đăng, Hữu nghị vào năm Cảnh Trị thứ 8 (năm 1670).

Còn có một truyền thuyết khác về sự ra đời của ngôi chùa ở tại địa điểm hiện nay. Ấy là chùa Thanh Hương trước đây được đặt tại hang Bó, tức là mỏ đá hiện nay. Vào một đêm mưa to, gió giật, sấm chớp đùng đùng, sáng ra trời quang, mây tạnh người dân quanh vùng nghe thấy tiếng chuông lạ vọng từ núi vọng ra. Các cụ bô lão cho người đi xem thì thấy có một quả chuông và một gắp gianh ở trong hang. Cho người đi xem hang Bó thì thấy mất chuông, tranh tre đổ ngổn ngang. Thế là các cụ cho lập chùa tại đây, vì thế chùa còn có tên là chùa Bụt Bay hay còn gọi là chùa Tà Lai.

Chị hàng nước thấy tôi có vẻ quan tâm bèn kéo ghế mời ngồi, thêm dấm câu chuyện nữa thì tôi thoáng giật mình, chị bảo: "Xưa, chùa hiu hắt chẳng ai quan tâm. Sau, có người đồng đạo dưới đền Mẫu lên chơi bảo cứ tu bổ cho khang trang, trước sau rồi cũng sẽ có lộc giời. Cụ nhà em đi vận động cả họ nhưng chẳng ăn thua. Có người còn cho là mê tín dị đoan, làm ảnh hưởng đến cộng đồng. Nhưng rồi bà quyết bán ruộng, mua gạch, thuê thợ tu bổ ngôi chùa cho khang trang đẹp đẽ. Vài năm sau, khách thập phương kéo về. Giờ thì tiền công quả cũng gọi là đáng kể, nhưng lại chẳng tránh được lời ra, tiếng vào..."

Rồi chị cười buồn nhìn sang như muốn tìm đôi lời chia sẻ, trong khi tôi chẳng biết nói gì khi bóng ngày đã ngả. Cây cầu nhỏ bắc ngang suối lúc ấy đã vắng người qua. Bóng tôi dài nường theo nắng chiều ở mãi phía xa./.

ĐẾN VỚI
BÀI
THƠ HAY

"CÂU SLI TAM THANH" GỌI NHỚ MỘT NÉT VĂN HÓA XỨ LẠNG XƯA

HOÀNG KIM DUNG

Câu sli Tam Thanh

Mẹ hỏi em
Sao con không đi hội?
Câu sli của con mẹ đặt trên đỉnh núi
Từ cái thuở mẹ như vàng trắng
Từ thuở mẹ biết soi gương
Ngắm bóng mình bên dòng suối nhỏ
Trăng đã tròn, mẹ còn bỡ ngỡ
Lòng run rẩy khi gặp mặt chàng trai
Câu sli ấy mẹ hát đã lâu rồi
Con nhận lấy, mùa hội này hát tiếp
Qua bao đời câu sli như truyền thuyết
Như hoa trái trên rừng nở giữa mùa xuân.
Trên đỉnh núi Tam Thanh
Câu sli mẹ trao chúng mình cùng hát
Nắng mùa xuân hồng thêm gương mặt

Bạn đọc nhớ tác giả Sĩ Cương với bút danh Búa Máy quen thuộc, cũng là nhớ một thời trên báo Lạng Sơn thường xuyên xuất hiện các bài thơ đã kích, châm biếm những thói hư, tật xấu của con người. Ngoài mảng thơ "châm" ông còn có những bài thơ trữ tình rất hay. "Câu sli Tam Thanh" là một bài thơ như thế.

Mở đầu bài thơ là lời mẹ hỏi người con gái mới lớn: "Sao con không đi hội?". Bằng tuổi con mẹ đã đi hội rồi! Để người con gái khỏi bỡ ngỡ, mẹ khích lệ: "Câu sli của con mẹ đặt trên đỉnh núi" đã rất lâu! "Từ cái thuở mẹ như vàng trắng/ Từ thuở mẹ biết soi gương/ Ngắm bóng mình bên dòng suối nhỏ". Nói với con nhưng chính là mẹ muốn nhớ lại thời con gái của mình, cái thời đôi tám mới biết soi gương, chải tóc làm duyên. Người ta thường nói "Trăng đến độ thì trăng tròn" nhưng mẹ thì còn ngây thơ, vụng dại lắm!

Trăng đã tròn, mẹ còn bỡ ngỡ

Lòng run rẩy khi gặp mặt chàng trai

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 280-02/2017

Nhành phong lan trên vách đá rung rinh
Một bông hoa tím đã vô tình
Nở giữa lòng đôi trai gái
Trời tím dần, hoàng hôn bên sườn núi
Bóng nàng Tô đã ngã chéch giữa chân đồi
Mà sao câu hát vẫn cứ chơi vơi
Anh chưa gởi được một lời em hát
Quả ngọt thì thơm, quả xanh thì chát
Anh cứ lạc vào câu hát của em.
Trăng đã lên!
Trăng ngủ trong lòng đôi trai gái
Trăng như sữa chảy vào hoa trái
Ngọt câu sli đọng lại ở đầu môi
Trăng đã lên!
Trăng đã lên rồi.

SĨ CƯƠNG

Mẹ hiểu tâm trạng bối rối của con nên mẹ mới khích lệ: "Câu sli của con mẹ đặt trên đỉnh núi", mẹ đã chuẩn bị cho con đầy đủ vốn sống để con bước vào đời. Con hãy mạnh dạn lên, hãy nhận lấy trách nhiệm giữ gìn nét đẹp như truyền thuyết, như huyền thoại của nền văn hóa dân tộc Nùng Xứ Lạng từ bao đời nay:

Câu sli ấy mẹ hát đã lâu rồi

Con nhận lấy, mùa hội này hát tiếp

Qua bao đời câu sli như truyền thuyết

Như hoa trái trên rừng nở giữa mùa xuân!

Câu sli giao duyên như một thứ quan trọng trong hành trang vào đời không thể thiếu của lớp lớp thanh niên nam nữ dân tộc Nùng Xứ Lạng. Câu sli được truyền từ đời này sang đời khác. Câu sli ấy, không chỉ có mẹ hát mà từ rất lâu rồi ông bà, cụ, kỵ ta... đều đã hát. Nó mặc nhiên tồn tại như một lẽ tự nhiên và được mọi người công nhận "Như hoa trái trên rừng nở giữa mùa xuân" rất tự nhiên, không hề gượng ép. Còn mùa xuân thì "câu

sli" còn tồn tại như một giá trị tinh thần đích thực. Đó chính là nét đẹp văn hóa phi vật thể mà chúng ta cần gìn giữ.

Trên đỉnh núi Tam Thanh

Câu sli mẹ trao chúng mình cùng hát

Nắng mùa xuân hồng thêm gương mặt

Nhàn phong lan trên vách đá rung rinh.

Đọc mấy câu thơ này, chúng ta lại hình dung ra cảnh chợ phiên Xứ Lạng cách đây hơn bốn mươi năm về trước. Trên khắp ngã đường dẫn vào chợ, các chàng trai, cô gái Nùng quây trên vai những mặt hàng nông sản và không quên khoác thêm cái túi vải chàm gọi là "*Tây ngàm*" đựng quần áo, gương lược chuẩn bị cho một cuộc hẹn hò! Gánh hàng được giao cho các mế bán. Còn các chị chọn một chỗ chắng lấy gì làm kín đáo cho lắm, có thể là một góc vườn, một bờ giếng hoặc mảnh sân nhà ai đó để trang điểm... Các chị lấy ra bộ đồ mới còn thơm nức mùi chàm bạn ra ngoài bộ đồ đang khoác trên người, chải lại tóc, vấn lại tấm khăn bằng vải chàm được nhuộm khéo léo để còn nguyên những chấm trắng nhỏ nổi bật trên nền chàm như những vì sao lấp lánh dưới nắng sớm. Mặc cho những kẻ tò mò nhìn ngó, các chị thong thả ngắm vuốt rồi tản bộ dọc phố chợ. Khi gặp được đối tượng ưng ý, hai bên hát đối đáp rồi tách dần khỏi sự ồn ào của chợ phiên. Họ chọn những gốc cây



Chùa Tam Thanh đón hội xuân.

Ảnh: ĐINH HỒNG CƯỜNG

râm mát, các sườn đồi đầy hoa cỏ để tình tự bằng cách riêng của mình "*hát sli*". Họ hát từ lúc mặt trời mới tỏa "*Nắng mùa xuân hồng thêm khuôn mặt*". Tiếng hát tình tứ của họ làm lay động cả cảnh vật xung quanh "*Cành phong lan trên vách đá rung rinh*". Lời hát như mật ngọt, thánh thót rót vào tai nhau. Họ như quên cả thời gian:

Trời tím dần, hoàng hôn bên sườn núi

Bóng nàng Tô đã ngã chéch giữa chân đồi

Mà sao câu hát vẫn cứ chơi vơi

Anh chưa gói được một lời em hát

Anh vụng về lắm chẳng mà "*chưa gói được một lời em hát*"?! Lời hát dịu dàng, tha thiết của em chỉ giản đơn như sương mai buổi sớm, như nước suối buổi trưa hè, chứa đựng "*luân thường, đạo lý*" ở đời:

Quả ngọt thì thơm, quả xanh thì chát

Anh cứ lạc vào câu hát của em.

Anh nghe rồi muốn nghe mãi. Đến tận lúc trăng lên mới thảng thốt giật mình. Mãi nghe lời thủ thỉ tâm tình của em, anh không còn ý thức được về thời gian. Không những "*trăng đã lên*" mà còn lên rất cao rồi "*trăng đã ngủ trong lòng*" em và anh:

Trăng đã lên!

Trăng ngủ trong lòng đôi trai gái

Trăng như sữa chảy vào hoa trái

Ngọt câu sli đọng lại ở đầu môi.

Một lần nữa, cả hai cùng thốt lên:

Trăng đã lên!

Trăng đã lên rồi.

Bài thơ kết thúc thật hợp lý, đúng như trình tự một cuộc hẹn hò, một lần đi hội, hát sli giao duyên của nam thanh, nữ tú dân tộc Nùng Xứ Lạng xưa./.

CÂU ĐỐI, HOÀNH PHI THƯỜNG DÙNG

NGUYỄN KHẮC ÂN

Khi chúng ta tìm hiểu về câu đối mới thấy chơi câu đối đòi hỏi nhiều kỹ năng, trình độ, nghệ thuật cũng như những thủ pháp riêng có của câu đối. Đặc biệt là người chơi câu đối phải có kiến thức nhất định về Hán, Nôm. Nhân dịp xuân về tôi mạnh dạn trình bày những hiểu biết ít ỏi về cách chơi và sử dụng hoành phi câu đối.

Trước tiên ta phải hiểu câu đối là đặc trưng của nền văn hóa và nghệ thuật truyền thống của dân tộc Việt Nam nói riêng và các dân tộc Á Đông nói chung. Câu đối là dùng những thủ pháp sử dụng sự hài hòa, đối xứng, cân đối giữa hai vế. Từ xa xưa, ông cha ta đã sử dụng nhiều yếu tố "đối" trong thơ lục bát, song thất lục bát hay cả trong ca dao, tục ngữ... hoành phi câu đối đã trở thành thị hiếu của người dân Việt Nam nhất là các gia đình con em nhà nho. Hoành phi câu đối vừa có ý nghĩa trang trí vừa có tác dụng tuyên truyền giáo dục, cũng như trong việc tế tự, giao lưu, nó nở rộ hơn trong dịp đón xuân mới và các lễ hội cổ truyền.

Trong cuộc sống bận rộn thời hiện đại này, số người biết chữ Hán và hiểu biết về văn học cổ để làm được câu đối cũng ít đi. Trong cuốn "Mẫu câu đối - Hoành phi thường dùng" đưa ra 5 loại câu đối thông thường, phổ biến nhất. Xin được điểm qua như sau:

1. Câu đối thờ cúng:

Là loại câu đối dùng trong các đình làng, miếu, đền thờ, bàn thờ gia tiên, hay lăng mộ. Đình, đền miếu là nơi thờ các vị thiên thần hoặc nhân thần. Theo truyền thuyết thiên thần là thần ở trên trời do Ngọc Hoàng Thượng đế phái

xuống trần gian. Nhân thần là các anh hùng, liệt nữ khi sống có công đức cao, sau khi thác được nhân dân từng vùng tôn thờ, được nhà vua ban sắc, phong thần. Câu đối thờ các vị thần cũng mang sắc thái riêng.

Ví dụ:

Dân tộc đôi truyền bia miệng công ơn khôn xiết kể.

Anh hùng tuy khuất mảnh gương sử sách vẫn còn nguyên.

Hay:

Đức cả an dân lưu vạn cổ

Công cao giữ nước rạng ngàn thu

2. Câu đối chúc tụng:

Là loại câu đối để mừng thọ, mừng xuân, mừng nhà mới, mừng khai trương cửa hàng, kết hợp trang trí phòng khách.

Câu đối mừng thọ:

Nhà ấm áp, gió xuân phơi phới

Tiệc mừng vui, sao thọ ngời ngời

Câu đối khai trương cửa hàng:

Khánh hàng là thường đế

Chữ tín đứng đầu tiên.

Hay:

Gặp hội bình yên trời giáng phúc

Nhờ thời may mắn đất sinh tài.

Câu đối mừng nhà mới:

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 280-02/2017

Hòa tỏa rợp sân, chiêu quý khách

Lan nồng ngát sảnh, đãi giai nhân.

3. Câu đối khiên hững:

Là loại câu đối dùng để tiêu khiển, ghi cảm hứng, tự tình, tự sự, tiếp khách, trang trí phòng khách.

Ví dụ:

Phú quý là khách thị thành

Thanh nhàn là tiên trần giới.

Hay:

Ven bờ ôm đá: xung tri kỷ

Vạch bụi tìm thơ: thấy cổ nhân.

4. Câu đối giáo huấn:

Loại câu đối sử dụng châm ngôn, tự răn mình, răn đời, giáo dục con cháu, thường dùng treo trong phòng học, phòng khách.

Ví dụ:

Chữ quý nhờ kham khổ siêng năng mới có

Đời vinh qua gian nan khó nhọc mà nên...

Hay:

Hiếu thảo mới sinh con hiếu thảo

Nhân từ lại có trẻ nhân từ

5. Câu đối trượng diếu:

Sử dụng lễ tang để tỏ lòng thương tiếc ông bà, cha mẹ và thân nhân. Tuy nhiên, loại câu đối này thời nay ít dùng hơn.

Ví dụ:

Trước mặt đến nay không một ngữ

Tang lòng chưa thể chọn ba năm.

Tài liệu tham khảo:

Mẫu - Câu đối - Hoàn phi thường dùng,
Tân Việt và Thiệu Phong diễn dịch biên soạn,
Nxb Văn hóa Dân tộc, năm 1999.

TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ

1. Sáng 19/01/2017, tại Hội trường tầng 3, nhà khách A1, thành phố Lạng Sơn, UBND tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Hội VHNT tỉnh tổ chức chương trình gặp mặt văn nghệ sĩ nhân dịp năm mới 2017. Tới dự có đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo các Sở, Ban, ngành của tỉnh; các văn nghệ sĩ, nghệ nhân tiêu biểu. Tại buổi gặp mặt các văn nghệ sĩ, những người làm công tác văn học nghệ thuật đã bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn, thách thức và thành tựu đã đạt được về công tác văn hóa, văn nghệ trong năm qua. Đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã gửi lời chúc mừng tới các văn nghệ sĩ, các cán bộ làm công tác văn hóa, văn nghệ, đồng thời tặng quà cho các cán bộ, hội viên Hội VHNT tỉnh. Đây là nguồn khích lệ, động viên, sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo tỉnh đối với các văn nghệ sĩ Lạng Sơn, chào mừng xuân mới năm Đinh Dậu 2017.

2. Chiều 19/01/2017, Hội VHNT tỉnh Lạng Sơn tổ chức Hội nghị "Tổng kết công tác năm 2016, Triển khai công tác năm 2017" tại Hội trường tầng 3, nhà khách A1, thành phố Lạng Sơn. Tới dự có lãnh đạo các Sở, Ban, ngành và toàn thể cán bộ, hội viên Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn. Năm 2016, hoạt động VHNT của tỉnh có nhiều khởi sắc, các hoạt động VHNT đáp ứng được nhiệm vụ chính trị của tỉnh và nhu cầu văn hóa tinh thần của nhân dân, Hội VHNT đã thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn, quan tâm đến công tác phát triển hội viên, tổ chức trại sáng tác, xét hồ trợ sáng tạo, phát động các cuộc thi sáng tác, xuất bản được 10 đầu sách. Hội nghị cũng đề ra những phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2017; công bố Quyết định năm 2016 kết nạp 08 hội viên mới, tặng giấy khen cho 02 chi hội có hoạt động tích cực trong sáng tác: Thơ, Nhiếp ảnh và 05 hội viên. Hội viên Hoàng Văn Diễm chi hội Mỹ thuật có nhiều thành tích xuất sắc (đạt giải Nhất triển lãm khu vực, giải Ba của Hội Mỹ thuật Nam) vinh dự được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

NGỌC HẰNG

VĂN NGHỆ

Số 280-02/2017 - xứ Lạng

3. Ngày 05/02/2017, tại xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, Ban Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân tình Lạng Sơn tổ chức khai mạc lễ hội xuân Xứ Lạng năm 2017 gắn với lễ hội chùa Tân Thanh. Tới dự có đại diện lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh; lãnh đạo các Sở, Ban, ngành tỉnh; lãnh đạo các huyện, thành phố, các cơ quan ban ngành huyện Văn Lãng; lãnh đạo tỉnh Quảng Tây Trung Quốc, đông đảo du khách thập phương tham gia lễ hội... Trong khuôn khổ chương trình đã diễn ra các hoạt động: Biểu diễn văn nghệ; Triển lãm Di sản văn hóa Xứ Lạng; Giao lưu nghệ thuật quần chúng; Tổ chức các trò chơi dân gian như ném còn, cờ tướng... Khai mạc Lễ hội Xuân Xứ Lạng năm 2017 gắn với Lễ hội chùa Tân Thanh đã góp phần quảng bá hình ảnh của Xứ Lạng tươi đẹp, giàu truyền thống văn hóa, mang đến những ấn tượng đẹp cho đông đảo du khách.

4. Sáng 09/02/2017, Hội Nhà báo tỉnh Lạng Sơn phối hợp với UBND huyện Đình Lập tổ chức Khai mạc Hội Báo xuân Xứ Lạng năm Đinh Dậu 2017 tại huyện Đình Lập. Tới dự có đại diện lãnh đạo UBND, lãnh đạo các Sở, Ban, ngành tỉnh; đại diện lãnh đạo các huyện, thành phố; Hội Nhà báo tỉnh Thái Nguyên, 09 đơn vị có gian trưng bày (Hội Nhà báo tỉnh, Báo Lạng Sơn, Đài PT - TH tỉnh, Hội VHNT, Báo Nhân dân, Báo Tiền Phong, Thông Tấn xã Việt Nam thường trú tại Lạng Sơn; Thư viện tỉnh, Đài TH - TH Đình Lập, Bảo Tàng tỉnh Lạng Sơn). Các cơ quan báo chí của tỉnh đã mang đến triển lãm những tác phẩm báo chí có chất lượng, phản ánh sinh động toàn diện các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước và tỉnh năm 2016. Hội Báo xuân Xứ Lạng là hoạt động truyền thống hàng năm của Hội Nhà báo tỉnh Lạng Sơn với ý nghĩa mừng Đảng, mừng xuân, là dịp để các nhà báo trao đổi, giao lưu chia sẻ kinh nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng báo chí của tỉnh.

PV

5. Ngày 10/02/2017, Hội VHNT tỉnh tổ chức "Ngày thơ Việt Nam lần thứ XV - Nguyên Tiêu Đinh Dậu 2017" tại Thư viện tỉnh Lạng Sơn. Tới dự có đại diện lãnh đạo UBND, HĐND, Ban Tuyên giáo tỉnh Lạng Sơn; lãnh đạo các Sở, Ban, ngành và cán bộ, hội viên Hội VHNT Lạng Sơn. Chương trình diễn ra với

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 280-02/2017

chủ đề "Thơ Xứ Lạng đồng hành và sáng tạo" thể hiện sự đồng hành của thơ ca Xứ Lạng với thơ ca cách mạng Việt Nam. Các tác phẩm tập trung ca ngợi tình yêu quê hương đất nước, bản sắc văn hóa dân tộc, những đổi thay trên quê hương Xứ Lạng. Đây là một hoạt động văn hóa có ý nghĩa trong chuỗi các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Đinh Dậu 2017.

CHU TUYỂN

6. Ngày 07/02/2017 tại UBND phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, Câu lạc bộ Thơ ca thành phố Lạng Sơn tổ chức Kỷ niệm Ngày thơ Việt Nam lần thứ XV với chủ đề "Văn nghệ sĩ đồng hành và sáng tạo cùng đất nước". Tới dự có đại diện lãnh đạo UBND thành phố, đại diện lãnh đạo Hội VHNT tỉnh, thành viên Câu lạc bộ Thơ ca thành phố, Lộc Bình... Chương trình có các hoạt động: đọc thơ (tác phẩm thơ do các tác giả tự trình bày), biểu diễn văn nghệ (do CLB Thơ ca thành phố thể hiện) với chủ đề mừng Đảng, mừng xuân, ca ngợi tình yêu quê hương đất nước, con người Xứ Lạng. Đây là hoạt động ý nghĩa, góp phần khích lệ, động viên tinh thần sáng tạo của các văn nghệ sĩ yêu thơ ca nhân dịp năm mới.

LỆ HẰNG

7. Ngày 11/01/2017 tại Hội trường Nhà hàng Vạn Tuế, thành phố Lạng Sơn, Cụm thi đua Hội - Hiệp Hội tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2016 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2017. Đến dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo Ban thi đua khen thưởng tỉnh; cán bộ của 07 đơn vị thành viên trong Cụm thi đua Hội - Hiệp Hội gồm: Hiệp Hội Doanh nghiệp, Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh, Hội Đông y, Hội Chữ thập đỏ, Hội Văn học Nghệ thuật, Hội Nhà báo và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lạng Sơn... Hội nghị đã thông qua dự thảo Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2016; triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2017; bầu Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh làm đơn vị Cụm Trưởng, Hội Nhà báo làm đơn vị Cụm phó Cụm thi đua Hội - Hiệp Hội năm 2017; ký giao ước thi đua giữa các đơn vị thành viên trong Cụm và phát động thi đua năm 2017.

ĐOÀN THỊ DIỄN



Chưa... ăn thua

Ba cô gái ngồi nói chuyện với nhau:

- Mẹ tớ toàn bảo tớ là quả bom nổ chậm, suốt ngày giục lấy chồng.
- Anh trai tớ thì toàn gọi tớ là bà cô khó tính
- Ăn thua gì, bố tớ toàn ví von nhà mình có cô con gái ế như cửa hàng bán... áo quan, rất muốn tổng khứ đi mà không dám chào mời hay khuyến mại!

VĂN KHOA

Âm thanh

Qua tết, hai bà bạn trò chuyện:

- Chồng tôi uống rượu say chửi la ầm ĩ, gây tiếng ồn lớn, tổ trưởng dân phố phải đến nhắc nhở phê bình!
- Thế còn đỡ hơn chồng tôi nhiều, gây âm thanh lớn bị giam mắt ba ngày tết thì sao!
- Chồng chị gây âm thanh gì?
- Đốt pháo.

RÚC RÍCH

Đá

- Này, cái tay Liều cạnh nhà ông dạo nọ nghe đồn buôn ma túy đá, giờ thế nào?
- Vẫn đá!
- Vẫn buôn cơ à?
- Thôi rồi ông ạ.
- Sao ông bảo vẫn đá?
- Là đã ở nhà... đá rồi ông ạ!

BỤT CƯỜI

HÔNG TÚY

Vui xuân xin nhắc đôi vắn

Xuân về cảnh sắc đẹp tươi
Phố phường nhộn nhịp, lòng người xốn xang
Đón xuân mừng Đảng vinh quang
Quê hương Xứ Lạng huy hoàng văn minh
Vậy mà còn cảnh bất bình
Lề đường, hè phố vô tình lãng quên
Để bày hàng quán triền miên
Không người nhắc nhở mới nên nổi nây
Người đi bộ biết sao đây?
Vĩa hè "vướng mắc" thế này quanh năm
Khách vãng lai ngấm xung quanh
Tường nhà cột điện đỏ xanh đủ màu
Trần lan quảng cáo chen nhau
Tờ ngang, tấm dọc nhìn đau đón lòng
Nhà chức trách có thấy không?
Văn minh đô thị để lòng quan tâm
Vui xuân, xin nhắc đôi vắn...

Hiếu

- Mẹ ơi, gia súc và gia cầm giống nhau ạ?
- Ồ, khác nhau chứ con. Gia súc là vật nuôi bốn chân, gia cầm là vật nuôi hai chân...
- Vậy con hiếu rồi ạ!
- Hiếu thế nào?
- Con là... gia cầm của nhà mình!

Thề ước

- Bà ơi, răng tôi có hiện tượng lung lay bà ạ.
- Gớm! Gì mà ông phải hốt hoảng, già nó thế!
- Nhưng chúng ta đã thỏa thuận là sẽ sống với nhau đến đầu bạc, răng long. Tóc tôi bạc từ lâu rồi mà chờ mãi giờ răng nó mới long... Tôi mừng quá bà ạ!
- Hả???

VUI VUI

VĂN NGHỆ

Số 280-02/2017 - xứ Lạng

